

CHÌA KHÓA MẬT

SĨ CHÂN

|

Đại úy Duy Thành chăm chú giờ tập hồ sơ. Anh lật kỹ từng trang. Sau đó anh đứng lên, đi lại trong phòng. Không có gì khác hơn ngoài những báo cáo viết khá tỉ mỉ xung quanh vụ mất tích của một kỹ sư vô tuyến đang có điều nghi vấn. Vụ mất tích đã làm cho kế hoạch tìm kiếm một dấu vết phải tạm ngừng.

Trước đây mấy giờ, đại úy được Cục trưởng Cục an ninh cử vào thành phố Hồ Chí Minh theo yêu cầu của đại tá Thành Cương, người đặc trách công tác phản gián. Vừa xuống sân bay, Thành tới ngay chỗ đại tá. Sau khi trao đổi tình hình chung, đại tá giao cho anh tập tài liệu và nói:

- Cậu hãy đọc kỹ những báo cáo này rồi cho tôi biết ý kiến. Cậu sẽ làm việc với nhóm cán bộ của tôi ở đây, lập kế hoạch hành động.

Tập hồ sơ mà anh đọc, cho biết: Cách đây gần một tháng, cơ quan an ninh thành phố phát hiện một nhóm bí mật hoạt động bằng điện đài. Khi dấu vết kẻ phạm tội vừa le lói thì bỗng nhiên lại biến mất. Cuộc truy tìm gần như tắc nghẽn. Báo cáo được gửi lên Bộ và yêu cầu tăng cường giúp đỡ.

Khi Thành đọc xong, đại tá nhìn anh và nói:

- Thế nào? Cậu có ý kiến gì chưa? Tôi đã nói chuyện với đồng chí Thiếu tướng Cục trưởng và xin cậu vào đây trực tiếp làm việc với đại úy Hùng. Cậu đồng ý chứ?

- Báo cáo đại tá: Rõ. Nhưng tôi nghĩ có lẽ phải xin phép đại tá kiểm tra lại các thông tin. Chắc có sự không ổn nào chăng. Còn việc truy tìm người kỹ sư ở các vùng khác thì sao ạ?

- Cũng đã làm, đồng chí ạ. Bây giờ chính cậu cần suy nghĩ tiếp. Tôi muốn chỉ định cậu phụ trách vụ này. Cậu thu xếp gặp Hùng ngay để Hùng nói rõ thêm và cùng lập phương án hành động. Cậu và Hùng là đôi bạn đã làm việc với nhau nhiều rồi phải không?

Vậy là giờ đây, trong lúc chờ Hùng, anh lật lại tập hồ sơ hầu như đã thuộc.

Có tiếng gõ nhẹ vào cửa. Sau đó, Hùng bước vào. Hùng có dáng người thanh mảnh, cao tới 1,70 mét. Mái tóc cắt ngắn, khuôn mặt dài, mũi cao, trán phẳng và ánh mắt rất sắc. Vừa thấy Duy Thành, Hùng nói ngay:

- Xin chào ông. Tôi thấy ông không chịu nghỉ ngơi được một chút. Làm như không có ông thì mọi việc hỏng hết ấy.

- Đùa. Tớ vẫn nghĩ Hùng là tay cự phách về sức khỏe cơ đấy.

- Đúng vậy ! Chính như vậy mới giữ cho đầu cậu lâu bạc đấy.

- À, cảm ơn. Cái đầu mình đâu có cảm nhảm chỗ.

- Hửn thế. Nếu không, mình đã bỏ nó đi rồi!

- Hay quá. Vậy thì nhà quán quân ơi, chúng ta cứ thử đổi chỗ cho nhau xem. Chắc là cái thân của cậu không chịu nổi đâu. Nhưng thôi, hãy nghe mình đây. Chúng ta phải xem lại toàn bộ sự việc. Mình chờ cậu hơi lâu đấy.

- Xin lỗi. Mình đã được biết mệnh lệnh, nhưng báo cáo sếp, ngài thứ lỗi cho, vì phải mất thời gian vì vài thứ này.

- Thôi ông bạn xấu tính của tôi. Nghiêm chỉnh đi. Đưa đây, xem cái gì vậy.

Trong tay Hùng là hai tấm ảnh vừa được phóng to. Một tấm chụp một cặp nam nữ trong một cuộc đi dạo. Họ đều còn trẻ. Phía trước là bãi biển. Hai khuôn mặt đều trông nghiêng hơi mờ. Tấm ảnh kia lại là người đàn ông khác cùng cô gái. Một thanh niên rất khỏe mạnh, trẻ, dáng thể thao. Nhưng đều hơi mờ.

*

* *

... Khi ca trực của phòng tin điện mật vừa được bàn giao, thiếu úy nghiệp vụ Nguyễn Hòa Minh bỗng phát hiện một giải tần sóng lạ. Tín hiệu phát cực nhanh, cực mạnh như tia chớp. Bước sóng ngắn, tín hiệu đều, không ngắt quãng chỉ xẹt qua trên màn hiện sóng. Máy thu chuyển sang phòng khuếch đại và dịch mã. Ngay sau đó, Hòa Minh báo cáo cho trưởng phòng, và nhanh chóng đưa máy dò định vị địa điểm phát sóng. Nhưng vô ích. Phòng mật mã cũng chưa chuyển dịch được bản tin đó.

Chỉ sau một lát, đại tá được báo cáo tình hình. Ông triệu tập một nhóm điều tra viên tổ chức tìm hiểu sự việc. Đại úy Hùng chịu trách nhiệm chính trong nhóm, lập kế hoạch điều tra, xác minh các cơ sở phát sóng và các đối tượng nghi vấn có khả năng dùng máy phát.

Nhưng suốt mấy ngày làm việc liên tục vẫn không có kết quả. Các cơ quan thu phát sóng theo đăng ký, không có cơ sở nào phát sóng giờ đó hoặc phát sóng đó. Vậy thì con sóng lạ kia là thể nào? Trong thời kỳ kỹ thuật này, làm sao một làn sóng điện báo mới lại có thể lọt lưới được?

Sau một tuần thì sự việc lặp lại. Đúng vào giờ ấy, một tín hiệu mới có bước sóng và thời gian như trước lại được phát đi. Cũng như lần trước, dòng tin chỉ diễn ra trong vòng mấy giây. Nhưng các tín hiệu thu được lại rất nhiều.

Do đã có sự chuẩn bị chu đáo, máy định sóng đã phát hiện được địa điểm và hướng phát sóng. Nhưng việc giải khai mật mã vẫn cam lạng.

Hùng được phái ngay xuống địa điểm nghi vấn. Đó là một vùng đầm lầy phía cửa sông Sài Gòn. Nhưng nhóm điều tra không phát hiện được một dấu vết nào. Hùng đành trở về không và anh báo cáo với đại tá dự kiến của mình. Điều tra thật tỉ mỉ các nhà kỹ thuật điện tử, kể cả các nhà chơi máy phát nghiệp dư. Đại tá tán thành ý kiến này và cử thêm thiếu úy Trần Vinh cùng với anh điều tra chuyên án này. Công việc tiến hành rất khẩn trương và bí mật.

Hùng lật tìm tất cả các hồ sơ lưu, các cơ sở đăng ký máy, các báo cáo tóm tắt về kỹ thuật vô tuyến điện báo. Anh làm việc khá tỉ mỉ. Nhưng không có kết quả. Bỗng anh nghiệm ra rằng, nếu cứ theo phương án này, anh sẽ phải mất ba tháng mới tìm hiểu hết các đối tượng điều tra. Và anh sẽ sa vào một mạng nhện vô ích, có khi chẳng lần ra được một mối nào. Vậy mà công việc lại không thể kéo dài. Sau một tuần lễ, Hùng xin chuyển hướng điều tra. Anh tìm tòi một cách cụ thể về các hoạt động của những nhóm nghi vấn trong các chuyên án cũ. Không có kết quả. Bây giờ phải quay lại phương án tìm kiếm người phát sóng. Lại các hồ sơ kỹ thuật. Nhóm của Hùng làm việc rất khẩn trương. Vẫn không hề có một tia hy vọng. Hùng đã cảm thấy chán ngán thì bỗng nhiên, một sự tình cờ làm cho anh chú ý. Đó là cuộc gặp gỡ một người quen trong lúc Hùng tới xí nghiệp sửa chữa máy điện báo của thành phố lần thứ hai. Anh ta là kỹ sư của xí nghiệp này, là người quen cũ của Hùng từ ngày mới giải phòng. Trong khi hai người uống bia, Hùng được biết, người bạn của mình vừa được đọc một sơ đồ kỹ thuật của một máy phát sóng loại đặc biệt, mới và gọn nhẹ, anh chưa thấy bao giờ. Anh là người có nhiều sáng kiến trong nhà máy. Cái máy kia làm cho anh rất thích thú và muốn đặt vấn đề nghiên cứu nó. Nhưng anh đã không tìm thấy nó nữa. Người chủ của nó đã giấu đi và sau đó cũng không thấy xuất hiện nữa.

- Cậu thử nhớ xem, điều này cũng rất hay đây - Hùng nói - Đó là một công trình mới chăng? Nhà máy sửa chữa của cậu mới nhập loại máy này chăng?

- Không có. Làm gì có loại máy phát nào mới đâu. Cũng chưa có ai nghiên cứu sửa chữa loại máy có sơ đồ ấy. Cậu có hiểu không? Đó là tám sơ đồ cũ, có cả các nét vẽ bằng bút chì. Mình không hiểu anh chàng nào đã nghiên cứu kỹ đến như vậy. Điều đó chỉ xảy ra khi hoặc là lắp đặt, hoặc là sử dụng mà thôi. Ông còn lạ gì thú chơi đài phát sóng của những nhà kỹ sư có khác gì thú chơi đồ cổ đâu.

- Có vậy! Nhưng ông còn nhớ mạng sơ đồ không?

- Cơ bản cũng là những mạng sơ đồ máy phát thôi. Chỉ có thêm một số mạng đặc biệt, một số đường nét khá rắc rối, khó hiểu lắm. Mà cái chính lại ở những đường bút chì.

- Mình mong rằng ông sẽ có kết quả nhiều trong các công trình nghiên cứu. Còn những đường bút chì vớ vẩn đó thì chẳng cần gì cho mình cả. Nhưng mà này! Nơi mà cậu xem được tám sơ đồ đó là ở đâu vậy?

- Chính là ở phân xưởng lắp máy - Ở đó chỉ có mười hai người. Có tới bốn kỹ sư. Mình tình cờ đọc nó khi lật một cuốn sách cũ trên bàn của cha kỹ sư Ba Minh. Nhưng anh bạn ấy nghĩ phép rồi.

Sau cuộc nói chuyện đó, Hùng lập tức nghiên cứu kỹ về Ba Minh. Đó là một kỹ sư trung dụng, được ta sử dụng lại sau giải phóng. Thời Mỹ ngụy, Ba Minh có hai công trình cải tiến máy phát telex sóng ngắn loại nhỏ đã thành công. Anh ta cũng là nhà cự phách về phát tín hiệu chuẩn xác. Nhưng theo hồ sơ lưu trữ, Ba Minh không tham gia một tổ chức kỹ thuật, hoặc làm việc cho nhóm chính trị nào. Anh ta được coi là một kỹ thuật gia tự do. Khi Mỹ - ngụy rút chạy, Ba Minh cùng với vợ và con bị rớt lại. Minh tự đầu thú. Sau thời kỳ cải tạo và thử thách, anh ta được nhận lại làm việc ở nhà máy cũ. Ba Minh vẫn chăm chỉ, ít quan hệ và vẫn nghiên cứu máy. Nhưng gần đây, anh không đăng ký một công trình nghiên cứu nào.

Hùng báo cáo tỉ mỉ sự việc cho đại tá. Anh nhận ra một sơ suất ở điểm này; nhóm của anh đã không gặp được Ba Minh. Thông tin của Vũ Hải, kỹ sư nhà máy, bạn của Hùng quá chậm. Sự biến mất của Ba Minh cùng vợ và con gái còn nằm trong vòng bí mật. Không có hy vọng tìm thấy vết tích của một bàn tay nào ở phía sau. Cuộc săn tìm gặp trắc trở lớn.

*

* *

Sau khi hai người trao đổi lại khá tỉ mỉ những sự việc trên, Thành không khỏi băn khoăn:

- Ông thấy không? Con cáo tinh lắm. Có lẽ nó đã đánh hơi thấy cuộc săn lùng của các ông về phía các nhà máy chẳng? Cuộc "mất tích" đã diễn ra trước một ngày Vũ Hải nói với ông. Chúng ta có thể nghĩ gì về chuyện này?

- Thì anh biết đấy. Chúng tôi chỉ cho là một kỹ sư hay kỹ thuật viên nào đó "chơi" chúng ta. Sai lầm của bọn mình là lộ liễu chẳng?

- Có thể. Bây giờ con cáo kia chạy thoát. Nhưng một kẻ nào đó đã biết lưới của chúng ta giăng ra sao rồi. Công việc sẽ khó khăn hơn. Nhưng con cáo kẻ ra cũng non gan đấy chứ. Nếu là mình...

- Đừng có khoác. Cậu thừa biết rằng sự lộ diện của điện báo viên là rồi đòi một tổ chức.

- Không hẳn thế. Nhưng chúng cũng mạnh đấy chứ. Dám cho người của mình biến ngay trước mắt chúng ta. Một lúc nào đó, mình sẽ kiểm tra lại anh chàng Ba Minh này. Bây giờ chúng ta bàn đến việc cụ thể.

- Hai tấm ảnh này mình và Vũ Hải tìm thấy trong đồng giấy tờ của anh ấy.

- Mình chưa biết tí gì về anh bạn này cả.

- Cũng khá. Một cha kỹ thuật có hạng. Học kỹ sư ở Hung và là đồng hương với mình. Gặp nhau khi đoàn quân tiến vào giải phóng Sài Gòn. Anh ta sống không đến nổi kém.

- Được. Sẽ gặp sau. Nhưng cậu nhớ. Mình vẫn muốn nằm trong vòng bí mật nhé. Cứ coi như cậu lộ thôi. Được chứ?

- Được. Minh cũng chẳng muốn ở ngoài sớm như cậu nghĩ đâu.

- Bây giờ chúng ta thực hiện như thế này. Minh lập phương án tìm kiếm thêm về con người mất tích bí ẩn. Cậu bố trí các lực lượng theo dõi nhé. Chúng ta gặp nhau vào đầu giờ buổi chiều.

*

* *

Sở thú buổi chiều thật êm ả. Những cây lớn tỏa bóng mát xuống những vạt cỏ xanh đã chuyển sang màu xanh thẫm. Con đường từ cổng vào đã thưa người. Dũng cùng với đứa cháu bước chầm chậm về phía bể cá sấu. Mấy hàng rào chắn làm cho đứa trẻ thích thú. Dũng nhẹ nhàng nhắc đứa cháu:

- Huy không được chạy xa đấy. Chúng ta còn phải về, không được để ông chờ.

- Vâng, cậu cứ đi sau cháu nhé.

Đã lâu lắm Dũng không được vào Sở thú, kể từ ngày anh đi học nước ngoài. Hôm nay, anh đã ở đây khá lâu. Cái im ắng trong vườn cây rộng lớn không làm anh quên được những kỷ niệm ở Sài Gòn, nơi mà anh đã theo bố vào sau ngày giải phóng.

Dũng lặng lẽ tới gần chỗ cháu. Đứa trẻ đang cầm hòn sỏi ném theo một chú cá sấu vừa trườn mình xuống nước. Xung quanh có nhiều đứa trẻ khác và các bậc cha mẹ đang xúm xít đứng xem. Con cá sấu lại ngóc lên quẫy mạnh làm nước bắn tung tóe và trườn mình ngoe ngoét đầu lên bờ đá giữa bể nước cạn. Dũng lơ đãng đưa mắt về phía cuối con đường. Nơi đó có một cây lớn và những chuồng thú thấp thoáng. Anh bỗng chú ý tới một dáng người cao cao, bước đi êm nhẹ, bận bộ gin xanh, đang đi gần tới chỗ một người tầm thước, hơi béo, dắt một đứa trẻ. Hai người vòng qua phía sau một cây lớn. Dũng nhìn theo. Hình như anh đã gặp anh chàng này ở đâu đó. Cái dáng rất khỏe khoắn của một nhà thể thao, với cách khoát tay dứt khoát tự nhiên và có vẻ phóng túng ấy đã một thời trở thành biểu tượng của thanh niên Sài Gòn mà anh rất thích. Hai bóng người khuất về phía cây lớn. Sau đó họ trở ra. Không thấy hai người cùng đi nữa. Người thấp đậm dắt đứa trẻ vòng ra phía chuồng thú. Còn người cao to đi ra phía cổng. Dũng cố nhớ xem mình đã quen người này ở đâu. Nhưng anh không thể nào nhớ nổi.

Lúc ấy, đứa trẻ đã chán xem cá. Nó nói:

- Cháu chạy đằng trước. Đồ cậu đuổi được đấy!

Hai cậu cháu về tới nhà khi thành phố đã lên đèn.

Căn biệt thự của đại tá Thành Cương nằm ẩn sâu sau một chiếc cổng lớn. Ông đã sống ở đây từ những năm bí mật. Và bây giờ, nơi đây trở thành một tổ ấm. Ông ra tận cửa phòng khách đón cháu. Thăng Huy thao thao kể cho ông nghe đủ thứ chuyện ở Sở thú. Cả nhà đang chờ cơm hai cậu cháu.

*

* *

Đại tá Thành Cương chỉ có hơn một tiếng được nghỉ ngơi với gia đình, với đứa con đã về nước. Hôm nay, ông quyết định nói chuyện với con trai về công việc của nó.

Phòng làm việc trên lầu hai rất yên tĩnh. Nơi đây có một chiếc cửa sổ nhìn ra khu vườn nhỏ. Từ lâu, ông có thói quen suy nghĩ bên cửa sổ. Trong phòng ông không xếp đặt ngăn nắp lắm. Ông cũng không muốn ai sắp xếp lại, đó là thói quen của đại tá. Ngồi bên bàn làm việc, ông chỉ cho Dũng những lá thư của người thân gửi về chúc mừng Dũng đã về nước. Rồi ông chậm rãi nói:

- Ba định đề nghị Bộ xếp cho con vào công tác tại nhà máy sửa chữa máy vô tuyến điện của thành phố. Con nghĩ sao?

- Thừa ba, trước khi đi học con cũng đã muốn như thế.

- Thực ra, trước đây ba có ý định đưa con về trường Bách Khoa đấy. Có lẽ ở đó con có nhiều khả năng hơn...

- Nhưng chắc ba không phải là người quyết định mọi việc.

- Không! Ba không thể quyết định được mọi việc. Con làm rồi. Không ai có thể như vậy được. Về trường Bách Khoa, ba chỉ nghĩ là dễ dàng thu xếp hơn. Và cả ở đây nữa, cũng không hoàn toàn dễ dàng. Hơn nữa, ba chỉ quyết định được việc gì ba có đủ quyền hạn, hay là đã đến lúc cần phải quyết định. Con đừng nghĩ là ba độc đoán với cả con nữa.

Đại tá bỗng mỉm cười. Ông hiểu ý con trai định nói gì. Nó đã có dự định. Và nó muốn nói với bố một câu cho có ý nghĩa. Ông tiếp:

- Ba và con xa nhau rất nhiều năm trước khi gặp lại nhau. Rồi sau đó con lại đi học nước ngoài. Con ạ, cuộc đời ba chưa bao giờ lạm dụng uy tín hay cương vị của mình để làm một việc riêng gì cho ai trong này cả. Chỉ con và anh trai con hầu như được đào tạo với sự dạy dỗ của nhà trường ở miền Bắc, và đều tự đi được trên đường đời. Con nói làm ba buồn cười. Nhưng không phải vì thế mà con không có lý. Anh con ở trong ngành với ba. Còn con, đứa con trai út. Điều mà ba cũng muốn dành niềm tin mạnh mẽ cho cuộc đời tương lai. Con tự chọn lấy cũng được.

Cuộc đời đại tá Thành Cương bỗng như sống lại trong ký ức ông. Nhưng ông đã có thói quen kìm giữ. Với Dũng, ông không thể thờ ơ. Những cố gắng hướng tới tương lai cho các con lớn, hầu như ở ông không có điều kiện. Do đó, ông muốn có chút ảnh hưởng tới Dũng sau này. Ông nói tiếp trong khi Dũng lặng lẽ lắng nghe như hiểu rằng mình đã có lỗi.

- Cái chính là ý muốn của con có phù hợp với mong muốn của ba không? Không nên nghỉ ngơi quá lâu. Cần phải đi làm thôi. Con đã thấy điều ấy là cần chưa?

Đại tá nhìn xoáy vào Dũng. Bàn tay ông để trên đầu gối, và tay kia tìm bao thuốc. Dũng ngước lên.

- Con xin phục tùng ba. Sáng kiến của ba thật tuyệt vời. Con xin vào nhà máy ngay nhé, thưa ba.

Sau khi Dũng ra khỏi phòng, đại tá còn trầm tư tới mấy phút. Cuộc đời một chiến sĩ an ninh từ thời chống Pháp để lại cho ông rất nhiều kỷ niệm về những lớp chiến sĩ trẻ. Nhưng với chính những đứa con đẻ của mình, ông lại cảm thấy không thể quyết định như trong công tác được. Ông đã vào Sài Gòn với nhiệm vụ bí mật từ khi Dũng còn là đứa trẻ lên năm. Khi giải phóng, Dũng mới mười lăm tuổi. Và bây giờ, cậu đã tốt nghiệp Đại học kỹ thuật ở Liên Xô. Thời gian hai cha con ông gần nhau rất ít. Giờ đây ông đã là một đại tá cục trưởng, công tác tại thành phố này. Các con ông gần như sống ở nơi này với ông cả.

*

* *

Để kiểm tra lại toàn bộ sự việc, trước hết phải tới nhà kỹ sư Ba Minh. Nhưng làm thế nào giữ được bí mật? Theo suy nghĩ này, Thành cho rằng anh chưa cần xuất đầu lộ diện. Chịu trách nhiệm về toàn bộ vụ án, hiện tại anh rất cần phải bí mật, không để bất kỳ ai hiểu là anh đang tham gia điều tra về vụ mất tích của kỹ sư Ba Minh. Thành nghĩ: Nếu như kẻ giấu mặt đặt một cái bẫy thì chúng sẽ nắm được những điều cần nắm về tổ chức của ta. Nếu là một tổ chức gián điệp, chúng sẽ đặt ra sự kiểm tra hệ thống điều tra của ta. Cần tổ chức bí mật theo dõi địa điểm này. Và sẽ chỉ có người nào đã lộ mặt mới được làm việc công khai khi cần tới kiểm tra ngôi nhà.

Thành rất mừng là đại tá đã kịp ngăn đề nghị của Hùng tới kiểm tra căn nhà đó với tư cách cơ quan luật pháp mà chỉ nhờ cơ quan của Ba Minh cử người tới thăm nhà anh ta và Hùng như là một nhân viên của cơ quan ấy. Cuộc thăm ấy diễn ra nhanh chóng. Người thiếu phụ ở căn gác dưới đó cho biết Ba Minh cùng vợ, con về quê nghỉ phép.

Như vậy trong thời gian Ba Minh nghỉ phép, không ai được vào trong nhà. Đại úy Hùng đã nhanh chóng cho điều tra xác minh cuộc "nghỉ phép" đột ngột của người kỹ sư có nghi vấn này và tìm hiểu lý lịch của anh ta. Rất nhanh chóng, tin từ quê Ba Minh báo ra: Không có anh ta nghỉ ở địa phương. Những khả năng về một cuộc nghỉ mát hay thăm ai đó cũng được đặt ra cho nhóm suy nghĩ. Sợ rằng làm các thông báo kiểm tra sẽ là một cuộc "rút dây động rừng", do đó Hùng đề xuất phương án: Phục kích và điều tra thêm về các mối quan hệ của Ba Minh. Hai tuần lễ trôi qua. Ba Minh biệt vô âm tín. Trong khi đó các tin tức ở những cửa khẩu, các tàu tuần tiểu trên biển trong thời gian này không cho thấy một nghi ngờ nào là có Ba Minh chạy trốn.

Bây giờ là bước kiểm tra trực tiếp căn nhà của Ba Minh. Trong vòng một tiếng, Hùng trong vai một kỹ sư, một người làm chứng là người phụ nữ ở nhà dưới và nhóm công an đã không tìm thấy gì hết. Theo như đại tá nói thì Hùng đã phải hét lên rằng:

Anh đã sai lầm. Đã bỏ phí hàng tuần cho một việc không đâu. Nhưng đại tá chỉ cười. Hùng hiểu rằng anh đã sơ hở và kẻ thù đã đánh hơi thấy sự bất ổn ngay trong lúc Hùng còn đang mải mê trong sự rối rắm ban đầu.

Thành rất muốn tới ngay ngôi nhà đó. Anh cần phải kiểm tra lại mọi cơ sở của bản báo cáo. Không phải anh không hiểu và tin ở sự cẩn thận của Hùng. Nhưng là một điều tra viên, anh phải tự mình xác minh được mọi chi tiết sự việc. Thế nhưng phải bắt đầu từ đâu ? Lặn tìm sự việc từ nơi nào? Bằng cái gì?

Tốt nhất là từ căn nhà của Ba Minh? Nhưng công việc đó không thể vội vã. Thượng sĩ Hào đang được bố trí bí mật theo dõi ngôi nhà Ba Minh, báo cáo; vẫn là một sự "im ắng" thường xuyên. Vậy thì sao anh không cho rằng đó là một cái bẫy nhỉ? Thì cứ để như vậy xem sao ? Ý nghĩ đó bỗng nảy ra trong đầu Thành khi anh nghĩ tới các địa điểm phát sóng bí mật. Anh quyết định. Trước hết, hãy kiểm tra bãi lầy ở cửa sông. Sau đó sẽ tiến hành các bước kiểm tra và xác minh toàn bộ các sự việc bằng các nguồn tin thu thập được.

Thành lặng lẽ phóng xe ra cửa sông. Ở đó là một quang cảnh hết sức nên thơ. Sông nước mênh mông đang xua đi những đám rong rác phía ven bờ. Những cây cỏ lúp xúp chạy dài ra mép nước. Phía trong sông là những căn nhà mái tôn cũ kỹ. Một con đường nhỏ chạy ngoằn ngoèo quanh khu nhà thưa thớt. Đứng ở một chỗ khuất sau khu nhà vắng vẻ này, Thành nhìn ra bãi sông, anh hiểu ngay rằng không một ai có thể lội ra phía bãi sông, hay ngồi câu cá trong một đám cỏ nào đó, nếu cần nhanh chóng rời xa nơi này thì quả cũng không dễ dàng về thời gian, nhưng lại khá kín đáo. Còn phía ngoài cửa sông, chằng chịt các thuyền gấn máy, các ghe, xuồng không mấy khi dừng lại lâu ở nơi này anh đi quanh khu nhà tôn. Đây là một xóm nhỏ, chỉ là nhà tạm thời cho những người thích câu cá, thích yên tĩnh mà thôi. Khu nhà tách xa các đường phố.

Vừa quay về, Thành vừa nghĩ rằng kẻ phát sóng đã không dùng con đường này để tẩu thoát. Vậy thì hẳn đã dùng phương tiện gì để đặt máy phát sóng? Nếu quả là máy móc định vị chính xác ở khu cửa sông thì kẻ địch không có cách nào khác là dùng xuồng máy. Giả thiết này đã đưa đến một kết luận, kỹ sư Ba Minh đã thông thuộc toàn bộ vùng này, và hẳn là rất tinh khôn trong nghề tình báo. Hẳn đã lường trước sự kiểm tra của an ninh. Và hẳn đã chọn con đường đơn giản nhất nhưng cũng kín đáo nhất. Dấu vết không để lại. Thành vừa thầm nghĩ vừa kín đáo kiểm tra toàn bộ cuộc điều tra này. Không có một cái đuôi nào theo anh trong cả chuyến hành trình.

Trở lại phòng làm việc, Thành mở tập hồ sơ: Bản sao mật mã vẫn nằm đó. Bí mật trong ấy là gì? Anh lướt nhanh sang hai tấm ảnh của Hùng. Tại sao lại có hai tấm ảnh thôi. Những cái khác đâu. Người bạn của Hùng là ai ? Đã kiểm tra xuất xứ những tấm ảnh.

Thành chậm rãi châm lửa cho thuốc lá và uống một cốc nước lạnh. Anh lại giơ lên trước mặt bản mật mã của người kỹ sư. Mã khoá vẫn chưa tìm ra. Anh cố nhớ xem mình đã bao giờ bắt gặp những ký hiệu này ở đâu chưa. Không có. Anh hầu như không hiểu đó là những ký hiệu loại gì. Những dòng ánh sáng liên nhau như là một tấm phim bị xước do va quệt nhẹ. Rõ ràng bản tin của kẻ phát sóng trên băng hình với tốc độ cực lớn. Nơi nhận tin sẽ nhận được hình ảnh như dạng vô tuyến truyền hình và sẽ đưa vào máy chuyển khuếch đại và dịch mã. Sau đó người chủ sẽ dùng các chìa khóa theo từng kí hiệu của bản tin để đọc bản tin bí mật này. Một trong những kỹ thuật mật mã hiện đại nhất hiện nay trong ngành tình báo.

Muốn giải mã khóa này phải có máy đo tốc độ ánh sáng được hiện hình trong phim và chuyển ra dạng ký hiệu mật. Đây là cả một quy trình và luôn luôn đòi hỏi kỹ thuật cao. Anh không thể nào chỉ nhìn trên bản mật mã đã thu được mà có thể hiểu được nội dung. Thành lặng lẽ đặt tấm phim xuống và nhắc ông nói sang phòng dịch mã. Thiếu tá Nguyễn Diệu chuyên gia mở khóa mật mã từ thời chống Mỹ, "tiến sĩ khoa học" ngành kỹ thuật tình báo như các bạn anh phong tặng, trả lời bằng sự im lặng "Hãy chờ!".

II

Nhà thờ Hàm Long lặng lẽ nằm trong một khu phố yên tĩnh của Hà Nội. Hàng ngày có rất ít dân theo đạo tới lễ. Nhưng cứ tới thứ bảy và chủ nhật, nhà thờ lại rất đông người. Người dân theo đạo vẫn một lòng kính Chúa. Nhưng sự đông thưa của nhà thờ giờ đây cũng ít người quan tâm tới. Vậy nên, nếu có một người khách lạ nào tới nhà thờ cũng ít ai để ý.

Buổi sáng chủ nhật ấy, một người trạc tuổi năm mươi tới nhà thờ. Ông ta mặc bộ đồ rất giản dị nhưng lịch sự. Mái tóc đã điểm sương nhưng khuôn mặt rất hồng hào khỏe mạnh. Đôi kính mắt rất hợp với khuôn mặt béo. Dáng đi còn chứng tỏ sung sức, người lạ mặt nhẹ nhàng bước tới cạnh bức tượng Đức Mẹ Đồng Trinh và quỳ xuống chiếc ghế nguyện. Ông ta chăm chú cầu nguyện như một người sùng đạo. Gần nửa giờ sau, buổi lễ tan. Người này cũng hòa vào đám đông. Hầu như không ai để ý. Duy chỉ có một người, ngay từ đầu buổi lễ đã chú ý tới người lạ. Anh ta đi vòng qua phía dưới bức tượng và nhẹ nhàng đặt tay xuống dưới bàn, chỗ ngồi của người này. Xong, anh ta thông thả đi ra phía cửa bên trái. Người lạ mặt đeo kính và bước nhanh ra cửa. Ông ta lên một chiếc xe Pơ giô và biến mất trên đường phố thủ đô.

Người đàn ông đi qua chỗ người lạ lúc này là Trần Nguyễn. Anh ta có dáng người cao gầy, mái tóc đen và rậm, hàng ria mép đen, rậm, mắt sâu, mũi cao và thân hình rắn chắc. Anh ta là chủ một quán cà phê ở một phố gần đó. Quán cà phê Nguyễn rất giản dị và khá đông khách. Nó nổi tiếng là quán cà phê ngon của khu vực này. Nguyên nhân là do Nguyễn có một nguồn cung cấp cà phê Buôn Mê Thuật khá chắc chắn. Đó là do người anh họ của Nguyễn trước đây đã từng là một cầu thủ bóng đá của đội thanh niên đường sắt, sau này lên Tây Nguyên để sinh sống vì một ý thích đặc biệt. Giúp một lâm trường làm huấn luyện viên bóng đá. Còn một nguyên nhân nữa làm cho quán cà phê Nguyễn nổi tiếng và đông khách, ấy là ngoài Nguyễn ra, quán còn có một cô gái trạc tuổi hai mươi sáu, xinh đẹp và duyên dáng, bán hàng rất chiều khách. Cô gái đó là em gái Nguyễn, đã đỗ bằng đại học được, nhưng chưa nhận công tác vì không muốn đi xa. Cô ta có dáng người cao, cân đối và nước da trắng mịn màng, đôi mắt đen, to, đa tình làm khách hàng rất dễ chịu. Cô gái là người duy nhất trong gia đình chăm nom, săn sóc anh.

Nguyễn từ nhà thờ về thẳng quán cà phê. Trong suốt buổi lễ, anh ta đã không để ý gì tới những lời giảng của cha. Ngoài việc quan sát người lạ và những diễn biến ở nhà thờ, anh ta đã phải suy nghĩ rất nhiều tới nhiệm vụ mà anh ta phải làm hôm nay. Đó là việc mà một ông già buôn đồ cổ giàu có ở phố Hàng Mã giao cho anh ta. Nguyễn phải nhận mặt người đàn ông nọ và theo dõi xem có ai bám theo ông ta không. Đồng thời phải nhận một chỉ thị qua hộp thư chết giao cho ông già giàu có. Đây là việc mà năm thì mười họa anh ta mới phải làm. Và mỗi lần làm là một lô những lo lắng, nguy hiểm. Tuy vậy, Nguyễn đã hoàn thành nhiệm vụ. Và tới giờ hẹn là Nguyễn sẽ đem

cái vật nhỏ xíu đang nằm trong túi áo này tới nhà giao cho "sếp" của mình. Nguyễn thầm nghĩ về cuộc gặp gỡ bất ngờ này. Không hiểu sao, người đàn ông đeo kính cứ làm cho anh ta lo lắng và suy nghĩ. Cha của Nguyễn trước đây là nhân viên của hãng sấm lớp Bắc Hà. Ông lấy con gái của chủ hãng và sinh ra anh em Nguyễn. Khi giải phóng Thủ đô, người con gái cùng với người cha chủ hãng đã bay sang Pháp. Cha Nguyễn không đi được, đã bị kẹt lại cùng hai con. Nhưng đến năm 1980, ông chết vì bị một cơn đau tim. Nguyễn đã thừa hưởng gia tài của cha và thường xuyên được một người bạn thân của cha là ông Hữu chăm nom giúp đỡ. Ông ta là một nhà buôn và sưu tầm đồ cổ có tiếng ở Hà Nội được nhà nước công nhận, chính ông đã giúp Nguyễn mở quán cà phê này.

Nhưng người lạ mặt là ai, ở đâu tới và sẽ trao đổi với ông Hữu về vấn đề gì? Tất cả những điều đó Nguyễn đều không biết và không được biết. Nguyễn phải làm công việc liên lạc này một cách chu đáo, nghiêm túc và đúng phận sự. Đó là nguyên tắc tổ chức mà Nguyễn tham gia. Mặc dù Nguyễn biết mình chưa phải là một điệp viên, hay một thành viên trong một tổ chức gián điệp hoặc một tổ chức buôn lậu nào đó mà có thể lão già buôn đồ cổ cảm đầu. Song qua nhiều năm tham gia những công việc gần giống như thế này, Nguyễn đã tự cho mình là một trong số những người chính thức của nhóm. Và nhiều thử thách đã trải qua trong cuộc đời buôn bán của hắn. Chính vì thế mà Nguyễn coi như đã bị ràng buộc trong hoạt động bí mật này.

Thế nhưng trong tất cả các lần buôn bán, móc nối, liên lạc, giao hàng trước đây, có mặt khẩu hay không có mặt khẩu, Nguyễn đều cảm thấy nhẹ nhàng và tin tưởng. Song lần này, không hiểu sao Nguyễn thấy có vẻ gì đặc biệt hơn, quan trọng hơn.

Kể từ khi ông Hữu, giao cho hắn nhiệm vụ này và có một lời dặn: *"Cháu nhớ nhé, sự bí mật và an toàn tuyệt đối của lần này phải coi bằng tính mạng đấy!"*. Và hắn càng cảm thấy lo lắng hơn khi nhìn thấy và nhận ra những tín hiệu từ người lạ mặt. Có một cái gì đó cứ ẩn chứa một sức mạnh đặc biệt nào đó trong ánh mắt và cử chỉ của ông ta.

Nguyễn lặng lẽ vào buồng riêng cất bộ quần áo lễ, rồi ra bàn của vị chủ quán. Thu Nguyệt, em gái Nguyễn đang cùng một cô gái phục vụ pha cà phê cho khách. Phải mười phút nữa, Nguyễn mới được ra khỏi nhà và trao cho ông Hữu món hàng trong túi. Nguyễn lặng lẽ uống cà phê và hút thuốc.

*

* *

Ông Hữu ở Hàng Mã, là người sành sỏi và nổi tiếng về chơi đồ cổ đến nỗi hầu như tất cả các đoàn tham quan và khách du lịch nước ngoài đều muốn tới thăm "Bảo tàng" của riêng ông. Những nhà nghiên cứu lịch sử và khảo cổ đều quen biết ông. Điều này không phải chỉ vì ông có một gia sản vô giá, mà còn do ông là một người ham mê tìm kiếm đồ cổ. Ngôi nhà ba tầng nằm khuất sau một cây sưa lớn, có tường bao bọc như một ngôi chùa. Phía sau chiếc cổng cổ kính là một cái sân rộng, có giàn hoa thiên lý, phía dưới kê đủ các loại bình hoa, đèn, chậu cổ với các loại cây cảnh đẹp. Hàng chục người khách có thể ngồi dưới bóng mát của cây, trên những chiếc đèn cổ đủ loại để nghe chủ nhà giới thiệu "Phòng bảo tàng" của mình. Trên tầng hai là toàn bộ khu trang trí các loại đồ cổ sưu tầm được từ đời cha ông để lại. Ở đây, có cả những hiện vật mà ở Bảo

tàng lịch sử cũng không có. Ví dụ, một chiếc lọ độc bình được xác định đã chế tạo từ thời nhà Minh của Trung Quốc, cao sáu mươi phân, rộng ba mươi phân. Điều đáng ngạc nhiên là chiếc lọ này được làm bằng hai loại vật liệu: đồng và sứ. Nửa dưới của bình bằng sứ, nửa trên bằng đồng. Nhưng không rõ nung đốt bằng cách nào mà chiếc bình trông như bằng sứ cả. Ở chỗ giáp nối hai phần đồng và sứ hầu như không phân biệt được và không hề rỉ nước. Kỹ thuật chế tạo thật tài tình. Hoặc ông còn giữ được một bức tượng bằng đồng cao ba mươi phân mạ vàng. Riêng mắt và tai là vàng khối được xác định có niên đại sáu trăm năm v.v... Những đồ sứ, đồ đồng thau như bát, đĩa, tách, vại... của nhiều thời kỳ và nhiều nước đều được sưu tầm và giữ gìn rất cẩn thận.

Ông Hữu khoảng sáu mươi tuổi, dáng người chắc, đậm, giọng nói nhỏ nhẹ dễ nghe. Ông được thừa hưởng gia tài lớn của cha để lại từ trước năm 1954. Cha ông trước đây là một ông cử có tài và không quan tâm đến chính trị. Cụ là một nhà nho và luôn đề tâm đến việc sưu tầm vốn cổ. Sau trở thành nhà buôn đồ cổ nổi tiếng Đông Dương. Cụ đã từng đi khắp Đông Nam Á để sưu tầm và buôn bán đồ cổ của đủ mọi nước. Do đó sự quan hệ và hiểu biết khá rộng rãi. Nhưng một điều trớ trêu là mãi trên bốn mươi tuổi, cụ mới lấy vợ và sau đó sinh được ông Hữu, một người cũng hầu như không có ý định lấy vợ sớm. Sau khi cụ mất, ông Hữu thừa kế gia tài của cha để lại. Và cũng như cha, ông tiếp tục con đường buôn bán và lưu trữ đồ cổ cho đến bây giờ.

Ông Hữu cũng còn một người thân thứ hai nữa, mà theo như ông cụ thân sinh kể lại, đó là ông bác ruột của mình. Ông này ít xuất hiện, nhưng lại là một người rất có thế lực trong chính quyền Bảo Đại. Ông đã ra đi sau khi vua Bảo Đại mất ngôi, và không biết ông có để lại gia tài cho một người con nào không, điều đó ông Hữu không được tường. Nhưng ông biết rằng bao giờ ông cũng có một người giúp đỡ trong bất kỳ hoàn cảnh nào. Bởi thế, sau năm 54 khi giải phóng Thủ đô, ông Hữu vẫn luôn luôn là người tự do trong nghề sưu tầm đồ cổ. Sau này ông được biết thêm rằng người anh con trai bác ông còn sống và thỉnh thoảng vẫn liên lạc với ông, đôi khi còn về thăm quê hương như một Việt kiều giàu có. Người anh ấy đang là một chủ hãng lớn ở Pari và gần đây cũng hay đi du lịch qua nhiều nước. Ông Hữu càng trở nên giàu có hơn trong mối quan hệ này.

Sớm nay ông Hữu không bận việc. Ông ngồi bên bàn sách gần cửa sổ trên gác hai đọc "Đông Chu liệt quốc". Nhưng ông đọc không vào. Mọi con chữ cứ xao động trước mắt ông. Ông ngược nhìn chiếc chao đèn bằng sứ trắng xanh và mỏng tang như tờ giấy được đặt trên một giá đỡ, bên cạnh vô số những đồ cổ vô giá bằng sứ mỏng bày trong một tủ kính. Kỳ vật này của cha ông để lại. Trước khi cụ qua đời, cụ thường nói ở Thủ đô này không có nhiều chao đèn như thế. Đặc biệt, gia đình cụ giữ vật này chính là giữ một cửa gia bảo mà chỉ có thể nhắc tới tình ruột thịt. Ông cũng phải giữ nó, cho đến khi nào người anh họ của ông về thăm, bằng vào sự nhận biết về nó như một ký hiệu của dòng họ. Và điều đó đã xảy ra hai năm trước đây, khi người anh họ của ông về nước, đến thăm ông. Suốt buổi tiếp đón ông anh, hai người chưa nói với nhau nhiều về tình máu mủ. Chỉ đến lúc ông Hữu đưa vào phòng sách, trước cái chao đèn này, người anh họ của ông mới cởi mở hơn. Hai người tới bên bàn đọc và thật bất ngờ khi người anh họ ông đổi ngọn đèn thường sang ngọn đèn xanh thì cái chao đèn như biến màu và xuất hiện một đường viền màu nâu sẫm với những chấm sao. Ông Hữu được anh giải thích rằng đó là những ký hiệu riêng mà chỉ những người như anh em ông mới hiểu. Và từ lúc ấy, hai anh em đã trở nên thân thiện hơn. Cũng từ đó, ông bắt đầu làm việc dưới một ảnh hưởng mới, bí mật nhưng lại thiêng liêng, do người anh chỉ đạo. Ông nhập cuộc vào một tổ chức bí mật cũng bắt đầu từ đó. Và ông đã trở thành một nhân vật quan trọng của tổ chức này.

Như thường lệ, thứ sáu vừa rồi ông phải đến bảng thông báo tin tức của tòa soạn báo Hà Nội vào lúc mười giờ. Ông đã tự trấn tĩnh khi nhìn thấy một người lạ mặt đội chiếc mũ bê-rê đen, đi đôi giày đế cao, tay trái cầm một chiếc can bịt bạc, với bộ đồ đen, một chiếc kính mát. Ở chiếc can bịt bạc nơi cán, có một vòng vàng trên khắc hình ngôi sao xanh. Đó là ngoại hình của người mà ông phải gặp để nhận chỉ thị. Ông đi chậm lại và bỏ mũ ra cầm trên tay trái. Tay phải ông cho vào trong túi áo trên cửa sômi bên trong áo vét. Đó cũng là kí hiệu nhận người. Ông đến bên bảng kính lồng treo khung báo và như tất cả mọi người, ông xem báo và nói: *"Hôm nay thời tiết coi vẻ xấu. Không biết đài báo thế nào đây?"*. Người lạ mặt làm như vô tình, ngược lên nói: *"Hai mươi tám độ, nhiều mây, không mưa, ngày nào cũng thế"*. Ông cười và bước tới quầy bán báo mua luôn một tờ rồi ra về.

Cuộc gặp gỡ như vậy là một kết quả của cuộc liên lạc. Lời nói của người lạ có nghĩa là: *"Chiều mai, thứ bảy, ba giờ, nhận chỉ thị tại hộp thư bí mật thường lệ"*.

Hôm sau, qua hộp thư đó, ông nhận được một chỉ thị phải báo cáo những hoạt động của ông trong suốt thời gian qua cho cấp trên thông qua người Việt kiều mới về mà ông đã gặp, đồng thời chuẩn bị tiến hành một nhiệm vụ mới. Chủ nhật tới, ông sẽ nhận trực tiếp qua người này bằng liên lạc đã được chỉ dẫn. Việc đưa Trần Nguyễn vào nhóm sẽ tiến hành vào buổi lễ Thánh sáng chủ nhật tại nhà thờ Hàm Long, người lạ mặt sẽ trực tiếp kiểm tra.

Bởi vậy giờ đây, sau khi đã bố trí cho Nguyễn thi hành nhiệm vụ, thực ra là một cuộc sát hạch, ông trở về chờ Nguyễn tới để trao đổi với anh ta những điều sẽ phải thực hiện tiếp theo. Ông đang miên man nghĩ tới những nhiệm vụ trước mắt phải làm. Bởi thế, cuốn sách bỏ ngỏ trước bàn hầu như không một chữ nào lọt vào óc ông.

Tiếng xe máy nổ giòn ngoài cổng. Sau đó là hai tiếng chuông báo có khách. Ông Hữu biết là Nguyễn đã tới nên giục bà giúp việc ra mở cổng. Nguyễn lặng lẽ dắt xe vào sân trong và bước lên nhà khách. Ông Hữu cũng vừa đi xuống. Ông gật đầu chào Nguyễn và hai người ngồi trên bộ tràng kỷ gỗ mun, có chạm trổ theo kiểu nhà Thanh.

*

* *

Rời khỏi nhà thờ, người lạ lên xe Pôgiô và phóng thẳng về phía Bờ Hồ. Ông ta đi quanh một vài dãy phố, sau đó vào một quán cà phê. Ở đây sau hai mươi phút, người lạ tiếp tục phóng xe về phố Hàng Bột. Đó là một căn nhà hai tầng ở sâu trong ngõ. Ông ta lặng lẽ gõ cửa. Người chủ nhà ra mở cửa và khép ngay cánh cổng, sau khi đã quan sát chu đáo.

Người khách lặng lẽ nháy chủ nhà. Anh ta lập tức mở đài. Nhạc nổi lên và hai người bước vào chiếc bàn nhỏ ở trong góc.

- Tôi đã nhận ra anh ta - người lạ nói.

Chủ nhà im lặng. Người khách nói tiếp:

- Sau hai tiếng nữa, ông có thể chuẩn bị cho chuyến bay của tôi vào Sài Gòn.
- Tất cả đã sẵn sàng. Ông cứ yên tâm.
- Tôi sẽ chuyển hàng cho các ông ngay, nếu kế hoạch của chúng ta trót lọt.
- Tôi đồng ý.

Hai người chỉ trao đổi với nhau có thể. Sau đó, họ lặng lẽ uống nước và làm các công việc của mình. Khoảng hai tiếng đồng hồ sau, người khách lạ đi bộ ra phố. Ông ta đi bộ trên vỉa hè bên trái về phía Quốc Tử Giám. Tay phải ông cầm một chiếc kính mát, tay trái khoác chiếc áo vét một cách hững hờ. Khi đi tới đoạn đường giữa phố Hàng Bột và Văn Miếu, một người, mặc bộ quần áo bò đi ngược lại, trên tay xách chiếc túi lớn hở miệng. Ông ta đi thông thả. Đến đúng chỗ rẽ, hai người gặp nhau. Rất nhanh, trên chiếc áo ông khách có một vật cuộn lại nhỏ xíu bằng nửa điều thuốc và trong túi người kia, một vật bằng chiếc cốc được bỏ vào. Họ đi qua nhau không một lời nói. Người đi ngược chiều với người lạ không phải ai khác. Đó là ông Hữu.

III

Chiếc máy bay TU.134 rời khỏi đường băng sân bay Nội Bài vút lên không trung, lao về phía thành phố Hồ Chí Minh. Sau hơn một giờ, nó hạ cánh xuống sân bay Tân Sơn Nhất. Hành khách lần lượt xuống cầu thang máy bay và vào cửa nhà chờ. Trong số khách trên chuyến bay này có người đàn ông dáng thấp đậm, đang ngơ ngác nhìn về phía sân đỗ xe hơi. Ông ta vừa bước xuống bậc thềm thì một thanh niên ở nhà chờ chạy đến, xách chiếc vali nhỏ cho ông và đưa ông tới chiếc xe con sơn trắng đỗ ở giữa sân.

Chiếc xe rời máy lao về phía trung tâm thành phố. Nó đỗ lại bên trong chiếc cổng sắt của ngôi biệt thự lớn trên đường Võ Thị Sáu. Đó là biệt thự Bông Sen Vàng.

Biệt thự có những ô cửa kính màu trên gác lợp loáng dưới nắng mặt trời. Những vòng cửa uốn cong lên như những cánh sen. Một vườn cây cảnh bày la liệt các loại hoa quý. Một bể bơi nhỏ ở phía sân sau, bờ lát đá, xung quanh được rải sỏi và có một thảm cỏ rất rộng ở phía bên phải. Phía kia là sân chơi quần vợt và một khoảng đất rộng đủ để cho hai cây lim với những tán lá rộng che mát cả khu vườn. Nơi đây, trước kia là biệt thự của một viên tướng ngự đã từng là chúa tể ở vùng Cao Nguyên. Nó thuộc vào một trong những ngôi nhà đẹp nhất thành phố. Sau ngày thành phố được tiếp quản, một số Việt kiều về nước được phép đến thuê ở có thời hạn. Biệt thự hiện chỉ có một mình ông ta thuê đã hơn tháng nay. Ông ta, một Việt kiều đã ra nước ngoài từ năm 54, trở nên giàu có nhờ chung cổ phần với một công ty xe máy của Pháp. Giờ đây, ông xin trở về nước thăm lại những nơi xưa kia người bố ông ta đã ở và gặp người em khác mẹ với mình là nhà vật lý học Nguyễn Ninh.

Sau khi về nước, ông thuê ở ngôi nhà này trong mấy tháng và xin được phép đi du lịch hầu khắp các thành phố trước khi ông trở lại Pari để sống những ngày cuối đời. Hầu như ông ta không

có điều gì tỏ ra bí mật đối với các cơ quan công an của ta. Những chuyến đi khắp đất nước cũng không có gì đặc biệt cả.

Nhưng, ông ta là ai? Điều này về sau chúng ta sẽ hiểu. Còn bây giờ, sau khi đã tắm rửa và ăn lót dạ, ông trở về phòng mình nghỉ ngơi. Khi nằm xuống với một tờ báo mới của thành phố, ông liếc nhanh tất cả những cột mục rồi chăm chú nhìn vào trang cuối, nơi có thông báo giá cả hàng hoá trong tuần. Tuy mắt nhìn vậy thôi, song thực ra ông ta không đọc. Ông đóng vai một nhà triệu phú về thăm Tổ Quốc và muốn có chút tài chính đầu tư vào thành phố theo yêu cầu của Công ty. Nhưng những việc như vậy đã làm xong hết cả rồi. Chỉ còn ít ngày nữa là ông sẽ lên đường. Ông không có nhiều thời gian để làm những việc nghiên cứu giá cả và tình hình kinh tế thương mại nữa. Vấn đề làm cho ông ta bận tâm là, chuyến đi về vùng Xuân Thủy, thăm xứ đạo Phú Nhai không giúp cho ông được gì trong số nhiệm vụ mà ông được giao. Mọi tin tức và những tín hiệu cần biết đã bật vô âm tín. Số là ông ta được cấp trên giao cho việc tìm kiếm lại một cha đạo đã bỏ nhà thờ theo Việt Minh. Mà người đó, trong hồ sơ của Sở mật thám Pháp đã ghi là một trong những nhân vật có cỡ của C.I.A. Trong tay ông ta có cả một danh sách những kẻ tình nghi làm gián điệp đôi cho Pháp và Nhật. Những đường dây còn lại ở Việt Nam, sau ngày viên Toàn quyền Pháp rút khỏi Đông Dương để lại, đến nay vẫn không cung cấp được một chút manh mối nào.

Bù lại, ông ta đã nắm được một đường dây mới chuyên buôn bán đồ cổ thông qua một nhóm lãnh đạo dưới sự điều khiển của một điệp viên chìm ở Hà Nội đã mấy chục năm nay.

Nhưng tất cả những cái trên vẫn không phải là nhiệm vụ chủ yếu của ông. Nhiệm vụ bí mật và tuyệt đối đòi hỏi sự an toàn của ông là liên lạc với một đặc phái viên của cơ quan tình báo Pháp, có nhiệm vụ chiến lược tại Sài Gòn, để trao mệnh lệnh và nhận một báo cáo đặc biệt của anh ta.

Buổi gặp gỡ đầu tiên đã trót lọt. Và giờ đây, ông sẽ chờ kết quả chính thức của nhiệm vụ khi có một thông báo được đăng trên tờ báo Sài Gòn. Nhưng cho đến lúc này, ông vẫn còn phải chờ đợi.

Ông ta là Nguyễn Duy Phan. Một người đã từng đổ bằng tú tài toàn phần vào những năm 40. Cha của ông ta là một gia đình giàu có ở Phú Nhai, nơi có nhà thờ lớn nhất Đông Dương trước đây. Nằm ở giữa đồng bằng Bắc Bộ, nơi có những dòng sông êm ả và những cánh đồng thẳng cánh cò bay với những xóm làng, chiều chiều khói bếp bay lên từ mái rạ, và đường làng vắng tanh vắng ngắt, nhà thờ Phú Nhai như một lâu đài kiên cố, đề đô của xứ đạo vùng châu thổ sông Hồng. Cùng với xứ đạo Phát Diệm, là thiên sứ của những con chiên ngoan đạo Bắc Kỳ, nhà thờ Phú Nhai vừa to rộng, vừa có sự uy nghi bề thế với hai tháp chuông cao tới bốn mươi mét, mà đứng trên đó có thể thấy cả bờ biển của vùng Hải Hậu, Xuân Thủy... Những cha đạo xưa đã cho xây lên ở vùng Xuân Phương ngôi nhà thờ này nhằm đối chọi và cạnh tranh chúng dân với ngôi chùa Bắc Tĩnh có cây tháp cổ cao tới mười tám tầng, đã từng là một nơi tụ hội của chúng sinh vùng đồng bằng. Những người góp nhiều công sức cho việc xây dựng khu nhà thờ Phú Nhai và có công trong việc tổ chức cư dân theo đạo ở xứ đạo toàn tông này trong đó có cha của ông. Đó là Phê-rô Hồng, ông trùm họ Nguyễn ở làng Bắc, người khét tiếng nghiêm khắc và tàn nhẫn, người đã từng có cả một cánh đồng với ba mươi mẫu ruộng cho dân thuê để thu tô. Phê-rô Hồng đã từng góp phần trong việc giới thiệu nhiều giáo sinh vào chủng viện của nhà thờ lớn ở Hà Nội. Trong số những người này có một cậu học sinh con một nhà địa chủ giàu có ở làng Đoài, là bạn học cũ của ông ta. Sau

này chính ông Phan đã nhiều lần tiếp xúc với ông ta trong việc xây dựng và tổ chức lực lượng bảo vệ nhà thờ Phú Nhai, rồi được cử đi học ở một trường dòng lớn tại Hà Nội.

Khi hòa bình lập lại, ông đã theo cha đi Nam, rồi sang Pháp học tiếp và trở thành một nhà buôn lớn. Cũng trong thời kỳ đó, ông đã thực sự trở thành một điệp viên của cơ quan tình báo nước ngoài, chuyên nghiên cứu về những vấn đề Đông Dương.

*

* *

Phòng làm việc của đại tá Thành Cương vẫn sáng đèn. Hôm nay ông về nhà muộn. Đại úy Duy Thành sau mấy ngày bận rộn, bây giờ mới có dịp ngồi cùng đại tá để hỏi thăm tin tức của gia đình ông. Anh và đại tá tuy mới xa nhau có mấy năm thôi, nhưng anh không thể nào bỏ được một nét riêng trong tính cách của mình là tìm dịp ngồi cùng với đại tá trong lúc đêm khuya, mỗi khi hai người xa nhau rồi gặp lại.

Duy Thành là con đại tá Hương, người bạn cố tri của đại tá Thành Cương. Bố anh và ông là hai người bạn chiến đấu với nhau từ những ngày còn trong bí mật. Khi bố Duy Thành vào Nam xây dựng mạng lưới đặc biệt ở nội thành Sài Gòn, thì ông là một trong những sĩ quan tham mưu chiến lược của lực lượng an ninh Miền. Duy Thành được ông coi như con trai, và đã nhiều lần giúp anh điều tra những vụ án rắc rối mà anh phải tiến hành.

Khi Duy Thành bước vào, ông bỏ kính xuống và ngồi tựa vào chiếc ghế bọc da đã cũ.

- Sao giờ này cháu còn tới đây?

- Thưa bác, cháu nghĩ chỉ có thể gặp bác vào giờ này. Bác bận quá. Cháu không muốn làm bác mệt thêm, nhưng cháu vẫn chưa biết tin gì của em Dũng cả.

Duy Thành đổi cách xưng hô. Xưa nay, khi có hai người, anh vẫn gọi đại tá là bác. Anh coi ông như cha. Từ khi bố anh mất đi, anh trở thành một người mồ côi. Mẹ anh mất lúc anh mười ba tuổi. Sau này sống với cha, anh đã được đi học ở Liên Xô, khi về nước thì đúng lúc chiến tranh phá hoại miền Bắc của giặc Mỹ đang ở đỉnh cao. Anh được nhận công tác tại Bộ Nội vụ, khi ấy cha anh đã vào Nam. Và đại tá Thành Cương là người thay cha anh giúp anh về việc ổn định cuộc sống một mình tại Hà Nội. Ông đã vào Nam sau khi anh công tác mấy năm. Đến khi giải phóng thì anh cũng được cử vào làm việc với ông để tăng cường cho vùng mới giải phóng. Lúc đó bố Duy Thành đã hy sinh. Ông được phong danh hiệu anh hùng các lực lượng vũ trang.

Nghe Thành nói, ông nhẹ nhàng trả lời:

- Em Dũng đã quyết định vào nhà máy sửa chữa vô tuyến điện của thành phố. Thứ hai này, em đi làm. Bác định mời cháu vào chiều chủ nhật tới nhà bác chơi với em đây.

Duy Thành không đáp ngay. Anh có vẻ hơi ngạc nhiên. Anh nghĩ ngay tới nhà máy sửa chữa vô tuyến điện, nơi mà kỹ sư Vũ Hải đã báo cho Hùng biết những tin tức về kỹ sư Ba Minh, Anh nói:

- Thưa bác, cháu sẽ đến. Ở nhà máy đó có Vũ Hải, bạn của Hùng. Cháu chưa hiểu kỹ về Hải. Nhưng cháu muốn đề nghị bác cho phép em Dũng cộng tác riêng với cháu ngay sau khi được về nhà máy.

- Ồ, có điều là liệu có sớm quá không? Dũng có thể làm được gì giúp cháu?

- Cháu có ý định tìm hiểu kỹ thêm một số vấn đề ở nhà máy từ trước và sau giải phóng.

- Vậy thì được. Trước mắt hãy thế đã. Cháu sẽ trao đổi với Dũng ở chỗ bác vậy.

- Vâng, vậy thì hôm tới cháu sẽ gặp em luôn. Còn chuyện này nữa, cháu và Hùng đã xem xét hai tấm ảnh này. Cháu chưa rõ xuất xứ của nó. Theo Hùng thì đây là ảnh của Vũ Hải đưa cho anh ấy. Người đàn ông trong ảnh là kỹ sư Ba Minh. Còn người trẻ tuổi hơn đi với vợ anh ta, chúng ta chưa rõ lắm.

- Sao Vũ Hải có những tấm ảnh này?

- Anh ấy chụp vào mùa nghỉ năm ngoái, khi nhà máy tổ chức đi biển tập thể. Đây là bờ biển Bãi Trước Vũng Tàu.

- Vũ Hải có người yêu ở ngành du lịch phải không?

- Dạ, phải. Ở Vũng Tàu. Anh ấy đã báo với bạn bè và giới thiệu với Hùng. Cháu chưa được biết anh ấy.

- Ý kiến cậu Hùng về hai tấm ảnh này thế nào?

- Chúng cháu thống nhất với nhau cứ để cậu ấy tiếp tục điều tra theo hướng cũ, từ căn nhà, bạn bè và các mối quan hệ của kỹ sư Ba Minh. Hai người trong ảnh chưa tìm ra được. Cháu sẽ đi theo hướng khác.

Suy nghĩ một chút rồi đại tá chậm rãi nói:

- Nay Thành, có nên trao đổi với Hùng về chuyện em Dũng làm việc ở nhà máy không?

- Cháu nghĩ là Hùng sẽ hiểu được việc đó!

- Thế thì tốt. Nhưng nên tránh cho Hùng những băn khoăn về phía bạn cậu ấy.

- Vâng. Cháu hiểu ý bác.

Thấy đại tá nói xong lại trầm ngâm nhìn mình. Duy Thành hiểu ngay lời ông. Anh biết ông đang muốn thăm dò toàn bộ mọi giả thiết và xét đoán của anh về các góc độ khác nhau của một điều tra viên. Nhìn Thành, ông lại nhớ tới người bạn của mình. *"Nó giống cha. Trán cao, thông minh, trầm tĩnh và quyết đoán"*. Nhưng ông cũng có phần nào đồng ý với ý kiến của bạn ông khi hai người chia tay nhau. Ông bạn già nói với ông: *"Nó thông minh, kín đáo, nhưng còn hay tự quyết một mình, nhiều khi chưa đủ thời gian để đi đến quyết định. Bác hãy giúp cho nó về điểm này khi tôi đi vắng"*. Và giờ đây, đại tá càng hiểu rõ tâm tình người bạn của ông, ông càng thấy thương và quý Thành hơn. Bỗng ông hỏi:

- Cháu có gặp Ngọc trước khi đi không?

- Thành hơi ngạc nhiên khi ông chuyển chủ đề. Anh vẫn giữ kín chuyện tình của mình với Ngọc mà sao ông lại biết. Và ông chuyển câu chuyện đột ngột như vậy muốn anh không tránh khỏi bất ngờ. Phải chăng ông lại "xoay" anh đây? Thành nghĩ và anh nói:

- Thưa bác, có. Nhưng sao ... - Anh định hỏi sao ông lại biết, nhưng ông đã như đọc được ý anh.

- Bác hỏi vậy thôi - Ông cười. Thành cũng cười - Bác mới biết đây thôi.

Anh lặng yên một lát, rồi như kết thúc câu chuyện, anh vội nói:

- Cháu chưa kể mà bác đã biết hết cả. Cháu phải xin phép bác thôi.

Rồi hai bác cháu lại cười.

IV

Ở một căn gác nhỏ, Nguyễn Thành Nam, người chủ xưởng bánh mỳ tư nhân tại đường Trần Hưng Đạo đang thao thức. Anh ta không thể ngủ được vì vừa nhận một nhiệm vụ đặc biệt do ân nhân của mình nhờ cậy. Cầm điều thuốc trong tay, Nam đang vơ vẩn nghĩ tới những ngày thơ bé của mình, chợt nghe tiếng một em bé trai rao bán bánh ở dưới đường.

- Ai... bánh mỳ đây... Bánh mỳ đây...

Tiếng rao tha thiết như một sự cầu xin mệt mỏi, nghe vút lên sâu thẳm trong đêm vắng giữa phố phường mới nhức nhối làm sao. Tiếng rao lạnh lạnh xa dần rồi mất hút cùng với tiếng dế lẹt lẹt lại trên đường.

Nam không thể nào ngủ được. Có ai như Nam không? Có ai nghe tiếng rao ấy trong đêm khuya giữa thành phố đô hội và xa hoa này mà hiểu được cái đau sâu thẳm của cuộc đời như Nam không? Con người sao gian truân thế, phải vật lộn với cuộc đời để có được miếng cơm, manh áo. Khi mọi người đang yên giấc trong gối nệm và sự ấm no thì ngoài kia, con nhà ai đang phải sống với sự lao động đến cạn cỗi cả tuổi thơ!

Nam chợt nghĩ lại những đứa trẻ cũng trạc tuổi này, thời Nam còn như nó. Đó là thằng Cường, là thằng Thắng và con Huế. Mới mười lăm tuổi mà đã trở thành những kẻ cầu bắt cầu bợ. Thằng Cường và con Huế, hai đứa trẻ mồ côi, hai con người mới lớn không có kẻ sinh nhai. Thằng anh đã dắt đứa em mình vào con đường tội lỗi. Anh là một kẻ trộm cắp và em là một con bé dốt gái làng chơi. Chúng nó, mười năm trước, cũng là những đứa trẻ còn nhỏ bé như đứa bé bán bánh bây giờ.

Vẫn lại tiếng rao đêm trở lại rồi xa dần. Nam bỗng nhớ lại những ngày thơ ấu. Nam ngày xưa cũng đã từng là một kẻ bán bánh mỳ như đứa trẻ rao bán đêm nay. Cuộc đời của hắn là một chuỗi ngày cơ cực.

Hắn sinh ra trong một gia đình nghèo. Bố là thợ sắp chữ ở nhà in, mẹ là một người chuyên đi chợ đường dài. Hồi nhỏ, hắn cũng được cha mẹ nuôi dưỡng, dạy dỗ rất chu đáo, cho đi học và chăm chút đủ thứ. Song cái cuộc đời không phải lúc nào cũng thông đồng bén giọt ấy đã ập xuống gia đình hắn một tai họa nặng nề. Ấy là lần mẹ hắn đi buôn chuyến hàng dài theo đường tàu Thống Nhất. Không may, trong chuyến đi ấy cả gia tài của bà ta đã bị mất sạch bởi một vụ lừa đảo hàng giả. Toàn bộ nhóm buôn bị bắt. Riêng bà ta, bỏ chạy được thì lại vấp ngã trước mũi một chiếc xe. Tai nạn giao thông bất ngờ đã xảy ra, làm cho bà ta bị chết. Cái chết của người mẹ để lại cho Nam nỗi đau ê chề và hết nơi bầu vùi. Bố hắn không đủ sức canggung mọi chuyện gia đình. Nam đã nhanh chóng trở thành kẻ cầu bợ cầu bắt. Bè bạn hắn lúc đầu rất thương. Những kẻ nhà nghèo trước đây hắn đối xử rất thương thì bây giờ hầu như chẳng giúp được gì. Và số con nhà khá giả thì dần dần cũng không còn thân thiết với hắn nữa. Hắn như là kẻ cô đơn với cả cuộc đời. Sự học hành bị sao nhãng. Nam phải giúp đỡ bố các việc trong nhà. Từ chợ búa cơm nước rồi giặt giũ. Thậm chí hắn đã phải cùng bố đi bán báo, đi giao hàng. Và hắn đã đi bán bánh mỳ. Lúc đầu còn làm việc đặt một quầy bán bánh ở đầu ngõ. Nhưng cũng không thể nào kiếm được. Rồi ngày ế, ngày mưa. Thế là mới mười ba tuổi đầu, hắn đã đội rổ bánh mỳ đi dọc các đường phố trong khu ấy để rao bán. Được cái hắn khỏe mạnh và cứng cáp, do đó hắn làm không biết mệt.

Nhưng đồng tiền kiếm được đâu có dễ. Không những vất vả thế, hắn còn bị những kẻ lớn hơn bắt nạt. Rồi có lần đang đêm đi rao bán bánh mỳ, hắn đã gặp hai thằng ăn cắp. Bọn này đang đói ngấu vì chờ đợi hoài chưa kiếm nổi một vụ nào. Thế là lúc đầu bọn kia đòi mua bánh, sau rồi quyt luôn. Nam đòi tiền, chúng đã sùng sộ, giã cho Nam một trận nên thân. Và cả rổ bánh mỳ cũng bị chúng lấy hết.

Uất ức, Nam quyết không bỏ cuộc. Hắn ngấm ngấm tự tuyên bố với mình phải kết bạn và tìm lấy đường sống trong cuộc đời này. Thế là trong những ngày giúp cha, hắn đã nghe được những mẩu chuyện về một thằng Thanh suốt ngày học võ và chuyên đi đánh bọn ăn cắp rồi đã có lần bị bắt. Hằng ngày, sau lúc bán bánh về, hắn tới nhà Thanh để xin học võ. Thằng Thanh cũng đang là một kẻ kiếm cơm bằng nghề đánh lộn, bỗng may mắn gặp một kẻ đệ tử đầy tham vọng, hắn không tiếc thì giờ dạy cho Nam tới nơi tới chốn. Không đầy một năm, Nam đã trưởng thành. Hắn lao vào các cuộc ẩu đả để thử tài. Không ít vết bầm đen trên cơ thể hắn sau mỗi lần đi làm về. Ông bố Nam, không còn cách nào khác ngoài những lời ca cẩm. Nhưng được cái Nam là kẻ làm li. Hắn không hề lúng túng sau mỗi cuộc đụng độ trở về. Hắn đã kiếm ăn được. Năm 16 tuổi Nam đã rủ được hai đứa bạn vào "băng" của nó. Bằng cách nào đó Nam không để lộ cho Thanh biết điều này. Hơn nữa thằng Thanh đã 22 tuổi. Hắn lại được gọi đi bộ đội. Trong đơn vị mới Thanh đã được giao làm những việc rất vất vả. Nhưng đó lại trở thành một điều vui cho hắn. Rồi Thanh được chọn

vào đơn vị trinh sát. Cuộc đời của Thanh cũng có nhiều thay đổi. Sau khi Thanh đi bộ đội, Nam không có liên lạc với Thanh.

Do đó Nam đã tự lập lấy nhóm của mình để kiếm sống. Hai tên đàn em này đã làm không biết bao chuyện tày đình. Nam đã nhiều phen tổ chức những cuộc trấn lột những kẻ đi đêm và bọn làm tiền để kiếm sống. Bọn hắn đã đụng độ với nhiều đám bụi đời trong mấy khu phố gần đó. Và thế là, rất nhanh chóng, tên tuổi của Nam đã được đồn đại trong giới giang hồ. Thế nhưng, Nam dần dần đã rút khỏi những phi vụ trực tiếp. Hắn trao cho bọn đàn em. Còn mình đứng ra mở một hiệu bán bánh mỳ suốt ngày làm bánh - và bán bánh. Bố Nam đã nhanh chóng lập lại được cuộc sống gia đình tương đối ổn định. Ông trở thành người chủ của hàng bánh mỳ của Nam trên danh nghĩa. Nam giàu lên rất nhanh. Còn bọn đàn em thì bái phục ý chí và nghị lực cũng như tầm nhìn tinh táo của hắn.

Chính trong những ngày ấy Nam đã gặp bọn thằng Cường. Và, cuộc hạnh ngộ độc đáo này đã dẫn tới tình bạn, tình yêu thật say đắm của hắn đối với Huế.

Ngày ấy con Huế chuyên làm nhiệm vụ đứng ở đầu đường bên hè phố ít ánh đèn, làm người câu khách làng chơi. Còn hai thằng anh nó, Cường và Thắng thì đợi rình một chỗ. Khi có một anh chàng nào cần câu, đi cùng với con Huế vào chỗ khuất và tới là chúng xáp vô, trấn lột rồi biến hết. Không ít kẻ đã mất cắp bằng cách đó. Hôm ấy, thằng Nam thấy trong lòng chán nản, đã đến khu này, muốn tìm một thú vui tạm thời để giải trí mà hắn không muốn bọn đàn em biết. Hắn đã gặp con Huế. Sau vài câu ỡm ờ, thằng Nam liền dắt tay con nhỏ vào một chỗ tối. Thật là bất ngờ cho con Huế. Chưa phải như khách làng chơi thực thụ, con Huế vẫn còn chút e thẹn và ngượng ngịu vì nó chỉ mới là một nhữ khách mà thôi. Nhưng gặp phải một đứa như thằng Nam là một tên anh chị thực thụ. Nam không cần giữ gìn ý tứ, không buông ra những lời tán tỉnh mà ghì nghiêng con bé vào lòng. Bàn tay cứng cáp và thô bạo của hắn như muốn bóp nát tằm thân mới đang độ phát triển của con nhỏ. Hắn mạnh mẽ và ranh mãnh hơn những tên đại gái khác. Đó là cách chiếm đoạt của hắn.

Cô bé hết sức hoảng sợ và lo lắng. Thậm chí còn lạ lùng nữa. Sự bất ngờ vì sức mạnh thô bạo đến quá mức ấy, làm con bé như bị sét đánh, co rúm người lại.

Đúng lúc đó, ở góc đường, hai thằng đàn anh của Huế nhô ra và ập tới.

- Này ông bạn, xin dừng lại tí chút.
- Cái gì? - Nam dẫn giọng, vẫn không buông con bé.
- Xin dừng lại cho, và cho bọn này hỏi chơi tí!

Tiếng thằng Cường đã hơi đổi khác, cũng cứng rắn hơn lên và nó nắm tay thằng bạn, khép vòng lại gần hơn.

- Chơi gái hãy nôn tiền ra ngay - Nó nói.

- Tiền đây - Bỗng nhanh như cắt, tên Nam vừa nói vừa ngoéo một chân vào giữa hai chân con Huế, buông tay trái nắm lấy khuỷu tay con bé, còn tay phải vòng lên nắm mạnh một quả vào phía trên mí mắt tên Cường. Bị bất ngờ không kịp né, Cường chỉ kịp ngã người ra sau. Hắn cũng có chút võ nghệ học được từ năm 13-14 tuổi. Lúc đó, với cái nhị khúc suốt ngày vung vẩy ra oai với bọn trẻ con trong ngõ, hắn ngã người ra sau rất nhanh rồi bật dậy phản ứng như một cái máy. Trong lúc đó tên Thắng, kẻ cùng đi với Cường đã ra đòn thay cho bạn. Hắn tung khuỷu tay phải huých ngược lên phía nách trái tên Nam và vòng người kéo con Huế ra, tạo điều kiện cho nó bỏ chạy. Điều này tưởng như có thể chế ngự được kẻ táo gan dám ra đòn chống đối chúng.

Nhưng cả hai thằng đã lầm. Chúng đã không chọn được đối thủ. Nam quả là tay cao thủ. Hắn như đoán chắc được điều gì xảy ra, bàn tay nắm khuỷu tay con Huế không buông ra mà kéo con bé về phía trước. Bị mất đà vì vướng chân thằng Nam ngáng, con Huế chúi mũi về phía thằng Cường đúng lúc thằng này vung chân đá tới. Cú đá của thằng Cường lại trúng vào đùi con Huế. Còn thằng Thắng thì chỉ kịp nắm được tay phải con Huế kéo lại. Cùng lúc đó, Nam đã buông tay con Huế, giáng một cạnh tay vào cổ thằng Thắng. Hắn không kịp kêu đã ngã xuống. Không chậm một giây, tên Nam dùng chân đá mạnh một phát vào mạng sườn thằng Cường. Hắn gục xuống như một cái cây. Nam lặng lẽ kéo con Huế về phía mình trong khi con bé đang run như cây sậy. Rồi hắn đồng dục dần từng tiếng:

- Bọn mày nghe đây. Hãy tin rằng bọn đàn em của tao còn cầm đầu nghề này. Quay về và đừng có bép xép. Tới mai lại đây, tao sẽ thanh toán nợ cho chúng mày. Còn con bé này, mai tao sẽ biết mày có thuộc về tao hay không. Thôi, cút!

Hắn véo mạnh vào ngực con bé một cái rồi bỏ ra. Hắn cũng hiểu rằng không thể ở đây lâu, vì chỉ mấy phút nữa là mọi người sẽ đổ tới và hắn sẽ lòi thoi... Hắn rút thuốc nhưng không vội châm lửa, lặng lẽ bước sang đường. Hai thằng kia vẫn chưa hết đau nhưng đã đứng dậy và cũng không đứng lại. Chúng kéo nhau đi khỏi chỗ tới.

Nhưng tên Nam thì không lâu la gì hắn đã biết rõ bọn kia là ai. Đàn em của hắn đã báo ngay cho hắn mọi việc.

Vào tối hôm sau buổi hắn đánh ngã hai tên anh chị của Huế, được hai tên đàn em tìm đến và thông báo, Nam tổ chức một cuộc phục kích nhỏ ở đầu đường YECXANH, nơi diễn ra cuộc đụng độ tối hôm trước. Còn tên Cường và Thắng cũng không xoàng. Hắn nhanh chóng đi hỏi xem có kẻ nào vừa đến phá đám chuyện làm ăn của chúng ở chỗ này. Hầu như không đứa nào biết. Trong túi con gái chuyên dẫn khách cũng không hiểu có chuyện gì. Thắng và Cường không lộ cho một kẻ nào biết. Tối hôm đó, chúng chuẩn bị sẵn những thứ có thể áp đảo được đối phương. Nhưng chúng cũng không tỏ ra hèn nhát, cử con Huế đi sau cầm cho chúng những thứ như dao, côn, nhị khúc. Còn hai đứa đi tay không. Chúng muốn rằng, nếu là cuộc đụng độ thì hãy tỏ ra kẻ đàn anh hơn là kẻ khốn nạn. Do đó chúng đến điểm hẹn và chờ tên Nam. Ba đứa đã báo cho hai đứa bạn khác sẵn lòng có thể ứng cứu nếu chúng gọi đến.

Cuộc gặp gỡ có vẻ ly kì, hấp dẫn đây. Nam đi tới. Hắn cũng đi tay không. Miệng ngậm thuốc rất ung dung. Khi còn cách xa điểm hẹn, Nam đứng lại và chờ đợi. Lúc hắn nhác thấy bóng hai đứa con trai và con Huế, hắn ném điếu thuốc xuống chân, đi lên, rồi bước rất nhanh về phía trước. Lúc này còn khá đông người, Nam lặng lẽ sang đường. Thắng và Cường cũng đã thấy Nam

đi có một mình. Hai đứa yên tâm bước sang theo. Khi còn cách nhau chừng năm mét, Nam không vội vã gì, hẩn rút thuốc ra và nói to:

- Hãy tới đây hút thuốc. Chúng ta sẽ nói chuyện.

Không nói năng gì, Cường nhanh nhẹn đi tới. Con Huế đứng lại và nhẹ nhàng nắm tay Thắng.

"Bình tĩnh nhé. Đừng gây đổ máu đấy!".

Câu nói của con Huế làm Thắng cáu. Hẩn nói to:

- Sẽ không có đánh nhau đâu.

Câu nói gắt của Thắng làm cho thằng Nam thấy đảng hoàng hơn. Hẩn nói nhỏ:

- Sẽ không đánh nhau, cô bé yên trí.

Nhưng câu nói của hẩn chưa xong, cùng với cái cười vừa hé ra đã bật đi ngay. Cường đã ở bên tên Nam. Nhanh như chớp, hẩn ra đòn luôn. Lại một lần nữa Cường lầm. Trong khi hẩn bắt ngờ đánh tới, thì Nam đã né sang bên không thêm đỡ. Cường tức tối lao tới đánh tiếp một đòn nữa về phía Nam. Thằng này lại nhảy sang bên như lần trước. Những cú tránh đòn điêu luyện như vậy đã chứng tỏ cho hai tên kia biết võ nghệ cao cường của hẩn. Rồi hẩn khoát tay nói:

- Bọn này không cần phải đánh đâu. Đã có những đứa biết đánh nhau với chúng mày đến rồi - Vừa nói Nam vừa giơ tay bật đánh tách một cái. Hai tên bạn của Cường lao tới. Lần này Cường và Thắng hơi bất ngờ. Chúng không thấy đứa nào khác nên càng vững tâm, toan nhảy vào Nam bằng một cú đánh nữa. Nhưng tên kia đã kêu lên :

- Thôi đi Cường.

Cường không hiểu gì cả. Hẩn dừng lại và quay nhìn hai tên mới đến. Cả năm đứa trước mặt Nam. Hai tên đàn em của Nam chính là bọn này. Chúng đã quen biết Cường và Thắng, nhưng không cho hai đứa kia biết về Nam. Khi Cường và Thắng đến yêu cầu chúng giúp sức cho vụ trả thù, chúng cứ im nghe, làm như không biết gì hết. Nhưng với Nam thì chúng lại nẩy ra ý định thông qua vụ này giới thiệu con Huế cho tên trùm, rồi sẽ kết bạn với tụi đàn em chúng luôn. Lúc ấy tên đàn em của Nam đứng lại và nói với hai thằng này:

- Đây là trùm của bọn tao. Chúng mày ra mắt đi. Không phải người tầm thường đâu.

Cuộc hạnh ngộ đến đây đã mở đầu cho mối tình giữa Nam và Huế. Hai đứa đã trở nên thân thiết hơn trong mấy năm sau đó. Việc làm ăn của nhóm Nam cũng phát đạt từ đây. Nam vẫn tổ chức làm bánh mỳ để bán và tổ chức cho bọn đàn em tiếp tục kiếm ăn bằng cách vừa bán bánh vừa trấn lột những cú buôn lậu lớn, đồng thời chiếm tiền của bọn đi chơi gái.

Thế nhưng một biến cố lớn đã xảy ra trong đời anh em con Huế. Lúc đó, người bác họ của chúng bỏ nhà đi Nam từ những năm 54, sau khi Sài Gòn giải phóng một thời gian đã liên lạc được với gia đình nó thông qua bà cô mà hai đứa thường nương nhờ. Ông bác này biết bố mẹ chúng đã mất, ngỏ ý xin nuôi chúng. Thăng Cường và con Huế lúc đầu dứt khoát từ chối. Nhưng sau này con Huế đành nhận lời khuyên của bà cô mà ra đi. Chúng sắp sửa chia tay thì thằng Nam quyết định tổ chức một cuộc làm ăn lớn để tiền chân con Huế. Hắn tổ chức cho đàn em chờ sẵn một chuyến hàng của mấy nhà buôn ở ga trên đường Sài Gòn ra. Lần này, hắn gặp phải một kẻ cứng tay. Cuộc trần lột bị thất bại. Hai tên đàn em của hắn bị đánh gục trên đường hẻm trong khu phố sau ga. Còn hắn, do chiến đấu quá say đã bị vây hãm. Và thật trớ trêu, người bắt được hắn lại là một nữ công an. Mãi sau này, hắn mới biết được đó là Trần Thị Ngọc - Trung úy công an Quận, được cử về theo dõi tình hình khu phố. Đêm đó, khi đi cùng một người công an khu vực, chị đã phát hiện ra nhóm đánh lộn trong ngõ sâu thuộc làng Huỳnh Quang. Và chị đã tới kịp. Nam bị bắt ngay. Và sau đó hắn đã kịp nhận ra sai lầm của mình trong khi vội vã "đánh một quả lớn" làm quà cho người yêu.

Nhưng cuộc đời bao giờ cũng có những sự thay đổi và trong mỗi con người đều như vậy. Đôi khi sự thay đổi trong tâm hồn lại chỉ diễn ra trong một giây phút bất ngờ hay do một sự việc bất ngờ, tuy hết sức bình thường và đơn giản. Đối với Nam cũng vậy, sau khi bị Ngọc bắt, Nam có những suy nghĩ và tự cảm phục người phụ nữ này không chỉ bởi đáng về yêu kiều mà còn vì một tư cách cao thượng nữa. Trong phòng xét hỏi, Nam đã có cảm tình với chị và thú nhận hết lỗi về mình. Sau những ngày học tập cải tạo, Nam đã xin được nhận Ngọc là chị và muốn được chị dìu dắt để lập công chuộc tội, làm những việc có ích cho xã hội. Công cuộc kinh doanh của Nam vẫn tiến hành và bọn đàn em trở nên ngoan đạo nhờ sự tu tâm của hắn.

Hai năm sau, vì Huế không trở ra Bắc nữa nên hắn bị mối tình cắn rứt không yên. Đây cũng là thời gian bố mất. Làm ma chay xong, hắn quyết định bán hết tất cả mọi thứ gia tài vào Nam để theo con Huế. Nhưng khi hắn vào Nam, gặp lại Huế thì mọi cái đã đổi khác. Con bé giờ đây đã thành chủ một sạp hàng lớn ở chợ Bến Thành. Hắn không muốn gặp Huế ngay trong những ngày còn chân ướt chân ráo. Với máu anh hùng, hắn quyết chí lập thân để trở thành một tay anh chi rồi sẽ kết lại mối tình với con Huế. Và hắn đã làm được. Hắn lại trở thành một chủ tiệm bánh mì. Hắn tìm hỏi và biết con Huế chưa kết duyên cùng ai. Tình cảm của hắn trở lại như những ngày xưa. Còn Huế thì lo lắng. Có những yếu tố đặc biệt gì đã làm cho nó thay đổi? Không lâu la gì, thằng Nam đã hiểu ra rằng con Huế đáng giá với một gã thanh niên đầy quyền lực ở khu chợ Bến Thành. Đây là một tay anh chi có cỡ và một tên buôn lậu có đảng ở Sài Gòn.

Hắn tức tối nhưng không làm sao được. Cuộc sống thật trớ trêu. Hắn hẹn con Huế đến gặp tại một hẻm cụt. Nhưng lạ đất, cuộc hẹn chưa thành thì hắn đã bị đánh như một tên côn đồ. May thay, một vị cứu tinh đã cứu giúp hắn khỏi cái chết. Và, lại một lần nữa, người đó là anh kết nghĩa của người phụ nữ mà hắn khâm phục khi xưa.

Bây giờ khi nghĩ về cuộc đời này, hắn không khỏi cảm thấy mình bé nhỏ. Kể từ đó, hắn xin gia nhập vào đội săn lùng bọn phạm tội của người ân nhân nọ, nhằm khám phá những ổ cướp lớn còn lẩn lút ở Sài Gòn. Nhưng đã hai năm rồi, tình hình có vẻ ổn định. Thế là hắn lao vào con đường buôn bán, quyết trả thù bằng cách làm giàu, cho con Huế biết mặt.

Đêm nay, hắn không ngủ được. Hắn đã nhận lời người ấy đi gặp Huế và chỉ để làm quen lại với "con bé" thôi, chẳng với mục đích gì. Song thực ra, đó cũng là mong muốn của hắn. Hắn rất muốn có dịp gặp lại Huế, để ít nhất cũng phải hiểu cho được ngọn ngành mọi lẽ. Hắn sắp xếp lại tất cả kế hoạch tiếp cận Huế và tìm lý lẽ để làm sao cho buổi gặp gỡ thật bất ngờ mà có hiệu quả. Sau đó hắn thiếp đi, thiếp đi trong một nỗi cô đơn đến nặng nề.

*

* *

Hùng vẫn chưa lần tìm được dấu vết của người kỹ sư bị mất tích. Đã hai hôm nay, anh thấy mệt rũ rời. Những tin tức điều tra viên gửi về vẫn không phát hiện được một dấu vết nào của người kỹ sư. Ngồi trong phòng anh cảm thấy như bị kiến cắn. Thật là trớ trêu. Cái lưới của anh đã giăng ra khá rộng và vì thế, có lẽ cá đã động rồi. Anh tự thấy mình làm việc có phần vội vã. Giờ đây khi xét cho hết, anh càng cảm thấy mình có những sơ hở.

Sinh ra trong một gia đình nông dân đông con ở một làng quê vùng đồng bằng Bắc Bộ, Hùng đã được cha mẹ nuôi ăn học từ tấm bé. Bản thân gia đình Hùng không giàu. Nhưng người bác Hùng là một địa chủ nhỏ lại không có con cái, do đó Hùng đã được bác giúp thêm để đi học. Từ những năm đi trọ học ở trường cấp ba trên huyện, Hùng đã quen với nỗi vất vả của một cậu học sinh nghèo. Cứ chiều thứ bảy hàng tuần, một lũ học sinh đi trọ lại vội vã kéo nhau cuốc bộ về nhà, để rồi tranh thủ giúp bố mẹ được việc gì hay việc đó. Đến chiều chủ nhật lại mỗi người một bao gạo nhỏ quàng vai, thêm một ít thức ăn khô, ba bốn cậu học sinh cùng xã lại hẹn nhau từ nhà Hùng cuốc bộ hơn mười kilômét tới trường. Ở đó, các cậu trọ chung trong gia đình của một bà cụ có con đi bộ đội và các anh đều đi xa cả. Tại đây, Hùng đã cùng với các bạn học tổ chức những việc làm nho nhỏ để kiếm thêm cho gia đình như đan rổ, vót đũa cho bà cụ chủ nhà mang đi bán. Cách ngôi trường Hùng không xa có một vùng đạo - Xứ đạo này không đông lắm, nhưng có một nhà thờ nằm ngay ven con đường tới trường. Điều thích thú là ở làng đó có một vài cậu học sinh con em giáo dân cũng đi học. Trong số học sinh ở trọ chỉ có Vũ Hải là con nhà không theo đạo, một chàng thanh niên cao to, vạm vỡ có nước da đen. Bố mẹ cậu là một gia đình giàu có. Do phong trào văn hóa sau hòa bình lập lại phát triển khá mạnh nên gia đình đã cho Hải đi học. Thực ra tên cũ của Hải là Liên. Vũ Hoàng Liên. Cậu ta học trên Hùng một lớp. Lúc đầu, Liên cũng ở trọ một nhà bà con thân thích. Hùng và Liên biết nhau từ đó. Nhưng sau này, Liên có xe đạp đi học, không phải ở trọ nữa. Sau khi ra khỏi trường phổ thông, mỗi người đi theo một ngành nhất định. Mãi sau Hùng mới biết Liên đã đổi tên thành Vũ Hải và học trường vô tuyến điện tại Hưng-ga-ri, rồi đi bộ đội và chuyển vào Nam. Sau chiến tranh, Hải làm ở nhà máy sửa chữa điện báo thành phố. Còn Hùng đã thi đỗ điểm cao. Do gia đình nghèo, và có ý thức cách mạng, Hùng đã nộp đơn xin vào trường đại học công an. Sau đó, anh đã đi theo yêu cầu của tình hình cách mạng miền Nam, vào công tác tại mặt trận. Và Hùng đã ở lại Sài Gòn suốt từ sau ngày giải phóng.

Khi giải phóng xong, anh mới được về thăm nhà. Lúc đó mẹ anh đã mất. Bố anh đã già yếu. Chị gái và các em anh đã lấy chồng, lấy vợ cả. Gặp lại một số bạn bè hầu như mỗi người đã đi công tác một nơi. Cũng trong dịp đó, anh được biết địa chỉ của Liên và cái tên mới của anh ta. Sau này ở Sài Gòn. Hùng gặp lại bạn và họ thường thăm chơi nhau như hai người bạn cùng quê.

Do công tác bận rộn cũng như vì nhiệm vụ khác nhau mà họ ít đến được với nhau. Hùng đã lấy vợ. Vợ anh là một cô giáo trẻ, con của một ông già làm nghề thủ công tại thành phố. Trước đây ông là một cán bộ nằm vùng. Sau giải phóng vì bị hỏng mắt nên ông không tham gia công tác. Hùng ở với gia đình ông. Anh là một người gần bó máu thịt với nghề nghiệp đã từng nhiều lần cộng tác với các bạn đồng nghiệp khám phá những vụ án lớn. Đặc biệt là vụ vây bắt tên Vệ, trùm ác ôn, chúa ngục Côn Đảo, kẻ có nhiều nợ máu với cách mạng. Sau giải phóng, hắn lẩn trốn chính quyền không chịu ra đầu thú. Chính quyền cách mạng đã tuyên bố tử hình vắng mặt tên này. Hắn có biệt danh là "Kẻ đầu bò".

Lần đó, khi được tin mật báo tên Vệ xuất hiện ở khu Bàn Cờ, nhóm trinh sát đặc biệt do Hùng phụ trách gồm mấy anh chị em lập tức được triệu tập.

Trong nhóm có một nữ cán bộ an ninh mới tốt nghiệp. Cô tên là Ngọc, một sinh viên xuất sắc của trường C.500. Cô được cử vào thành phố Hồ Chí Minh thực tập và được Hùng dìu dắt. Hùng đã bố trí cho cô nhập vai một cô gái bán ba phục vụ trong một nhà hàng gần nơi có tên Vệ ở để theo dõi động tĩnh. Còn anh và một chiến sĩ khác thì theo dõi từ phía khác, trên gác mái một căn nhà cao tầng gần đấy. Đêm ấy, khi có tín hiệu của cơ sở báo tên Vệ sẽ xuất hiện, anh đã chuẩn bị sẵn sàng phương án bắt lén. Hắn vừa về, các anh liền ập đến, nhanh chóng khép vòng vây. Khi anh vừa gõ cửa căn nhà số bốn trong chiếc ngõ sâu ấy thì tên Vệ đã nhanh chóng lao ra cửa hậu. Hắn băng mình qua một bức tường thấp. Hùng để một chiến sĩ cảnh giới phía trước, cùng với người cảnh sát khu vực, anh lập tức lao về phía cổng sau. Vừa lúc đó, tên Vệ đã vượt qua tường, hắn băng nhanh ra phía đường lớn. Đúng lúc đó, một ánh đèn pin chiếu vào hắn. Ngọc cũng đã tới kịp. Cô ập đến, định áp đảo hắn bằng tiếng hét: "*Đứng lại!*". Nhanh như chớp, tên Vệ vung khẩu côn. May thay, Ngọc đã đề phòng. Cô ngã sang bên và tắt đèn. Đúng lúc tên Vệ vụt qua, cô bật dậy. Bằng động tác võ thuật khéo léo cô đã đánh trúng bắp chân đúng lúc hắn đang nhảy lên. Hắn mất đà loạng choạng vài bước. Ngọc lao theo, dùng toàn thân nhảy tới, bồi tiếp một đòn nữa. Nhưng tên Vệ đâu có kém cỏi gì. Hắn lật người, tung chân đá bật tay súng của Ngọc và chồm tới đánh mạnh một cú vào phía cổ bên trái Ngọc. Cô lạng đi. Không bỏ lỡ cơ hội, tên Vệ quơ lấy súng. Đúng lúc đó thì Hùng tới kịp. Anh bắn luôn một phát vào phía dưới người tên Vệ. Lệnh của trên phải bắt sống hắn. Tình thế thật éo le. Anh lao tới đánh bật tay súng của hắn. Nhưng sức khỏe tên Vệ quả có thừa. Hai người đang vật lộn với nhau quyết liệt thì lúc đó nhóm tiếp viện cũng đã tới. Đó là Duy Thành, người bạn mới vào công tác ở Sài Gòn đang làm việc cùng đội với Hùng. Thành đã nhanh chóng giúp Hùng bắt được tên Vệ. Nhưng phát đạn của hắn đã bắn trúng vai trái của Ngọc. Cô vẫn chưa tỉnh. Cuộc chiến đấu này đã tạo ra cho họ một tình bạn từ ấy. Đó là tình bạn kết nghĩa giữa ba người, Duy Thành, Hùng và Ngọc. Từ đó, Hùng coi Ngọc như em và tất nhiên, anh rất mừng khi thấy Ngọc và Thành trở nên thân thiết. Họ hứa với nhau không để lộ tình bạn chiến đấu này. Sau này, khi Ngọc ra Bắc, Hùng đã gửi cho cô những thứ cần thiết. Còn Thành, những chuyện công tác giữa Hà Nội và Sài Gòn thường xuyên đã như một sợi dây liên lạc cho tình bạn của họ.

Giờ đây, trong vụ án phức tạp này, anh lại được cùng Thành cộng tác. Hùng nghĩ tới Thành bằng một tình cảm trân trọng. Anh quý Thành ở sự thông minh, quyết đoán và nỗ lực ở khả năng phán đoán nhạy bén trước tình hình. Nhưng trong vụ này, anh biết anh có sơ sót, và vì thế, Thành có thể phải gánh nhận lấy một phần khó khăn cùng với anh.

Hùng miên man suy nghĩ. Những kỷ niệm trong những ngày công tác ở tổ đặc biệt đã dồn về tâm trí anh nhanh như tia chớp. Bỗng nhiên anh chợt nhớ đến một người. Tại sao anh lại không gặp người này để tìm hiểu thêm những chi tiết của vụ án? Biết đâu mọi việc có thể xảy ra chỉ là do sự tình cờ. Ngôi nhà Ba Minh nằm trong một khu phố rất yên tĩnh, khuất sau một biệt thự lớn. Mà chính ở ngôi biệt thự này, ngày xưa anh đã từng cứu một thanh niên suýt chết vì một tai nạn mà cho đến giờ vẫn còn là một điều vương vấn trong trí óc anh và trong cả cậu này. Đó là Nam. Nguyễn Thành Nam. Một tên cướp đã từng gây nhiều vụ tai tiếng, nhưng rồi lại trở thành một thanh niên từng trải trong cuộc chiến đấu chống bọn cướp khi thành phố mới giải phóng.

Hôm đó, Hùng đang trên đường từ cơ quan về nhà. Anh phóng xe rất nhanh trên đường Trần Hưng Đạo, rồi rẽ quặt sang đường Nguyễn Thiện Thuật. Trong khi đang đi về hướng tây thì bỗng anh phát hiện ra một vật gì đen đen ở trên hè phố, dưới hiên của một căn nhà. Ở đây, từ trước tới giờ hầu như không có mấy người thức khuya hay tụ tập. Vì thế cái bóng đen ở rìa phố làm anh chú ý. Anh đi chậm lại và chiếu ngay đèn xe máy vào chỗ đó. Anh bỗng nhận ra một dáng người nằm. Đầu ngẹo sang một bên. Lúc đầu anh cho đó là một kẻ nghiện ma túy hay một tên say rượu. Nhưng khi đến gần, anh thấy có vết máu. Cứ để đèn và xe nổ máy, anh nhảy xuống, bấm đèn soi vào chỗ người nằm và anh nhanh chóng nhận ra: đây là một vụ giết người. Kẻ bị giết là ai? Và ai đã giết người? Sau khi quan sát kỹ xung quanh, anh lập tức bấm còi xe máy làm hiệu. Một chiếc xe chạy qua thấy tín hiệu của anh liền dừng lại.

Anh đề nghị họ nhanh chóng báo cho đồn cảnh sát gần nhất. Còn mình ở lại hiện trường. Chỉ mười phút sau, một tổ kỹ thuật hình sự đã có mặt. Sau khi khám nghiệm hiện trường, họ đã đưa nạn nhân đi cấp cứu. May thay, cậu ta còn sống.

Trong những ngày đó, anh đã ở bên nạn nhân. Rồi bởi những lý do gì đó, nạn nhân đã không khai hết mọi sự việc. Hắn chỉ kể lại tình tiết một vụ trấn lột, do chống trả mà hắn đã bị hại. Song, cuộc điều tra cũng đi đến kết luận: không có căn cứ để tìm ra bọn phạm tội. Sau hai tháng cứu chữa, nạn nhân đã khỏi. Và người ta biết được rằng đó là Nguyễn Thành Nam, người đã bị bắt do trấn lột ở Hà Nội, sau này đã vào Sài Gòn xin mở xưởng bánh mỳ. Người bảo lãnh cho anh ta là trung úy công an Trần Thị Ngọc. Tất cả những tình tiết này, mãi sau khi Hùng đã quen với hắn ta và coi hắn ta như em, anh ta mới chịu nói hết với Hùng. Anh đã nhanh chóng kiểm tra và biết rõ tất cả những điều ấy. Sau đó anh báo cho Ngọc và Ngọc đã vào Sài Gòn thăm Nam, giới thiệu Nam với Hùng. Khi biết Hùng là người cứu mình thoát chết, Nam nhận là ân nhân và xin được cộng tác với đội "công tác đặc biệt" mà lúc đó Hùng đang phụ trách.

Chợt nhớ tới Nam, Hùng bỗng nhanh chóng liên hệ từ sự việc này đến sự việc khác. Nhà Ba Minh không cách xa nơi Nam đã bị đâm bao nhiêu. Phía trước là một ngõ hẻm. Đằng sau là ngôi biệt thự cổ. Sau nữa là một ngôi nhà của một ký giả từ thời Mỹ - nguy đã di tản. Địa hình của vùng này Hùng đã thuộc lòng. Nhưng trong óc anh chợt lóe ra một tia sáng. Vậy thì tất cả những diễn ra ở khu phố này anh đã nắm được chưa? Và có gì liên quan tới tất cả những sự việc này? Chợt Hùng nảy ra ý nghĩ. Cần phải tìm hiểu vấn đề một cách chu đáo hơn, bao quát hơn và có lẽ không thể không gặp Nam.

Anh trầm ngâm suy nghĩ. Giờ này không biết Duy Thành có còn thức không? Có thể cùng trao đổi với cậu ấy những suy nghĩ của mình.

Vấn đề đặt ra là phải tìm hiểu những mối liên hệ giữa người chủ ngôi nhà Ba Minh ở và những căn nhà khác, trong đó có khu nhà cổ.

Anh vói tay lên chiếc đồng hồ con đỉ ở góc bàn. Mười hai giờ mười lăm phút đêm. Anh không thể đi gặp Duy Thành được. Cần phải ngủ lấy sức và suy nghĩ thêm về việc gặp Nam.

V

Thông báo đầu tiên của Dũng về nhà máy sửa chữa vô tuyến hầu như không có gì mới. Khi Duy Thành gặp lại Dũng, anh thấy Dũng có vẻ già dặn hơn, chín chắn hơn. Ngồi trong một quán cà phê quen thuộc và an toàn, Duy Thành cùng Dũng nhâm nhi tách cà phê như hai người bạn tâm đầu ý hợp. Hơn Dũng mười ba tuổi, nhưng bao giờ Duy Thành cũng đối với Dũng rất bình đẳng và thân tình. Từ khi Dũng còn là cậu bé, Thành đã gặp cậu nhiều lần. Và Dũng cũng coi Thành như một người anh thân thiết. Rất lâu hai anh em mới lại có dịp ngồi bên nhau như thế này. Mặc dù mấy hôm nay công việc hết sức bận rộn và hầu như không có gì tiến triển, song Thành vẫn dành một khoảng thời gian để cùng đi dạo với Dũng.

Thành lặng lẽ quan sát Dũng như người anh nhìn ngắm cậu em vừa trải qua những ngày đầu vất vả. Hai anh em cũng đã có dịp gặp nhau. Nhưng điều Thành băn khoăn nhất chính là có nên nói cho Dũng biết những điều anh mới chỉ có cảm giác về một người ở nhà máy này không? Anh rút thêm một điếu thuốc khác, lặng lẽ cảm chiếc bật lửa châm thuốc. Ánh sáng loé lên trước mặt Dũng. Dũng nhìn nhanh sang Thành. Cậu như đọc được ý nghĩa của anh.

- Có phải anh chưa nói hết cho em những điều cần tìm hiểu ở nhà máy không? Em biết là nhiệm vụ anh giao cho chưa có gì khó lắm!.

Thành rít một hơi thuốc. Anh chưa trả lời ngay vào câu hỏi mà lại làm như vô tình hỏi Dũng.

- Ở trong phòng kỹ thuật hiện nay có sáu người phải không?
- Vâng. Cả anh trưởng phòng là bấy. Vì anh ấy là Phó giám đốc nhưng vẫn phụ trách kỹ thuật.
- Tất cả những người trong phòng Dũng đều đã gặp cả rồi chứ?
- Đã. Anh trưởng phòng giới thiệu em với tất cả. Các anh ấy còn làm một cuộc liên hoan nhẹ sau hôm em đến.
- Rất hay. Nhưng về Ba Minh, họ có nhắc gì đến không?
- Em làm như không biết cha này. Và mọi người cũng lơ đi, coi đó như một vết đau.
- Được rồi. Nhưng kỹ sư Vũ Hải là người thế nào? Em có gặp anh ấy không?

- Đó là một người khỏe mạnh, hoạt bát. Nhưng em có cảm giác hơi quen quen anh ta. Chưa nhớ ra là đã gặp ở đâu.

- Một vận động viên thể thao xuất sắc của thành phố trong môn điền kinh đấy.

Chắc cậu đã có dịp xem anh ấy đua tài?

- À, đúng rồi! Anh ấy đã từng đạt nhiều kỷ lục. Em nhớ ra rồi. Một thời các sinh viên tụi em coi những động tác và phong thái của anh ấy là một hình mẫu của tuổi trẻ.

- Cậu không lầm. Anh Hùng đã kể cho mình về điều đó. Thế mà anh Hải chưa hề có vợ đấy.

- Nhưng anh ấy sống có vẻ sung túc.

- Là một kỹ sư đi học ở nước ngoài về mà. Hơn nữa anh ấy cũng là người có nhiều thành công.

Như chợt nhớ ra điều gì, Dũng chậm rãi nói:

- Có thể em sẽ gần gũi anh ấy hơn. Có dịp, em sẽ nói với anh Hùng đến nhà thăm anh ấy.

- Điều đó rất cần. Hùng sẽ kể cho cậu về anh ấy. Chính mình cũng chưa biết nhiều đâu.

- Cách đây một tuần, vào chiều chủ nhật, em có gặp ở Sở thú một người. Hình như là anh ấy nếu em không lầm. Anh ấy đi có một mình. Đến giờ, khi nói chuyện với anh, em mới nghĩ ra.

- Chúng ta cũng có lúc cô đơn chứ...

Câu nói của Thành chưa dứt thì Hùng xuất hiện. Anh đến phòng Thành không gặp, được đồng chí bảo vệ nói Thành đi với một thanh niên ra phố. Anh đoán chắc Thành ra đây. Vậy là họ gặp nhau.

Ba người cùng uống nước. Họ nói những câu chuyện vui xoay quanh bóng đá và các môn thể thao. Chừng mười phút sau, họ chia tay. Dũng nói với Hùng:

- Em muốn anh chính thức giới thiệu em với anh Hải. Chúng em vừa nói chuyện về anh ấy. Một tài năng mà.

- Được thôi. Có dịp, chúng ta sẽ nhận với nhau.

Khi còn hai người, Hùng và Duy Thành trở về phòng làm việc. Với thái độ nghiêm túc Hùng trao đổi với Thành phương án đưa Nam vào cuộc, nhằm mục đích làm lạc hướng điều tra như là một vụ hình sự, chứ không dính líu gì đến vấn đề an ninh cả, Thành đã nghe câu chuyện về Nguyễn Thành Nam qua Ngọc và Hùng. Giờ đây, anh càng thấy có gì đó không ổn ngay cả từ khi Hùng gặp Nam ở hè phố dạo nọ. Liệu mọi cái có gì liên quan không? Nam đã kể hết mọi chuyện

về vụ chết hụt đó chưa? Kẻ đâm Nam đã thực sự sa lưới chưa? Tất cả những yếu tố đó có dính dáng gì đến vụ mất tích người kỹ sư này không?

Một suy nghĩ của Hùng đã làm cho vấn đề đề ra nhiều hướng mới. Thành quyết định cùng Hùng đi gặp Nam. Nhưng trước hết phải xin ý kiến đại tá. Sau khi trao đổi vấn đề, đại tá thấy quyết định của hai đại úy trẻ hơi vội vã. Nhưng vì chuyện rất gấp nên ông cho phép họ toàn quyền xử lý, chỉ lưu ý một điều, hết sức tỉnh táo và phải tuyệt đối bí mật về mục đích của mình.

Sau đó hai người đi tìm Nam. Họ không gặp khó khăn gì. Từ chỗ họ làm việc tới tiệm bánh mỳ của Nam không bao xa. Hùng quyết định phóng xe máy xuống một điểm hẹn và báo trước cho Nam đến gặp hai người ở đó.

Nam tới, với bộ đồ mới. Anh ta ra mắt ân nhân của mình trong tư thế hết sức đĩnh đạc.

Hùng giới thiệu Thành với Nam. Anh ta không khỏi ngạc nhiên và vui mừng khi được biết đó chính là người yêu của Ngọc.

Thành lặng lẽ quan sát Nam và kéo hai người ngồi xuống một chiếc bàn nhỏ. Họ uống bia. Nam không nói nhiều. Hắn cho đây là một đặc ân lớn đối với hắn. Hắn nhớ lại cái lần bị Ngọc bắt ở sau ga Hà Nội. Lúc đầu, hắn tưởng đó chỉ là một cô gái mảnh dẻ, nên cho qua. Ai ngờ khi xáp vô, hắn đã gặp phải một người hoàn toàn khác. Chỉ bằng một cú đánh điêu luyện, hắn đã thấy ê ẩm cả người và hiểu rằng mình không vượt qua được người con gái này. Liều mạng, hắn lao tới, định dùng toàn bộ sức lực của một thằng con trai đã từng được thử thách trong trường đời, tung người nhằm đánh bật Ngọc. Nhưng Ngọc đã né người tránh đòn, rồi chém mạnh một cạnh tay vào gáy Nam, Hắn gục xuống.

Về sau này, hắn được biết, Ngọc chính là người em cùng cha khác mẹ với Thanh, người thầy dạy võ của hắn. Và Ngọc đã từng biết Nam từ khi còn là kẻ chạy theo anh cô để tìm kiếm chỗ dựa và sức mạnh. Khi Thanh đi bộ đội, Ngọc đã chuyển về ở với mẹ ở một quận khác. Và cô đã giúp mẹ vượt qua những khó khăn của cuộc sống rồi xin thi vào học tại trường Đại học Công an.

Còn Thanh, khi vào bộ đội, anh đã trở thành một chiến sĩ đặc công. Sau đó, anh chuyển vào Nam và hiện đang là chiến sĩ ngoài hải đảo.

Nam kể lại một cách tường tận cuộc đụng độ vào buổi tối hôm ấy ở khu nhà cổ nọ cho Thành nghe. Đó là một buổi tối rất mát mẻ. Thậm chí còn có cả cơn giông nữa, Nam hẹn với Huế lúc bảy giờ ba mươi phút và gặp nhau ở con hẻm này, bởi vì nhà Huế không xa đó bao nhiêu, Nam đã tới đúng giờ. Nhưng đến hai mươi phút sau, Huế vẫn không tới. Nam sốt ruột, muốn tìm tới chỗ Huế. Anh ta men theo bức tường đi tới. Phía trước là phố lớn, phía sau là mấy ngõ nhỏ. Nhà Huế gần cuối ngõ. Phía sau đó lại là một ngõ khác thông ra đường Lê Lợi. Nam lặng lẽ đi. Đến gần ngôi nhà cổ, Nam bỗng thấy hai bóng người đang đứng. Họ đứng khuất sau một cánh cổng. Hình như đó là hai người con trai. Nam định bụng không đi thêm nữa mà đứng chờ. Nhưng, thật là trớ trêu, hai bóng đen bỗng không đứng trong bóng tối nữa mà đi khuất vào sau khu nhà cổ. Một lúc sau, một bóng phụ nữ đi ngược chiều trở lại. Nam đoán là Huế. Hắn đã định đi nhanh ra đầu ngõ chờ để sẵn sàng đèo Huế đi, thì đột nhiên, từ phía sau lưng hắn một bóng người xuất hiện. Người này không nói gì, lao tới đánh hắn ở phía sau. Do phản xạ khá nhanh, hắn đã né được và quay lại

định lao vào quật ngã đối thủ, thì, không rõ từ đâu, một lưỡi dao đã cắm vào lưng hắn. Hắn đổ xuống và bất tỉnh. Sau đó bao lâu hắn không rõ. Đến khi tỉnh dậy, hắn mới hiểu rằng mình đã được đưa về trạm cấp cứu của công an và người cứu hắn là Hùng. Còn hắn không nói là vì Huế mà hắn bị đánh. Hắn một mực nói rằng hắn đã đánh nhau với một bọn trăn lột và quyết xin vào đội săn bắt cướp để trả thù. Hắn hiểu rằng, kẻ giết hắn có lẽ chỉ vì ghen với Huế mà thôi. Do ở mảnh đất lạ lẫm này, nên hắn vẫn còn nuôi chí báo thù. Hắn không gặp Huế nữa. Nhưng hắn biết Huế vẫn bán hàng ở chợ. Chỉ có một điều hắn băn khoăn không hiểu lúc đó có phải Huế không, mà sao không thấy đến chỗ hắn. Còn Huế, sau khi nghe tin hắn bị thương, cũng có gửi quà đến thăm, nhưng tuyệt nhiên không đã động gì về chuyện này cả.

Tất cả vấn đề chỉ có thể và Nam lấy đó là một mối hận lớn trong cuộc đời mình. Tuy không đến tìm hiểu khu vực này, song sau này Nam được biết, Huế vẫn không lấy chồng, nhưng có một người con trai vẫn thường đến với Huế. Anh ta là một kỹ sư vô tuyến nhưng hình như đã có gia đình và đã có con. Chỉ có hai người thanh niên là vệ sĩ cho Huế ở quầy hàng là những người thường xuyên tiếp xúc với Huế trong việc buôn bán mà thôi. Ngoài ra còn có mối quan hệ nào khác nữa không thì Nam không rõ.

Khi Hùng giờ tám bản đồ khu vực này ra, Nam nhận ra ngay khu nhà cỏ. Nhà Huế ở trong con hẻm. Bác Huế là người buôn bán lớn ở ngoài chợ. Còn khu nhà cỏ là của một người chủ công ty xe đồ cũ. Phía đối diện là nhà của một nhà báo đã di tản. Ở phía sau là nhà Ba Minh. Một khu vực ít có những chuyện tai tiếng và hầu như yên tĩnh.

Xem xong bản đồ, Thành bỗng ngược lên nhìn Hùng. Ánh mắt của Hùng đáp lại như đã hiểu ý Thành. Hùng nói:

- Này Nam, trong những cuộc săn lùng bọn cướp trước đây, cậu có gặp tên nào ở khu vực này không nhỉ?

- Không hề. Em đã từng để ý và tìm kiếm. Hầu như không có một tên nào có dính dáng gì tới khu vực này hay chỗ Huế cả. Bởi thế có lúc em đã chán.

- Bọn mình cũng đã chú ý truy tìm kẻ hãm hại cậu nhưng xem ra không có kết quả. Lần này, bọn mình nhờ Nam chủ động gặp lại cô Huế xem. Hay là tìm cách nối lại mối tình này chẳng?

Nam hơi cau mặt. Hắn không hiểu ý Hùng. Có lẽ nào hắn lại phải xuống nước đến như vậy? Có lẽ nào Hùng vẫn chưa hiểu hắn! Mà có lẽ Hùng không hiểu thật. Hắn lặng lẽ nhìn Thành và nói:

- Em chỉ có thể quay lại chừng nào nó hiểu rằng không một kẻ đàn ông nào có thể vượt qua em.

- Nhưng bọn mình nhờ cậu làm việc đó.

Thành lạnh lùng nhắc lại.

- Việc đó thì khó.

Nam vẫn chậm rãi nói. Hắn tu một hộp lớn bia và nhìn xuống bàn tay mình. Đôi bàn tay lao động và vật lộn với đời, đã từng chiếm lĩnh bao cô gái xinh đẹp rất dễ dàng, vậy mà lại bị chính cô bé này cho đo ván. Không! Hắn không thể nào quay lại với con bé đó một lần nữa. Như thế cũng đã quá đủ đau rồi.

- Nam này, bọn mình định nhờ cậu gặp lại cô Huệ một lần nữa. Lần này vì bọn mình mà. Cậu không cần phải tỏ ra yêng hùng nữa, mà cố gắng tỏ ra một thằng lì lợm xem sao?

- Nhưng có cần thiết không?

- Rất cần!

- Vâng, nếu cần thì được. Bao giờ em phải làm việc này?

- Càng sớm càng tốt. Chỉ cần là sự thăm viếng tình cờ cái đã, rồi sau đó sẽ tiến thêm. Ngày mai chẳng hạn, được không?

- Được thôi.

Sau khi chia tay Nam, Thành và Hùng bắt đầu suy xét một cách cặn kẽ những điều này, Thành nói:

- Câu chuyện của Nam có hoàn toàn đúng sự thật không?

- Mình tin là thật.

- Vậy thì hai bóng đen kia là ai? Kẻ nào giết Nam? Và có gì gắn với sự mất tích của Ba Minh ở đây?

- Mình cũng chưa hiểu có gì không. Nhưng do chợt nghĩ đến một khu phố nhỏ mà có nhiều điều đáng lưu ý này, mình chợt có ý nghĩ tìm hiểu kỹ xem sao. Biết đâu chẳng đưa ra một cái bẫy nào đó chẳng?

- Mình đồng ý với cậu là cứ coi Nam như một người cộng tác với nhóm điều tra hình sự. Chúng ta cứ Hảo tiếp tục theo dõi khu nhà này và bố trí Vinh theo dõi vòng ngoài, nghĩa là những người có quan hệ với cả khu nhà.

- Thế còn tình hình ở nhà máy sửa chữa vô tuyến điện thì sao?

- Chưa có gì mới. Nhưng Hùng này, cậu cho mình biết kỹ về Vũ Hải nhé, nhất là cô bạn gái của cậu ấy.

- Được rồi. Mình đã cử một cậu đi Vũng Tàu rồi.

- Không nên. Việc này cậu đề mình. Đừng để cho một cậu nào đó hiểu rằng cậu cũng đang thẩm tra cả bạn của mình. Mình muốn hiểu kỹ cả hai tấm ảnh một chút. Có lẽ cậu đưa sang bộ phận xét nghiệm xem chụp khi nào và có những yếu tố gì để có thể tìm ra người trong ảnh.

- Vậy bản mật mã thì sao rồi?- Hùng hỏi.

- Vẫn nằm trong bí mật. Hôm qua mình có gặp tiến sĩ Diệu. Thiếu tá cho biết có lẽ cần nghiên cứu thêm một chút, và ông đưa ra một ý kiến: Tham khảo một số lời khai của một vài điệp viên ta đã nắm được. Tất nhiên đây là một gợi ý hay. Nhưng về nghiệp vụ phải nhờ phòng chuyên gia về vấn đề này. Đại tá cũng đồng ý và ông đã giao cho thiếu tá Diệu đặc trách việc này.

- Nhưng mà này, đôi khi mình cứ có cảm giác cuộc tìm kiếm này như một trò ú tim nào đó vậy - Hùng bỗng bật cười, nói.

- Thì cũng giống như một trò ú tim thôi. - Thành cũng cười rồi nói tiếp - Cái chính là kẻ nào bày trò và kẻ nào thắng trong trò này mà thôi. Nhưng cái quan trọng là liệu nó có liên quan đến một vấn đề chính trị nào không, hay là một kế hoạch chiến lược có tính bí mật quốc gia thì sao. Mình đề nghị cậu gặp Vũ Hải, đề nghị anh ta giúp cho một công trình nghiên cứu thử loại máy mà anh ta đã đọc được đó xem. Nếu cần, chúng ta sẽ đề nghị nhà máy cho phép cậu ta làm đề tài ấy.

- Được. Mình sẽ gặp Hải. Nhân đây kể cho cậu nghe về Hải. Đó là anh bạn học trước mình một năm ở cùng quê. Nhà cậu ta giàu. Mình hiểu cậu ta không nhiều lắm. Có điều, tại sao cậu ta phải đổi tên từ Liên sang Hải thì mình chịu. Khi cậu ta đi Hưng, mình cũng không được biết. Hình như cậu ta là người thành đạt thì phải.

- Hải có hay đi dạo một mình không? Và, Hải có thường xuyên thăm thú một nơi nào không?

- Về thói quen của Hải, mình không tường lắm. Nhưng biết là Hải không hay quan hệ rộng. Trước kia, khi còn tham gia câu lạc bộ điền kinh, Hải cũng ít thích tiếp xúc. Nhưng về việc nghiên cứu thì cậu ấy khá say mê.

- Ai là thầy hướng dẫn cậu ta nhỉ?

- Đó là một tiến sĩ khoa học cùng ở Hưng với cậu ấy. Hình như cậu ta có quen biết khá đậm với nhóm bạn của ông này. Đó là các nhà khoa học trong hội khoa học thành phố.

- Cậu thử kể tên một ai xem.

- Thí dụ, giáo sư Hoàng Thạch, chuyên gia về điện tử. Giáo sư Nguyễn Ninh, nhà vật lý điện tử... Mình chưa tiếp xúc nhiều với họ. Chỉ có một lần do Hải giới thiệu mà biết thôi. Tuy nhiên về lĩnh vực này đã có các đồng đội của chúng ta hiểu rõ.

- Được rồi. Mình sẽ tìm hiểu thêm về việc này. Thế còn cô bạn của Hải?

- Ô, mình quên không nói cho cậu rõ. Đó chính là cô cháu gái gọi giáo sư Ninh bằng bác. Ông ta hiện vừa đi công tác nước ngoài. Cô ấy đang ở với bà cô và người con trai của ông Ninh. Cậu ta làm ở sở giao dịch đón tiếp ngoại kiều.

- Chuyện hay quá. Nhưng có thể nhờ Hải giúp gì cho chúng ta trong vấn đề đang cần tìm hiểu không?

- Hải đã tự nguyện giúp chúng ta tìm hiểu Ba Minh. Cậu ấy hiểu khá rõ về Ba Minh. Mình tin là trước đây hai người có thể thích nhau trong lĩnh vực khoa học. Từ khi Ba Minh biến mất, cậu ấy thấy có trách nhiệm giúp đỡ chúng mình tìm hiểu về Ba Minh.

- Minh cũng nghĩ thế. Có điều phải đi Vũng Tàu mới được.

- Khởi cần, mình đã có đầy đủ tin tức về khu vực đó rồi. Ví dụ về Hằng, người yêu của Hải, về nhà nghỉ ở Vũng Tàu, nơi Ba Minh thường ra đó. Về các cơ sở có quen biết Ba Minh. Nhưng không có gì mới cả. Có lẽ chúng ta phải quay về bản mặt mã thôi.

- Được rồi, Minh muốn cậu kiểm tra lại quan hệ của Nam xem sao! Ngày hôm nay mình sẽ điện cho Ngọc và chúng ta sẽ gặp nhau sau.

VI

Sau khi ông Hữu gặp người Việt Kiều nọ, nhiệm vụ của ông cũng không có gì phức tạp: Phải liên hệ với người chủ nhà ở phố Hàng Bột và chuyển một số đồ cổ qua biên giới theo đường Sài Gòn lên Buôn Mê Thuật. Ở đó họ sẽ nhận được ngà voi và thuốc phiện. Liên lạc viên được cử đi chuyển này là Trần Nguyễn. Hắn có nhiệm vụ giám sát các điểm giao hàng. Công việc buôn bán sẽ có một nhân vật khác thực hiện. Sau khi kết quả hoàn tất hắn phải trở ra báo cáo ngay.

Công việc thật thuận buồm xuôi gió, Nguyễn đã chuẩn bị xong mọi thứ, đã xin phép chính quyền đi thăm người anh họ đang làm huấn luyện viên bóng đá trên vùng kinh tế mới Lâm Đồng. Mọi việc đều đúng qui tắc. Cuộc ra đi của hắn thật nhẹ nhàng. Hắn chỉ phải mang một con sư tử đá, một loại đồ cổ rất khó phát hiện, làm dấu hiệu liên lạc. Con sư tử đá này được điêu khắc cách đây hơn một ngàn năm.

Nó chỉ nhỏ bằng một hộp thuốc lá. Toàn bộ hình khối của nó toát lên vẻ đẹp khô khan và oai vệ của loài chúa sơn lâm. Những đường nét chạm trổ tinh xảo cho thấy kỹ thuật khắc đá hết sức tinh vi. Dưới đáy con sư tử là dấu khắc một quốc ấn của vua nhà Đường và hoa văn đặc trưng của thời đại đó. Điều đặc biệt của con sư tử là có một khoảng trống ở phía bụng, có thể để được một vật nhỏ. Điều bí mật này phải bằng kỹ thuật rất khéo mới phát hiện được. Khoảng trống này được đẩy bằng một nắp đá cùng loại đá làm ra con sư tử. Chỉ cần xoay một đường trên cái ấn nhỏ là khoảng trống lộ ra. Đây là một kỹ xảo đặc biệt được hoàn tất từ trước phục vụ cho các nhà quý tộc cất giữ những đồ quý. Gia đình ông Hữu đã sưu tầm được vật cổ này từ một người Hoa. Người này đã dùng con sư tử đó để chuyển những bí mật qua biên giới. Ông Hữu lưu ý Nguyễn phải giao

tận tay vật này cho một người giàu có ở Buôn Mê Thuật. Nhưng địa điểm gặp gỡ lại tại Đà Lạt, nơi du lịch rất thuận tiện cho những cuộc gặp gỡ bí mật.

Đúng ngày hẹn, Nguyễn lặng lẽ lên xe cùng cô cháu gái con ông anh họ xuống Đà Lạt. Họ băng qua con đường chính về phía trung tâm thành phố. Đến con đường rẽ đi hồ Than Thở hẳn cho xe đỗ lại trước nhà hàng mỹ nghệ. Sau khi mua mấy thứ đồ làm quà, Nguyễn đưa cháu đi về phía hồ lên hướng thác Cam Ly. Tới gần khu đồi thông, hẳn cho xe rẽ về khu biệt thự của những nhà buôn trước kia. Nguyễn đỗ xe trước cổng một căn nhà hai tầng. Đây là căn nhà không lớn, nằm khuất sau những rừng cây cao. Nguyễn bấm chuông. Khoảng hai phút sau, một cô gái trẻ ra mở cửa, Nguyễn xưng tên và đề nghị được gặp ông chủ. Anh ta được dẫn vào phòng khách.

Người chủ nhà tuổi đã hoa niên dáng thanh thoát, mái tóc đã bạc và cặp kính trắng trên khuôn mặt quắc thước, toát lên phong thái ung dung, đĩnh đạc. Nhưng sau cặp kính là đôi mắt còn rất tinh nhanh và có cái nhìn như xoáy vào người khác, thể hiện một nghị lực vững vàng. Ông ta tiếp Nguyễn hết sức lịch sự và đúng mức. Sau những lời chào hỏi, Nguyễn bắt đầu đưa ra những tín hiệu liên lạc cần thiết. Người chủ hãng mỹ nghệ nhận ra điều đó và ông nói ra những mật khẩu. Khi họ nhận ra nhau, Nguyễn trao cho ông ta món quà mà ông Hữu gửi vào, đồng thời trao đổi những nhiệm vụ mà anh ta được giao cho tại thành phố Hồ Chí Minh. Họ còn lưu lại một lúc khá lâu. Sau khi Nguyễn ra về, thì người chủ nhà cũng chuẩn bị cho chuyến đi của ông ta.

Ngày hôm sau Nguyễn đi Sài Gòn. Ở đây, hẳn chứng kiến một cuộc giao hàng mà mấy hộp kẽm nhỏ được chuyển cho một công ty buôn bán tư nhân theo con đường hoàn toàn hợp pháp. Trong những hộp kẽm đó chính là một số đồ mỹ nghệ bằng ngà voi. Công việc của hẳn như thế là xong. Hẳn ở lại chơi với người anh một buổi nữa và mang ra những món quà nhỏ từ vùng kinh tế mới chuẩn bị cho quán cà phê của hẳn ở Hà Nội. Công việc của hẳn không có một trắc trở nào. Hẳn ra Hà Nội một cách an toàn. Còn ở Sài Gòn, một cơ sở bí mật đã có nhiệm vụ đưa hàng tới những nơi qui định. Mọi việc diễn ra hết sức nhanh chóng và bí mật.

*

* *

Ở Sài Gòn, tại ngôi biệt thự Bông Sen Vàng, ông Phan không phải đi đâu vẫn có thể biết được những công việc đó đã trôi chảy. Mặc dù ông ta chỉ là người trao chỉ thị cho nhóm buôn đồ cổ và không phải dúng tay vào chỉ đạo mọi việc vì đã có người khác lo, nhưng ông vẫn sẽ được thông báo để chuyển sang nhiệm vụ khác. Cơ quan tình báo nước ngoài muốn có nhiều ảnh hưởng trong các giới chính trị, trước hết họ cần phải nắm được một đường dây nào đó thuộc hệ thống buôn bán lớn qua biên giới. Đây cũng là một cuộc cạnh tranh giữa các cơ quan tình báo quốc tế. Tuy nhiên hoạt động tình báo có tính chất chính trị lại hoàn toàn khác. Và ông ta, kẻ được phái sang Việt Nam dưới lốt một người giao dịch cho một công ty kinh doanh chỉ làm nhiệm vụ quan hệ có tính công khai, chứ không phải dúng tay vào công việc của những kẻ buôn lậu. Ông ta còn có nhiệm vụ quan trọng hơn, đó là kiểm tra hoạt động của một điệp viên cài tại Sài Gòn, và thông báo cho hẳn nhiệm vụ hoạt động trong một chiến dịch mới. Còn mấy ngày nữa là đến cuộc hẹn gặp lần thứ hai với tên điệp viên này. Nếu ông nhận được thông báo về kế hoạch buôn bán bí mật đã trôi chảy thì ông phải gặp tên kia ngay, sau đó ông phải bay trở về Pháp. Bằng không, ông vẫn sẽ phải ra về và một người khác sẽ sang thay ông.

Công việc của nhóm này ông chỉ được biết loáng thoáng. Trước khi ra đi, ông đã tìm hiểu tình hình ở miền Nam sau giải phóng để có thể hoạt động có kết quả. Người lần trước ông ta gặp là một kỹ sư vô tuyến. Hai người nhận ra nhau bằng ký hiệu ngoại hình tại Sở thú. Lúc đó ông ta dắt theo một cháu bé năm tuổi con bà phục vụ nhà khách. Ông ta đã trao cho người kia chỉ thị của cấp trên sau phút gặp gỡ ngắn ngủi đó. Và bây giờ, ông phải chờ để gặp lại người đó một lần nữa.

Cách đây hơn một tháng, cơ quan tình báo một nước châu Âu nhận được một báo cáo mật thông qua con đường ngoại giao cho biết: Việt Nam vừa có một quyết định đặc biệt về vấn đề quốc phòng. Có một nhóm tình báo nước ngoài do CIA điều khiển đang sẵn lòng để nắm bắt bí mật này. Cơ quan tình báo nọ lập tức lệnh cho điệp viên của mình phải tìm hiểu nhóm gián điệp này và bằng mọi cách phải nắm được bí mật của bản kế hoạch đặc biệt ấy của Việt Nam. Khả năng duy nhất để thực hiện không phải ở miền Bắc mà là ở miền Trung. Đó đó một nhân viên ngoại giao đã yêu cầu cơ quan tình báo nước họ hoạt động mạnh hơn.

Chỉ thị đã được chuyển cho tên điệp viên ở Sài Gòn qua đường liên lạc bằng hộp thư chết. Hắn đã nhanh chóng tiến hành các hoạt động, đã tiếp cận được với một số nhân vật cao cấp trong quân đội và ở Bộ chỉ huy quân sự thành phố. Đồng thời hắn cũng phát hiện ra dấu vết của nhóm bí mật mà trung tâm tình báo nọ đang quan tâm. Nhưng công việc của hắn tới đây cũng gặp khá nhiều khó khăn. Để động viên và tăng cường hỗ trợ cho hắn, người ta đã cử ông Phan trở lại Việt Nam trực tiếp gặp hắn, cung cấp thêm cho hắn một số tin tức khác.

Đã hai tuần trôi qua, hoạt động của tên điệp viên này vẫn tiến triển lặng lẽ. Hắn sẽ báo cáo lại trong lần gặp tới. Trong khi đó hắn cũng đã biết rằng cơ quan an ninh Việt Nam đã thấy động, cũng đang tìm kiếm dấu vết của những kẻ hoạt động bí mật kia.

Khi ông Phan đang ngồi ở phòng nghỉ tại biệt thự Bông Sen Vàng thì cậu cháu trai bước vào. Anh ta chuyển cho ông ta những tờ báo trong ngày, Phan lặng lẽ quan sát người cháu. Cậu ta còn trẻ và có phong thái dứt khoát, không làm phiền người bác, chỉ lẳng lặng ngồi gần đó để đọc báo. Khi ông Phan đọc đến mục rao vặt, có một tin làm ông chú ý:

"Tôi bị mất cặp chứng minh thư và các giấy tờ cần thiết tại ga sân bay. Ai nhặt được xin gửi lại địa chỉ... Xin hậu tạ..."

Đọc xong ông ta lặng lẽ đặt tờ báo xuống và nhìn cậu cháu. Đường phố Sài Gòn rất đông. Làm sao ai có thể để ý tới những tin như thế hàng ngày trên báo chí nhưng với ông ta, tin đó có nghĩa là:

Hàng đã lên biên giới. Ông đã hết một nhiệm vụ. Chỉ còn phải tập trung vào nhiệm vụ chính!

Ông lặng lẽ kéo tấm màn che cửa và cùng cháu đi ăn sáng.

*

* *

Buổi chiều nắng nhạt, thành phố chìm vào trong những dòng xe tấp nập đổ trên các đường phố. Ông Phan và người cháu lái xe ra phía ngoại ô. Trên đoạn đường qua cầu tới xa lộ, xe cô đã có phần vui hẳn. Chiếc xe Pô giô trắng 404 phóng êm êm trên xa lộ Sài Gòn - Biên Hòa. Gió vi vút lùa qua khe cửa kính bỏ lửng làm cho khuôn mặt hồng hào của ông Phan thêm nét rạng rỡ và tăng vẻ bình thản. Chiếc kính mát lóe sáng dưới ánh nắng nhạt buổi chiều. Ông thường có những cuộc du lịch vào một số buổi chiều, chỉ để cho tâm hồn thanh thản và như một thú vui. Nhưng đó cũng chính là cái cớ để chiều nay ông gặp người kỹ sư nọ.

Khi đến đường rẽ sang phía đi Vũng Tàu, ông cho xe đi chậm lại. Sau đó ông đỗ lại trước cửa một nhà hàng. Ở đây hai bác cháu uống bia và thưởng thức những món ăn đặc sản của vùng Đồng Nai. Khoảng nửa tiếng sau, khi ông đi ra đúng lúc một người khách bước vào. Anh ta ăn mặc đặc biệt lịch sự và trông rất khỏe. Cái dáng thể thao không lẫn vào đâu được. Chiếc kính mát trễ xuống. Và trên tay là chùm chìa khóa xe máy. Anh ta cũng vừa từ thành phố ra. Khi tấm rèm cửa sau lưng ông Phan vừa buông xuống cũng là lúc người khách mới tới bước vào. Đúng lúc đó, chỉ trong một tích tắc, họ đã trao cho nhau một vật chỉ bằng chiếc cúc áo.

Sau đó ông Phan và cháu lên xe trở về thành phố. Còn người kia, sau mấy phút nghỉ ngơi, anh ta phóng thẳng xuống Vũng Tàu.

Mọi việc diễn ra giống như sự tình cờ, không ai có thể ngờ rằng đó lại là một cuộc gặp gỡ đã hẹn trước. Thế nhưng tất cả những sự việc đó đã có một người nữa chứng kiến. Người này chỉ nhận thấy những người quen, bằng một óc xét đoán nhạy bén anh cảm thấy có một nét không bình thường nào đó ở sự gặp gỡ ấy. Người đó là Dũng.

Khi giờ làm việc chiều thứ bảy vừa hết, do hứng thú một cuộc đua xe máy ở thành phố Biên Hòa, Dũng đã điện cho bố xin về muộn và phóng xe ra ngoại ô. Anh mở hết tốc độ. Con đường xa lộ như trải ra trước ánh nắng chiều. Khi đi tới đường rẽ về Vũng Tàu anh bỗng phát hiện ra chiếc xe máy quen thuộc vừa đỗ trước một nhà hàng. Giảm ga, Dũng đi chậm lại và anh thấy Vũ Hải bước vào nhà hàng khi người đàn ông thấp đậm vừa bước ra. Bỗng nhiên Dũng lạng người đi. Hai dáng người này gợi cho anh nhớ tới lần gặp gỡ mà anh đã thấy ở Sở Thú chiều nào. Dũng bỗng hiểu là mình đã tình cờ chứng kiến cả hai cuộc gặp gỡ. Nhưng tại sao họ không hề nói gì với nhau nếu họ đã một lần quen nhau. Làm như hồng xe Dũng dừng lại ở một quãng cách xa để sửa. Sau đó anh không vào Biên Hòa nữa mà quay trở về thành phố ngay.

VII

Một điều làm cho cuộc điều tra của Duy Thành có một bước tiến triển khá lý thú. Đó là việc anh phát hiện ra một mối quan hệ đặc biệt giữa giáo sư Nguyễn Ninh và một người Việt kiều về nước hơn tháng nay. Khi anh đọc các tài liệu báo cáo về các nhà kỹ thuật nổi tiếng của thành phố, đặc biệt là những nhà kỹ thuật về điện tử, Duy Thành đã phát hiện được điều này.

Giáo sư là một tiến sĩ vật lý điện tử. Ông có một người cháu gái gọi ông bằng bác và một người con trai trên hai mươi tuổi. Con trai ông hiện đang công tác ở phòng ngoại vụ thành phố. Còn cô cháu gái là chiêu đãi viên của một khách sạn lớn ở Vũng Tàu. Ông sống với một người bà

con làm người phục vụ của gia đình. Khi người anh họ ở Pháp về thăm quê, hai anh em đã từng có nhiều đêm tâm sự để hiểu rõ những khó khăn của đất nước. Giáo sư đề nghị ông Phan về nghỉ tại nhà, nhưng ông này đã từ chối và thuê biệt thự Bông Sen Vàng, chỉ cần có người cháu thường xuyên tới gặp gỡ và giúp đỡ ông những việc cần thiết. Hiểu rằng đó là cái thú của những người làm tiền, giáo sư không hề phản đối. Là nhà khoa học, ông không hay để ý tới những việc xảy ra quanh ông. Cuộc sống kinh tế của ông không thiếu, mà đòi hỏi riêng của ông cũng không nhiều, lại được các bạn khoa học thường xuyên cộng tác giúp đỡ, do đó ông hầu như tập trung toàn bộ sức lực và trí tuệ cho khoa học.

Từ khi người anh họ về nước, ông ta đã cung cấp cho giáo sư khá nhiều tiện nghi sinh hoạt và tặng cho các cháu nhiều quà quý.

Giáo sư không thể phản đối những việc làm này vì đó là ý muốn tự nguyện của ông anh. Nhưng ông hết sức áy náy. Biết người anh là đại diện của một hãng công nghệ tư nhân của những Việt kiều ở Pari có thiện ý đầu tư giúp thành phố một số vốn để cộng tác mở rộng kinh doanh trong công thương. Ông cũng đã giới thiệu với những nhà kinh tế mà ông quen biết, đồng thời đề nghị các nhà chức trách lưu ý giúp đỡ. Tóm lại, ông cho tất cả những việc đó là một vấn đề tích cực, có ích đối với đất nước.

Rồi sau đó ông tiếp tục công trình nghiên cứu của mình tại Viện Vật lý. Ông bận rộn với công việc và không để tâm nhiều tới công việc của nhà kinh doanh họ.

Duy Thành có phân vân tâm về quan điểm của vị giáo sư. Nhưng có một điều làm anh băn khoăn: người Việt kiều này về nước đã hơn một tháng, tiếp xúc với rất nhiều chính giới, đồng thời cũng có yêu cầu làm việc với một công ty tư nhân. Ông ta đã đi du lịch hầu khắp các vùng nổi tiếng trong nước, mà hầu như những tin tức về tất cả những việc làm của vị khách ta nắm được cũng không hoàn hảo lắm. Anh đề nghị đại tá điện cho cơ quan an ninh trả lời những yêu cầu cần thiết về người Việt kiều này. Thông báo của Cục an ninh gần như không có gì đáng nghi vấn trong thời gian ông ta ở lại Việt Nam. Duy có điều quá khứ và những hoạt động của ông ta ở Pháp ta chưa hiểu hết.

Gặp lại đại tá, Duy Thành tóm tắt lại những ý chính và suy nghĩ của mình: Người Việt kiều là họ hàng của giáo sư. Con trai giáo sư thường xuyên tiếp xúc với ông ta. Cháu gái giáo sư có quan hệ với họ, đồng thời cô ta lại là người yêu của Vũ Hải. Do đó ở đây có những mối quan hệ khá phức tạp nhưng rất có tính gia đình. Và do đó, nguồn tin của Vũ Hải cung cấp về kỹ sư Ba Minh, liệu có đáng giá tới những con người đó không?

Suy đoán của Thành được đại tá lưu ý đến một góc cạnh khác: hãy chú ý tới những mối quan hệ của người Việt kiều và những nhà buôn khác và mối quan hệ của Ba Minh với nhóm nhà buôn ở chợ Bến Thành. Tìm hiểu nhanh chóng các khía cạnh để đi đến kết luận tính chất của vụ án. Đại tá cho phép Duy Thành nắm luôn cả lực lượng theo dõi hoạt động của nhà kinh doanh ấy.

Trong khi những sự tìm tòi và suy xét của Duy Thành đang được báo cáo với đại tá thì có một tin quan trọng đã đến với Hùng. Trong cuộc gặp gỡ của Nam với Huế do anh bố trí, anh đã phát hiện ra một điều mới mẻ ở người bác của Huế.

Cuộc gặp gỡ của Nam lần này không mấy thú vị. Nam đã đến khu chợ Bến Thành và làm như vô tình tạt vào sạp hàng của Huế. Cô bé đang bán hàng chợt nhìn thấy Nam. Một nét bàng hoàng thoáng qua. Nhưng Huế đã giữ được vẻ bình tĩnh, lạnh lùng của một nhà buôn lớn. Huế liếc nhanh về phía cuối sạp hàng. Nơi đó, một chàng thanh niên đang đứng tựa vào lan can quầy hàng hút thuốc. Một bóng điện sáng xanh dịu tỏa xuống toàn bộ gian hàng. Huế ngồi phía sau quầy, trên một ghế cao, chung quanh toà loại hàng hóa đắt tiền. Cô ta đẹp một cách lạ lùng. Giữa một quầy hàng lớn và đủ sắc màu, với ánh sáng dịu dàng tôn thêm vẻ đẹp đầy khêu gợi của một cô gái đã trải đời. Khi ấy người thanh niên đảo mắt nhìn Nam không lộ một cảm giác nào với một vẻ thờ ơ vốn có. Trong khi đó một cô bé khác nhanh nhẩu chào mời khách mua hàng. Nam lặng lẽ nhìn lướt qua quầy hàng và dừng lại trước mặt Huế. Nam chợt thấy một cảm giác rất lạ chạy nhanh trên cơ thể mình. Yên lặng tới một phút rồi Nam cất tiếng hỏi:

- Thưa cô, tôi muốn mua mấy sạp vải này, giá có hạ không?

Hắn chỉ bằng quơ lên phía quầy vải mà mắt vẫn không rời Huế.

- Anh Nam dạo này đi đâu vắng vậy ? Ở đây chúng tôi xin bán cả sạp mà.

Câu nói tỉnh khô của Huế chứng tỏ cô ta đã làm chủ được tình cảm mình.

- Không! Tôi chịu không mua nổi cả sạp. Chỉ xin cô cho mua ít tấm mà thôi.

Sau khi nói câu đó, Nam liếc sang phía chàng trai.

Chẳng có gì khác cả. Hắn mỉm cười nói tiếp:

- Tôi vì quá hận mình không sánh kịp với cô nên đành phải ra đi vì cuộc sống. Đã lâu lắm chúng ta không gặp nhau. Tôi muốn được cô cho phép chúng ta nói chuyện thế này là quý lắm rồi. Liệu rồi đây tôi có được gặp cô nữa không, tôi cũng không để ý nữa.

Câu nói có vẻ cải lương của Nam làm Huế hơi mỉm cười. Cô bé im lặng như chấp nhận lời nói đó để cho có vẻ kịch hơn. Rồi Huế nói:

- Vậy thì chúng ta quả là những kẻ bất hạnh rồi.

Sau đó cô cười. Cái cười của một cô bé ngày xưa, có cái gì dân dã mà dạn dĩ, đầy bụi trần, một thời đã làm cho Nam say mê.

Thế nhưng giờ đây, Huế hoàn toàn đổi khác. Từ cô bé làm lữ, tầm thường, Huế bỗng bước lên chiếc ghế bà chủ, ngạo nghễ với cả một quầy hàng, một gia tài lớn. Ngày ấy, khi hai đứa chia tay, Nam quyết cùng bọn đàn em "đánh một quả lớn" ở ga Hà Nội tính làm quà cho Huế. Thế nhưng chuyện đã không thành. Huế đi theo ông bác họ vào Nam. Còn thằng Cường cùng với một tên đàn em của Nam bị đưa đi cải tạo. Còn Nam, sau những ngày học tập, lao động và suy nghĩ về đời mình tại trại cải tạo ở Bắc Thái, càng thấy thấm thía nỗi đau đơn cô và sự nhục nhã của một kẻ giang hồ. Hắn đã toan tính lập thân làm giàu bằng nghề kinh doanh, vậy mà trong phút anh hùng hảo hán, trước cuộc tình, hắn đã lại mắc vào vòng tội lỗi. Điều này cứ cắn rứt hắn mãi. Nếu

hắn cứ buôn bán theo nghề làm bánh mỳ thì chắc chắn hắn đã khá lắm rồi. Nghĩ tới việc Huế ra đi, lòng hắn như có con sóng giãy vờ. Giữa những ngày đó hắn được gặp lại Ngọc một lần, rồi hai lần, Ngọc đã cảm hóa được chút lương tâm còn lại của hắn. Nhất là khi hắn biết Ngọc chính là người em cùng cha khác mẹ của Thanh, người thầy dạy võ ngày xưa. Hắn càng cảm phục và chuyển sang một suy nghĩ sáng sủa hơn. Hắn hồi tỉnh lại thực sự và hắn hứa với Ngọc sẽ làm lại từ đầu với một nghề lao động thực sự để kiếm sống. Hết hạn cải tạo, hắn ra trại và xin vào miền Nam làm ăn mong được gặp lại Huế. Chính Ngọc đã bảo lãnh cho hắn trong ý nguyện này.

Nhưng sự trở trêu của tạo hóa đã lại dồn xuống đầu hắn một nỗi đau tâm hồn khác. Ấy là sự ra đi mãi mãi trong tình cảm của Huế. Từ một cô gái làng chơi, được bác cru mang, Huế đã trở thành một bà chủ trẻ. Khi hắn biết điều này thì cũng là lúc ông bác Huế đang định gả Huế cho một cán bộ hải quan làm việc ở sân bay của thành phố. Do đó, những cuộc gặp gỡ của Huế được kiểm soát gắt gao, bởi các vệ sĩ của ông bác giàu có này.

Sau cái đêm hôm hắn chết hụt, Huế cũng có phần lo lắng. Nhưng cô không hề biết một chút gì về chuyện đó. Thậm chí cô cố tìm hiểu cũng không biết kẻ nào đã giết Nam. Chính hôm Nam hẹn gặp, cô đã phải theo bác đi Đà Lạt gấp vì một chuyến đi nghỉ không báo trước của ông. Do đó những người bảo vệ của bác cô cũng không hề tỏ ra có chút dính dáng nào vào vụ đó. Đến khi biết Nam một mực khai là tình cờ đánh nhau với một bọn cướp nào đó, cô đã thở phào nhẹ nhõm. Vấn đề chỉ còn làm cô day dứt là liệu Nam có hiểu cho cô không? Rồi sau đó Nam vào đội săn bắt cướp, cũng không có một kẻ nào trả thù Nam cả. Và những người của bác Huế cũng không tên nào dính dáng tới một vụ cướp nào. Do đó chuyện Nam chết hụt đã qua đi êm đẹp.

Người bác cô, khi hiểu rõ mối tình của cô cháu gái với Nam, rồi tất cả những việc Nam làm vì cháu mình, ông ta không giận Huế, không ép cô mà còn lơ đi nhiều chuyện riêng tư của cô nữa. Cô trở nên một kẻ bú rống bình đầy bản lĩnh. Giờ đây gặp Nam, Huế cũng không còn cảm thấy mình phải có chút phận sự nào với anh ta nữa. Do đó thái độ của cô dừng dừng mà không tai ác.

Nam nắn ná thêm một chút đỉnh rồi ra về. Tất cả cuộc tiếp xúc của Nam đều có một cặp mắt theo dõi. Sau khi Nam ra về, chỉ hơn nửa giờ sau, người thanh niên ở cuối sạp hàng ra đi. Anh ta phóng xe máy tới đường Võ Duy Nghi. Anh ta phải báo cáo cho ông chủ biết điều này.

Đó là điều mà ông ta vẫn quan tâm.

Ngay sau đó những tin tức ấy được thông báo cho Hùng và Duy Thành. Toàn bộ hồ sơ của bác Huế đã được chấp nối. Đó là một ông già trạc 50 tuổi, người tầm thước có nước da bánh mật. Ông ta là chủ một hãng buôn lớn từ thời Mỹ-ngụy. Sau ngày giải phóng, ông ta ra trình diện và xin được hiến một số tài khoản và mấy ngôi nhà cho chính quyền cách mạng, sau đó một thời gian ông lại tiếp tục được phép kinh doanh, và được gặp lại những bà con ruột thịt ở miền Bắc. Khi biết tin người em họ gần nhất với mình đã chết để lại hai đứa trẻ mồ côi do một bà cô giúp đỡ, ông đã liên hệ với bà xin được nuôi chúng. Ông ta định đưa cả hai đứa đi Sài Gòn nhưng bà kia không đồng ý. Cuối cùng ông ta xin nuôi con Huế. Lúc đó chúng đã quá tuổi 16. Những năm lam lũ và cầu bơ cầu bất đã làm cho chúng hư hỏng. Khi ông ta đón con Huế thì thằng Cường đã đi cải tạo. Ông đưa ngay con Huế vào đây. Hàng tháng ông vẫn gửi tiền ra cho bà cô nuôi nấng giúp đỡ thằng Cường sau thời gian cải tạo đã đi làm trong một xí nghiệp xây dựng.

Tiểu sử tóm tắt của ông ta cũng như báo cáo của trinh sát qua cuộc viếng thăm của Nam không có gì đặc biệt. Duy chỉ có một điều, trong hồ sơ lưu trữ thời Mỹ - nguy đề lại có đoạn nói rằng ông đã từng là một ông trùm của nhóm nhà buôn nhiều loại hàng cấm qua biên giới, có quan hệ mật thiết với một số nhà buôn bán lớn ở vùng Chợ Lớn và các công ty buôn bán nước ngoài. Nhưng mọi chi tiết không hề được ghi chép.

Điều này làm cho Thành hết sức băn khoăn. Anh đang tiếp tục xem xét mọi chi tiết của vấn đề thì có điện thoại mời anh và Hùng tới phòng đại tá cùng với các cán bộ trưởng phòng để nghe một thông báo mới.

Đại tá vừa nhận được thông báo của Bộ lưu ý các đơn vị trong toàn ngành tăng cường công tác bảo mật, kiểm tra kỹ các cuộc điều tra về những vấn đề an ninh quốc phòng. Đặc biệt là các khu vực quân sự và kỹ thuật quốc gia. Ông nhấn mạnh, gần đây có những tín hiệu cho thấy kẻ địch tăng cường hoạt động tìm kiếm những tin tình báo về các diễn biến chính trị và các kế hoạch chiến lược về quân sự nước ta. Do đó ta cần cảnh giác cao hơn và tăng cường bí mật để bảo vệ an ninh.

Khi còn lại hai người, ông đặc biệt lưu ý nhóm Duy Thành xúc tiến nhanh công việc điều tra kẻ mất tích và xem xét những yếu tố có tính chất thời sự của vụ án mà họ đang quan tâm, nhanh chóng đi đến kết luận mục tiêu chính của cuộc tìm kiếm.

Duy Thành trình bày lại toàn bộ những suy xét của anh và Hùng sau những ngày làm việc, và đặc biệt nêu yếu tố địa lý của sự kiện mất tích Ba Minh, đồng thời anh có một nhận định: Vụ Ba Minh và những lần sóng lạt có thể là một kết quả nào đó của một nhóm bí mật đang tích cực hoạt động. Vừa lúc đó, có chuông điện thoại réo. Đồng chí Trực ban xin phép cho Duy Thành được nói chuyện điện thoại với một người có tên là Dũng. Đại tá ngạc nhiên nhìn Thành. Anh xin phép đứng dậy. Khi điện thoại cúp máy, Thành vui vẻ thông báo cho ông và Hùng tin mới nhất mà anh vừa được Dũng thông báo.

Tin tức của Dũng làm cho cả hai người đều bất ngờ. Lúc đầu đại tá hơi có vẻ nghi ngờ. Nhưng rồi ông lặng lẽ quan sát hai đồng sự của mình.

Hùng không nói gì hết. Anh ngồi yên có vẻ rất suy nghĩ. Còn Thành, anh cũng có phần hơi bất ngờ. Nhưng không hiểu sao trong thâm tâm anh cứ có một ý nghĩ nào đó vương vấn từ lâu về nhân vật Vũ Hải. mà anh chưa có dịp kiểm tra lại. Anh đề nghị gặp Dũng ngay, và sau đó hai người sẽ thống nhất ý kiến trước khi gặp lại đại tá. Đại tá đồng ý. Trước khi hai người ra khỏi, ông căn dặn: Đây là một sự kiện đặc biệt, phải tỉnh táo xem xét mọi vấn đề ở các góc cạnh của nó. Ông lưu ý Thành không được cho Dũng gọi điện ở bất cứ chỗ nào với anh. Rất may, việc đó xảy ra ở trong cơ quan an ninh. Khi Dũng tới chỗ Thành, người ta cho biết anh đang họp ở phòng đại tá. Dũng đã xin điện đến để đề nghị được gặp anh qua máy của đại tá.

*

* *

Khi Thành và Hùng trở về phòng thì Dũng đã đốt hết điều thuốc thứ hai. Mọi chi tiết và những băn khoăn của Dũng sau hai lần gặp gỡ của Vũ Hải đã được miêu tả thật tỉ mỉ. Duy Thành

cũng như Hùng chăm chú lắng nghe và không khỏi suy nghĩ khi câu nói cuối cùng của Dũng nêu ra: tại sao nếu họ đã quen biết, ít nhất cũng phải có một cuộc chuyện trò lâu hơn chứ?

Khi Dũng đi rồi, Duy Thành thật sự băn khoăn về những thông tin mà anh vừa nhận được. Phải công nhận một điều là anh và Hùng đang ở trong một tình trạng khó xử. Hải là bạn của Hùng. Chi tiết này gây cho Hùng khá nhiều điều phải suy nghĩ. Còn Thành, anh hoàn toàn có thể tin tưởng ở Hùng cũng như tin ở trí xét đoán và lập trường vững vàng, óc phân tích tinh táo của Hùng. Anh gạt bỏ những băn khoăn xung quanh ý nghĩ cho rằng mình đã thông báo tin này với đại tá khi có cả Hùng ở đó. Và, Thành tiến hành mô xé vấn đề để phân tích sự việc. Anh nghĩ: Như vậy có nghĩa là có thể nghi vấn Vũ Hải có dính líu vào vụ này? Nhưng Vũ Hải có vai trò gì? Tại sao anh ta lại cung cấp tin về Ba Minh? Những tín hiệu mật mã có phải do Ba Minh đánh đi không? Vũ Hải có quan hệ như thế nào với người Việt kiều mà chắc anh ta phải biết đó là bác họ của Hùng, anh họ của giáo sư Nguyễn Ninh chứ? Nhưng thế thì sao họ gặp nhau lại im lặng vậy? Mà hai lần gặp nhau ở hai nơi khác nhau đều rất lạ lùng như thế.

Hàng loạt câu hỏi xoay quanh vấn đề, nảy ra trong óc Duy Thành. Anh không thể nào nắm bắt nổi ý nghĩ của mình. Anh và Hùng lặng lẽ ngồi hút thuốc. Mỗi người theo đuổi một ý nghĩ. Đối với Hùng, đây là một đòn nặng nề. Anh có điều gì mất cảnh giác hay sơ hở không, nếu như quả thật Vũ Hải dính vào vụ này? Đây sẽ là một vụ việc quan trọng! Điều đó sẽ là một sai lầm ghê gớm? Anh sẽ phải ứng phó với cuộc điều tra này như thế nào đây và liệu chính anh có đủ khách quan và tinh táo để xét đoán mọi góc cạnh của vấn đề hay không? Hùng chợt nghĩ đến chuyện đổi tên của Hải mà có lúc anh vẫn chưa hiểu được. Anh cũng chưa thể lý giải ngay được những cuộc gặp gỡ của Vũ Hải có ý nghĩa gì? Liệu có phải là sự tình cờ quen biết, là mối quan hệ bình thường như tất cả những mối quan hệ khác mà Hải vẫn có? Hùng cũng thử đưa ra lập luận rằng: Giả dụ Hải quen thân với gia đình giáo sư Ninh, yêu cháu gái của ông ta, ông Nguyễn Thành Phan, một Việt kiều mới về nước là anh họ giáo sư. Họ đã quen biết nhau và đã từng gặp nhau thì sao? Họ có thể tình cờ gặp nhau ở đâu đó trong lúc vội vã thì sao? Nếu thế thì có gì là lạ? Có điều gì nghi vấn ở đây?

Tuy suy nghĩ như vậy, song trong thâm tâm anh lại xem xét vấn đề ở một góc cạnh khác, tinh táo hơn và nghề nghiệp hơn: Không thể đơn giản như vậy được. Minh thấy có chỗ không ổn ở đây. Nếu xâu chuỗi những sự việc lại thì sẽ như thế này: Đầu tiên là sự mất tích của Ba Minh, rồi Vũ Hải giúp tìm hiểu một số sự việc. Xong, lại, có sự xuất hiện của người Việt kiều về nước, rồi mối quan hệ của Vũ Hải với người này và những người thân của ông ta. Trong khi đó Vũ Hải quan hệ với mình, từ đây có những mối quan hệ khác của Ba Minh...ùng bình tĩnh nêu những ý nghĩ này ra với Duy Thành để cùng thảo luận.

- Cậu có thấy gì không? Thành! Minh đề nghị cậu suy nghĩ với mình ở góc độ này.

- Yên nào Hùng. Minh lại đang nghĩ theo một xâu chuỗi khác: Vũ Hải và Ba Minh. Ba Minh và Huế. Huế và ông bác nhà buôn. Ba Minh mất tích với làn sóng điện. Vũ Hải với người khách lạ. Và Vũ Hải là bạn cậu!

- Minh có sai lầm không, hay là có sự loại trừ nhau của những phe nhóm buôn bán. Thế còn việc Ba Minh mất tích mà chính Vũ Hải lại cung cấp tin tức đầu tiên? Mục đích của việc này?

- Cái chính là ở đây! Nếu đây chỉ là một mối quan hệ buôn bán thì công việc của chúng ta thật đáng buồn.

- Mình đang nghĩ một ý kiến khác. Này nhé. Ba Minh - làn sóng điện. Ba Minh - Vũ Hải. Vũ Hải - người ở nước ngoài về - chấm! Hả, cậu nghĩ sao? Có cái gì ở đây thế nhỉ? Bàn tay chúng ta ở đâu nếu Vũ Hải đã muốn có chúng ta trong cuộc? Theo mình, chính ở giữa các dấu chấm là chúng ta! Mình vừa chợt có một ý nghĩ thế này. Vậy thì Ba Minh và những người bạn của hắn cùng với việc Vũ Hải chụp được ảnh họ sẽ có ý nghĩa gì? Ở đây cậu có ý kiến gì chẳng?

- Đúng! Cậu đúng! Có lẽ bọn mình ở giữa những dấu chấm. Phải xem xét rõ một chút. Thế nào nhỉ? Những bức ảnh - Ba Minh - Huế - Vũ Hải? Đây không phải chuyện yêu đương chứ?

Nói tới đây, Hùng cười rồi lại nói tiếp:

- Mình thấy có chỗ bí ẩn này. Hình như Vũ Hải muốn chúng ta tìm cho anh ta bí mật về "cái chết" của Ba Minh và những mối quan hệ của anh kỹ sư này?

- Hoàn toàn chính xác! Nếu vậy thì điều đó lại thêm rắc rối hơn. Sự việc lý thú đấy!

Nói đến đây, Duy Thành bỗng đứng dậy. Anh có thói quen, mỗi khi phải suy nghĩ căng thẳng Thành thường đứng lên đi lại trong phòng, vừa hút thuốc vừa phân tích lại tất cả những tin mà anh nhận được.

Phải chăng Vũ Hải hành động như vậy là để đánh lạc hướng điều tra của ta? Có đúng là có một tổ chức bí mật mà cả Ba Minh và Vũ Hải đều tham gia? "Cái chết" của Ba Minh có phải là sự thanh toán lẫn nhau của các phe nhóm buôn bán? Nhưng anh cũng bác bỏ ngay ý kiến này. Rõ ràng Vũ Hải không dính líu vào sự mất tích của Ba Minh. Nếu có, thì hành động cung cấp tin cho cơ quan công an sẽ là sự tự sát. Ba Minh không thuộc sợi dây của Vũ Hải. Ba Minh là ai? Những quan hệ của anh ta có ý nghĩa gì đối với Vũ Hải? Vũ Hải quan tâm đến sự mất tích của Ba Minh để làm gì? Từ suy nghĩ này Thành đi đến một kết luận: Ba Minh và sự mất tích của anh ta vẫn hoàn toàn là một bí mật mà cả Vũ Hải cũng quan tâm. Nếu vậy thì làn sóng điện báo lạ kia có phải do Ba Minh phát đi không?

Tất cả đầu mối của vụ án nằm ở đây. Tại sao Ba Minh lại mất tích? Kẻ nào đánh điện và đánh điện cho ai?

Thành dướn người qua chiếc bàn kê gần cửa sổ, ném mẩu thuốc lá vào gạt tàn và anh quay về phía tấm bản đồ. Phải lập tức gọi Vinh về để nắm lại tình hình khu vực này, và xem lại các mối quan hệ của Ba Minh. Cần cử người có khả năng để theo dõi Vũ Hải. Nhanh chóng kiểm người trong ảnh và thúc đẩy việc giải mã bản mật mã. Thời gian trôi đã quá nhanh. Cần phải hết sức khẩn trương. Duy Thành quay sang Hùng và nói:

- Theo mình chúng ta cứ làm như lưới tìm kiếm không có gì thay đổi cả. Đừng làm xáo động về hình thức mà chúng ta cứ bí mật chuyển hướng điều tra theo phương án mới mà mình với cậu sẽ thống nhất rồi xin ý kiến đại tá, Chúng ta phải nhanh tay lên mới được.

Hùng đồng ý với phương án của Duy Thành và hai người sang gặp đại tá. Sau khi nghe Duy Thành trình bày phương án và được Hùng bổ sung thêm, đại tá trầm ngâm tới một lúc. Ông nghĩ: cái chính là hai chàng trai này, hai cộng sự của ông rất hợp với nhau, tin nhau và đều đáng tin cậy. Nhưng về nguyên tắc ông phải có ý kiến quyết định. Ông đề nghị chuyển toàn bộ kế hoạch cho Thành phụ trách. Còn Hùng tiếp tục truy tìm Ba Minh. Đó là cách làm tốt nhất nhằm không đánh động đối với Vũ Hải.

Ngô Kim Hoàn, bác của Huế là một nhà buôn lớn. Ông vươn lên từ một người làm nghề buôn chuyến trên các tuyến đường sông. Khi 18 tuổi, ông chỉ là một người lái thuyền buồm cho một ông chủ chuyên buôn bán gạo. Ông thường xuyên chở hàng từ Hà Nội đi Hải Phòng rồi các tỉnh Nam Định, Thái Bình. Ông phát to vào thời kỳ đói kém cuối những năm 40. Sau đó ông lập được một công ty vận tải sông, mở rộng tới các tỉnh phía Nam. Sau năm 1959, tình hình của các nhà kinh doanh trở nên hết sức khó khăn do chính phủ Ngô Đình Diệm ban hành nhiều sắc luật nhằm đối phó với tình trạng rối ren của đất nước. Công việc buôn bán ở các tuyến sông trở nên ách tắc. Nhiều nhóm buôn vừa kinh doanh vừa cướp giết của nhau. Những chuyến hàng gạo, hoa quả của ông không được bảo đảm. Mặt khác những nhà buôn vùng Chợ Lớn hoạt động mạnh hơn, cạnh tranh với các chủ hàng ở Bắc vào. Mấy con thuyền của ông chao đảo qua cơn khó khăn. Ông phải nhờ sự quen biết với một viên tướng trong Bộ Tổng tham mưu của chính quyền ngụy dùng ảnh hưởng của viên tướng này để bảo vệ hàng của mình. Sau đó ông tổ chức những chuyến hàng lên vùng Cao nguyên, buôn bán với người Thượng. Đã có những chuyến hàng quý, hàng cấm được vận chuyển an toàn bằng phương tiện của ông. Ngày đó ông buộc phải tổ chức một lực lượng khá mạnh để tự vệ.

Tình trạng phá sản hàng loạt, các chủ hãng buôn đồ tiêu dùng ở thành phố Sài Gòn đã tạo cho ông điều kiện kinh doanh thêm trong nghề thương nghiệp từ khu vực chợ Bến Thành. Sau này ông bán lại Công ty vận tải sông cho người bạn hàng ở Chợ Lớn để đi vào kinh doanh hàng tiêu dùng và hàng công nghệ. Ông phát lên nhanh chóng và trở thành nhà tư bản cự phách của Sài Gòn. Nhưng dưới chính quyền ông Thiệu, do có chính sách mở rộng buôn bán với nước ngoài, ông buộc phải cạnh tranh với các nhà kinh doanh khác, tổ chức các đường dây buôn bán hàng qua biên giới. Lúc này, hàng hóa từ Mỹ, Nhật và nhiều nước khác tràn vào đã làm cho công ty của ông mất độc quyền và dần dần trở thành một công ty ở tầm trung bình trong thành phố.

Nhưng sự đời cũng lắm éo le. Được mặt này hay mất mặt khác. Ông rất giàu có về tiền bạc nhưng lại bất hạnh về đường hạnh phúc. Đường vợ con của ông lại luôn trắc trở. Ông đã lấy tới 3 đời vợ mà cho đến gần 60 tuổi vẫn chưa có lấy một đứa con nào. Bởi thế khi Sài Gòn giải phóng, ông cũng không cần phải bỏ chạy như những kẻ giàu có khác. Ông nộp cho Nhà nước hầu hết các tài sản của mình, chỉ giữ lại mấy ngôi nhà và một chút ít vốn liếng. Nhưng tài kinh doanh của ông thì khó có ai bì kịp. Sau khi có chính sách mở mang buôn bán của chính quyền thành phố, ông lại trở lại đường kinh doanh và nhanh chóng phát lên. Nhiều bạn buôn lại quan hệ mật thiết với ông. Trong số đó có một chủ hãng kinh doanh đồ mỹ nghệ lớn ở Sài Gòn. Liên minh giữa hai người đang là một công ty vững mạnh của các chủ tư nhân, rất được thành phố coi trọng. Công ty này đã được phép chính quyền quan hệ với một số công ty tư nhân nước ngoài để mở rộng các khả năng đầu tư phát triển dịch vụ trong thành phố. Chính người Việt kiều Nguyễn Duy Phan đã được phép tiếp xúc với họ. Nhưng tất cả những việc công khai đó chỉ là hình thức. Đằng sau đó chính là việc buôn bán và thỏa thuận ngầm giữa những nhà buôn lớn qua biên giới. Việc thực hiện chuyến hàng qua biên giới này sẽ do người chủ hãng mỹ nghệ có các cơ sở ở Tây Nguyên thực hiện. Ông Hoàn

chỉ phải làm các công việc giao dịch có tính chất hình thức hợp pháp bên ngoài để che mắt thiên hạ. Do đó ông phải lên Đà Lạt gấp.

Khi tên bảo vệ cửa hàng chạy về thông báo cho ông việc xuất hiện của Nam, ông Hoàn không có vẻ gì ngạc nhiên cả. Thậm chí ông còn cho đó sẽ là sự tất nhiên.

Với ông, sự kiện hai năm trước vẫn làm ông lo nghĩ. Ông không cho phép một tên đàn em nào của ông gây tai tiếng bằng việc giết người. Dầu cho trước đây ông đã phải đụng độ với nhiều cuộc tranh cướp nhưng ông không thích đổ máu, mà chỉ là để tự vệ, áp đảo kẻ thù mà thôi. Do đó, khi biết Nam, do đến với cháu mà chết hụt, ông đã ra lệnh truy xét xem có tên nào trong nhóm bảo vệ của ông dính tới không. Nhưng ông đã yên tâm vì điều đó không xảy ra. Do đó, sau khi kiểm tra lại mọi điều, ông thấy cần phải để cho con Huế có quyền tự do của nó trong hôn nhân. Và, nếu quả thật thằng Nam mà chinh phục được nó, ông cũng có thể sẵn sàng gây dựng cho chúng.

Ý nghĩ đó làm cho ông có phần nào yên tâm. Ông chỉ trả lời tên kia một câu ngắn gọn như thế này: "Việc ấy để đấy". Rồi ông thông báo cho hấn chuẩn bị chuyến đi cho ông lên Đà Lạt ngay.

*

* *

Vũ Hải cho xe chạy thẳng xuống Vũng Tàu. Anh đỗ lại trước cửa khách sạn Hòa Bình, một ngôi nhà cao tầng, bề thế và khá tiện nghi. Ở đây Hằng đã chờ sẵn. Cô đã chuẩn bị sẵn phòng nghỉ cho anh. Sau đó hai người đem theo những đồ uống về qua phòng riêng của Hằng thay đồ rồi phóng ra bãi biển. Hầu như thứ bảy và chủ nhật nào họ cũng gặp nhau. Nơi đây đã trở thành một thiên đường nhỏ của đôi tình nhân.

Sáu giờ chiều, bãi biển thật đẹp. Hoàng hôn buông xuống phía sau dãy núi thấp ở đằng tây thành phố, tỏa ánh sáng rạng rỡ trên mặt biển. Bãi biển giờ này vẫn đông. Đó là giờ thích thú nhất của những đôi thanh niên nam nữ từ thành phố xuống. Giữa bốn bề sóng nước, hai con người như được thỏa sức hòa lẫn với thiên nhiên, Hằng là một cô gái trẻ, có thân hình cân đối. Đặc biệt là mái tóc dài, một nét rất riêng ở cô, có sức quyến rũ rất mạnh. Làn mi cong, mảnh và rất nét phũ lên trên đôi mắt đẹp và linh lợi. Tất cả ở cô toát lên vẻ trẻ trung, sung sức và hấp dẫn. Khi chỉ còn hai người trên bãi biển với bộ đồ bi ki ni màu đỏ, thân hình cân đối với cặp chân dài của Hằng càng tăng thêm vẻ quyến rũ. Chính những buổi chiều như thế này, Hải đã đắm mình trong tình yêu và cảm xúc. Anh ta đã hưởng thụ những giờ phút sung sướng đến ngất ngây của tuổi trẻ, mà đáng thiên thần của những nguồn hứng cảm đã ban cho anh ta. Tuy nhiên Hải vẫn luôn luôn giữ được cho mình sự tỉnh táo và khôn ngoan. Cũng qua Hằng, hấn đã quen biết rất nhiều người có vị trí cao trong xã hội và cả những viên sĩ quan cao cấp của quân đội có thời gian được nghỉ ngơi ở Vũng Tàu tại khách sạn Hòa Bình này. Bằng một sự say mê tưởng như cuồng dại trong tình yêu, Hải đã chiếm lĩnh được niềm tin của Hằng. Và, cô đã vô tình trở thành một đầu mối cung cấp nhiều tin quan trọng cho hấn. Ở đây Hải đã được chìm mình vào hai thứ êm ái, đó là niềm hoan lạc, sự mê say của Hằng và một sự nghỉ ngơi dịu ngọt với biển cả. Như ở chốn thiên đường nhỏ, hấn thực sự được nghỉ ngơi lại vừa muốn được rất nhiều điều có ích cho nghề nghiệp của hấn. Đã có lúc hấn ao ước sẽ thật sự có tự do như thế này mà không hề phải bận tâm với những mưu mô và sự căng thẳng vì phải sống chìm. Tư duy của hấn bên người đẹp trong sóng nước, giữa mây trời thật

là thoải mái và thư giãn. Đối với Hải, một điệp viên có khả năng và nhiều triển vọng, các sếp của hắn sẵn sàng cho hắn sống thả mình trong những phút yêu đương, miễn rằng điều đó phục vụ cho bước đường tiến lên của hắn. Hắn cũng coi đó là một đặc ân như những phần thưởng về vật chất khác.

Sinh ra trong một gia đình giàu có ở một tỉnh phía Bắc, sau khi học hết phổ thông Hải được chọn vào trường vô tuyến điện. Là một học sinh thông minh và có những suy nghĩ táo bạo, Hải đã được cử đi học nước ngoài. Tại đây, Hải được coi là một học sinh xuất sắc. Vì khả năng tiếp thu cũng như năng khiếu ngoại ngữ của hắn. Đến hết năm thứ 3, trong kỳ nghỉ hè ở vùng Ba-la-tông, Hải đã quen một cô sinh viên người Ả rập, học sau Hải một năm. Trong thời gian ấy Hải như bị hút hồn. Anh ta đắm đuối trong một thứ tình cảm gần như ma quái. Rồi trong một đêm hội, mỗi người có quyền tự do riêng để thực hiện mọi ý thích của mình, Hải đã dần thân vào cuộc phiêu lưu. Người con gái Ả rập đã hiến dâng tất cả cho Hải, nhưng đồng thời cũng đưa Hải vào một cái bẫy vô hình. Cái bẫy đó chính là một cuộc du lịch sau đó mà hai người đã được bao cho đi khắp các nước châu Âu trong kỳ nghỉ hè. Trong năm sau đó, Hải trở thành người cha của một đứa trẻ còn ở trong bụng mẹ. Trước khi cô gái Ả rập về nước, một người nước ngoài đã gặp Hải và đưa ra cái giá cho sự ăn chơi sa đọa đó của Hải. Cho đến lúc đó Hải mới biết hắn đã mắc bẫy. Người ta đã lôi kéo được anh ta vào một tổ chức bí mật, mà ở đó những lời thề nguyện của Hải với cô bé Ả rập trở thành điều không thể phản bội, nếu không sẽ phải trả bằng tính mạng. Hải biết rằng hắn đã tự ràng buộc mình vào một nhóm gián điệp mà theo luật, kẻ phản bội sẽ không có cách nào khác ngoài cái chết với nhiều hậu quả khác nữa.

Bản chất của một cậu bé con nhà giàu, ưa hưởng thụ, lại có tư tưởng tự do cá nhân đã khuấy phức Hải lao vào con đường này. Sau đó, trong lúc vừa học tập, Hải vừa bí mật tham gia một lớp huấn luyện gián điệp đặc biệt. Cũng lúc đó, Hải đã tranh thủ được sự giúp đỡ và hướng dẫn của một giáo sư, và qua đó tiếp xúc với những nhà trí thức khác, đang nghiên cứu tại đó. Trong số đó có người thầy hướng dẫn của hắn, là người phụ trách đào tạo học sinh giỏi của Việt Nam tại đây. Việc hắn trở thành một điệp viên của cơ quan tình báo một nước châu Âu chỉ có một người ngoại quốc nọ biết mà thôi. Do vậy, khi về nước, hắn tham gia vào nhóm các nhà nghiên cứu điện tử và xung phong phục vụ trong quân đội. Ở đây hắn đổi tên là Vũ Hải. Bởi vì theo như bạn bè hắn biết thì hắn muốn kỷ niệm những ngày đi ra hải ngoại, đồng thời đó cũng là cách tránh né những bạn bè xưa cũ của hắn. Chính thời kỳ ở quân đội, hắn đã cung cấp cho sếp khá nhiều thông tin quan trọng. Nhưng mãi sau giải phóng một thời gian dài hắn nói lại được liên lạc. Đó là thời kỳ hắn chuyển về làm việc tại nhà máy sửa chữa vô tuyến của thành phố. Người mà hắn bắt được liên lạc chính là một nhân viên lãnh sự quán một nước ngoài tại Sài Gòn, một người dưới danh nghĩa phụ trách các vấn đề thương mại.

Nhiệm vụ của hắn trở nên phức tạp hơn: cung cấp những tin tức về những tiến bộ khoa học ở Việt Nam, tìm hiểu các kế hoạch chiến lược về quân sự và kinh tế của Việt Nam, đặc biệt là các mối quan hệ mới của ba nước Đông Dương. Hắn đã bắt đầu đi sâu quan hệ với một số nhân vật quan trọng để nhằm qua đó khai thác tài liệu và tạo chỗ dựa cho cái bóng ẩn nấp của hắn. Mới đây nhất, Trung tâm ra lệnh cho hắn có nhiệm vụ khám phá một bí mật quốc gia của Việt Nam mà hình như đã có một nhóm tình báo nước ngoài đang săn lùng. Đó là một kế hoạch về bố phòng chiến lược của Việt Nam ở các căn cứ hải quân lớn. Hắn đã có những tin đầu tiên về kế hoạch này. Nhưng có một tin làm cấp trên của hắn chú ý là, hắn đã phát hiện một tên điện báo viên của một nhóm tình báo Mỹ tại Sài Gòn. Nhưng vừa mới biết được điều đó thì tên kia đã biến mất. Tin của

hắn rất được chú ý. Và, Trung tâm tình báo của hắn đã cử thêm nhân viên sang liên lạc và giúp đỡ hắn. Hắn được phép liên lạc trực tiếp qua người này. Chính vì thế mà hắn đã có hai cuộc tiếp xúc với Phan. Lần này hắn báo cáo khá tỉ mỉ về "cái chết" của Ba Minh và những tin về tình hình quân sự Việt Nam qua một bản mật mã đặc biệt. Ông Phan sẽ có nhiệm vụ báo cáo cho Trung tâm ngay.

Riêng việc lợi dụng quan hệ bạn bè với Hùng để qua đó hắn có thể biết được nhiều điều đã được cấp trên cho phép. Hắn hết sức khôn ngoan và đặc biệt cảnh giác, bởi vì hắn biết làm việc này rõ ràng là chơi với lửa.

Giờ đây Vũ Hải đang tận hưởng những giờ phút ái ân với người tình ở Vũng Tàu, nhưng cũng là lúc hắn có thời gian kiểm tra lại toàn bộ hoạt động của mình. Hắn tự thấy mình đã bố trí mọi việc khá chu đáo và an toàn.

Nhưng hắn đã không ngờ. Hắn cho rằng quan hệ với Hùng là một hành động hết sức cao tay, nhưng thực ra lại là một điều nguy hiểm. Chính sự phát hiện tình cờ các lần gặp gỡ bí mật của hắn do một thanh niên có trí xét đoán nhạy bén đã quyết định số phận của hắn. Và một sai lầm nữa của hắn là đã phải liên lạc với một điệp viên là Việt kiều về nước hoạt động dưới dạng buôn bán, nhất là hắn biết có một mạng lưới buôn bán bí mật khác nữa. Đó sẽ là một sơ hở đáng lo ngại. Hắn nghĩ đó là sai lầm của các vị trong tòa lãnh sự quán và các ông trùm tình báo mà hắn rất chê trách.

Hải ôm Hằng vào lòng và vuốt ve cô như thể một người tình đã lâu ngày mới gặp lại. Nằm dài trên bãi biển, Hằng kể cho hắn nghe về những món quà tặng của ông bác Việt kiều nọ, chuyện giáo sư Ninh đi hội nghị khoa học ở nước ngoài và sự chuẩn bị tiễn đưa ông bác trở về Pháp v.v... Cô đã không hiểu được một điều, Hải đã trở thành một đối tượng theo dõi và mọi hoạt động của hắn đã nằm trong vòng kiểm soát của cơ quan an ninh Việt Nam. Tấm thân tươi trẻ và hấp dẫn của cô đã trở thành tâm bình phong và nguồn giải trí của một kẻ làm gián điệp cho ngoại quốc.

VIII

Người mà trong tấm ảnh Vũ Hải chụp được đi cùng với Ba Minh và vợ mà Hùng và Duy Thành mất rất nhiều công sức để tìm kiếm lại là một họa sĩ trẻ từ Hà Nội vào thành phố Hồ Chí Minh công tác. Anh ta là ai, mãi sau, những nhà kỹ thuật hiện hình qua ảnh mới tìm ra được. Họ đã khôi phục lại hoàn chỉnh tấm ảnh và so sánh, tra cứu trong đồng hồ sơ lưu trữ về nhận dạng mới tìm ra người thanh niên này. Phương pháp hiện đại này được hoạt động của máy tính điện tử hỗ trợ, đo đó khá chính xác.

Người thanh niên đó là Lê Trung Hiếu. Anh ta là con một ông giáo già đang sống ở Hà Đông. Trong sơ yếu lý lịch của Hiếu viết rất sơ sài về tiểu sử gia đình mình. Có điều rõ ràng là cha anh ta là một trí thức trong kháng chiến chống Pháp tản cư từ vùng tạm chiếm ra vùng tự do và sau đó về sống ở Hà Đông.

Khi Thành được tin báo, trực giác nhắc nhở anh rằng đây rất có thể là một tia hy vọng lớn. Nếu tìm hiểu được bí mật của mối quan hệ của Hiếu và Ba Minh có thể lần đến được "cái chết" của Ba Minh. Anh cảm thấy mình cần phải trực tiếp điều tra việc này. Bởi vì, anh cũng muốn qua

chuyến đi này có thể tìm hiểu thêm về các mối quan hệ của người Việt kiều ở ngoài Bắc, cũng như các tin về gia đình của ông bác Huế... Một công đôi ba việc. Thành tự nhủ thầm như vậy. Anh tới xin phép đại tá ra Bắc trong một thời gian ngắn. Anh trừ tính làm việc thật khẩn trương trong phạm vi 3 ngày.

Đại tá lắng nghe thành Trình bày. Ông hiểu ý định của Thành và nhìn nhận một vấn đề từ góc cạnh khác. Ông nghĩ: Không nên bó hẹp phạm vi hoạt động của cậu ta. Cần phải mở ra một mũi tiến công nữa. Ông gợi ý cho Thành, nếu cần thì phải đề nghị thiếu tướng cho thêm người để cùng làm việc ở ngoài đó. Và ông đã thống nhất ý kiến để Thành ra Bắc.

Thành trao đổi toàn bộ công việc với Hùng trước đại tá và đề nghị Hùng thay mình phụ trách khi anh vắng mặt. Hùng sẽ thường xuyên xin ý kiến đại tá, và, có gì đột xuất thì điện ngay cho anh. Sau đó hai người thống nhất cử Trần Vinh nắm chắc những hoạt động của các nhà buôn có quan hệ với Nguyễn Duy Phan. Thượng sĩ Hảo nắm tình hình khu vực Ba Minh ở. Còn Dũng sẽ cộng tác với Hùng để giám sát bí mật các hoạt động của Vũ Hải, dưới sự chỉ huy trực tiếp của Hùng. Các bộ phận kỹ thuật và mật mã sẽ thường xuyên phối hợp để giúp đỡ nhóm của các anh dưới sự điều khiển của đại tá.

Trước khi đi Duy Thành gặp riêng thiếu úy Trần Vinh. Anh căn dặn người sĩ quan trẻ có nhiều năng lực và sự thông minh này những tình huống có thể xảy ra đòi hỏi sự nhạy bén của một điều tra viên. Mặc dù có những phương tiện kỹ thuật hiện đại trong hệ thống theo dõi giám sát bằng điện tử vô tuyến... Nhưng rất nhiều khi những sự việc diễn ra ngoài các tình huống dự kiến, đòi hỏi anh phải trực tiếp tham gia vào cuộc. Trần Vinh hiểu rằng anh đang bước vào một thử thách lớn.

*

* *

Chuyến ra Bắc của Duy Thành có rất nhiều bất ngờ. Sau khi báo cáo tình hình với đồng chí thiếu tướng anh gặp các bạn bè và Ngọc, cô được chuyển về công tác tại chỗ anh ngay từ sau khi Thành đi miền Nam. Thành trao đổi với cô những vấn đề khẩn khoản của mình. Theo đề nghị của Thành, Ngọc được phép giúp Thành tiến hành ngay kế hoạch điều tra mới.

Rất nhanh chóng họ đã biết khá tỉ mỉ về người họa sĩ Lê Trung Hiếu 28 tuổi, tốt nghiệp trường trung cấp hội họa Hà Nội, đang làm việc tại một cơ quan thông tin của thành phố. Anh chuyên vẽ các tranh áp phích, quảng cáo và trang trí các phòng trưng bày nghệ thuật. Hiếu cũng đã tham gia vẽ tranh minh họa cho một số báo. Hiếu quan hệ rộng và có nhiều bạn trong ngành hải quan và hàng không. Hiếu cũng nhận nhiều hợp đồng trang trí mỹ thuật cho các phòng truyền thống của các cơ sở, do đó thu nhập của Hiếu khá cao.

Ông bố Hiếu đã ngoài 60 tuổi, có dáng hình cao lớn, khuôn mặt tuy có gầy đi nhưng vẫn giữ được những nét phương phi. Trong cách đi lại và làm việc của ông có một phong thái ung dung đĩnh đạc. Nói theo cách của những nhà xem tướng thì ông có cái vẻ oai vệ của một người có uy quyền. Nhưng trong hồ sơ của ông, người ta chỉ biết ông là một ông giáo bỏ vùng tề ngục cũ trong

thời kháng chiến đi theo Việt Minh ở vùng giải phóng. Sau hòa bình lập lại vào năm 1954 ông về sống ở Hà Đông, xin dạy học và sau đó nghỉ ngơi ở đây.

Đó là những gì được ghi nhận trong hồ sơ ở cơ quan Hiếu. Cơ quan này còn cho biết năm ngoái đã cử Hiếu vào thành phố Hồ Chí Minh công tác để mua sắm và trao đổi một số vật tư cần thiết cho cơ quan. Nhiều người khen Hiếu có tài làm quen và giỏi ứng biến xoay xở, một năng khiếu ngoại giao bẩm sinh. Nhưng có người lại cho đó là một sự khéo léo giả tạo không thật và họ không mấy tin cậy Hiếu.

Các tin mà Thành thu thập được về chàng họa sĩ này chẳng mang lại điều gì đặc biệt. Nếu chỉ đơn giản như vậy thì quan hệ của Hiếu và Ba Minh cũng chỉ là quan hệ bình thường, bởi vì anh ta có nhiều bạn bè và người quen ở trong đó. Thành đã có cảm giác thất vọng, do đó anh tạm gác lại một bên việc này và thấy chưa cần tiếp xúc với Hiếu vội. Tuy nhiên, anh vẫn cảm thấy có gì chưa đủ và không ổn ở đây. Nhiều câu hỏi có thể đặt ra về gia đình và bản thân Hiếu, và cả việc Hải chú ý đến việc Hiếu tiếp xúc với Ba Minh nữa. Để cho đầu óc tỉnh táo, Thành chuyển sang tìm hiểu những hoạt động của người Việt kiều ở miền Bắc và đề nghị xin cấp trên cử Ngọc giúp mình điều tra những hoạt động của các nhà buôn có thể có quan hệ với ông Hoàn, bác của Huế.

Những tin điều tra cho biết, người Việt kiều Nguyễn Duy Phan hầu như ra Bắc chỉ để du lịch. Ông ta đã đi Hà Nam Ninh, Hải Phòng và các khu thắng cảnh như chùa Hương, Hạ Long v.v... Ông ta sống ở khách sạn và chỉ có đôi lần đến thăm một người quen ở Hà Nội tại phố Hàng Bội.

Cho đến ngày thứ hai Thành ở Hà Nội, anh tình cờ phát hiện một báo cáo đặc biệt. Trong hồ sơ lưu trữ của Sở công an Hà Nội còn gác lại một vụ tình nghi cách đây gần 30 năm. Theo như kết luận hồi đó thì có một kẻ bí mật ẩn danh trước đây đã từng là cha đạo, nhưng sau đó hắn đã biến mất. Kẻ đó nắm được khá nhiều bí mật quốc gia. Sau rất nhiều giờ nghiên cứu Thành đã hiểu điều đó được tóm tắt như thế này:

Trong những năm kháng chiến chống Pháp, cơ quan tình báo của ta đã cử một chiến sĩ an ninh đóng vai một nhà tư sản sống tại Hà Nội trong lòng địch. Đó là hình thức công khai để có thể quan hệ được với chính quyền địch và bọn thực dân Pháp để thu thập mọi tin tình báo. Người chiến sĩ an ninh này lại có tài kinh doanh đến nỗi đã trở thành một nhà tư sản lớn, rất được bọn Pháp ưu ái. Anh đã tạo được một vỏ bọc hết sức vững vàng.

Ngoài những báo cáo về tình hình địch, anh cũng đã phát hiện ra dấu vết của một tên điệp viên của tình báo Mỹ nằm trong mạng lưới gián điệp Pháp. Tên này là một cha đạo đã bỏ áo thầy tu và hoạt động trong hệ thống dân sự. Tin mà anh biết được do tình cờ gặp một tên làm ở Phòng nhì Pháp có quen biết với anh cung cấp. Hôm đó hắn đang có điều bức bối bị sếp xạc vì không hoàn thành nhiệm vụ tìm kiếm để thủ tiêu tên gián điệp đôi mà trung tâm tình báo Pháp đã phát hiện. Tên đó đã nắm được một bản danh sách những kẻ làm việc cho Pháp nhưng lại có những quan hệ với bọn Nhật và Mỹ. Vì bị thất bại trong một kế hoạch bí mật nào đó mà cơ quan tình báo Pháp đã tiến hành một cuộc thanh trừng nội bộ để tìm ra kẻ phản bội. Và tên này đã biến mất. Nghe nói hắn đã ra vùng tự do của Việt Minh kiểm soát. Hắn có biệt hiệu là Q. Kẻ này có một thời kỳ học tại trường dòng của nhà thờ lớn ở Hà Nội. Sau đó làm cha phụ lễ tại một nhà thờ ở một vùng đạo xa. Rồi vì nhiệm vụ, hắn phải bỏ áo thầy tu ra vùng chiến sự để đóng vai một người tích

cực theo phong trào kháng chiến của Việt Minh. Điều này diễn ra hơn một năm thì tình thế có nhiều thay đổi. Vì việc hãn cộng tác với cơ quan tình báo Mỹ đã bị tiết lộ, người Pháp đã ra lệnh săn lùng hãn.

Người chiến sĩ an ninh của ta vừa kịp thông báo tin đó cho cơ quan an ninh thì hãn cũng đã kịp biến mất. Một điều đáng buồn là tình hình thực tế lúc đó cũng có rất nhiều lộn xộn nên cơ quan an ninh của ta cũng còn có nhiều sơ hở và không đủ điều kiện để điều tra kỹ về vấn đề này. Nhất là còn có nhiều sơ hở trong việc nắm vững mọi chi tiết trong các bản lý lịch của nhiều cán bộ và các tầng lớp nhân dân tham gia kháng chiến. Do đó những tin như thế cũng dần dần bị bỏ qua.

Nhưng tình hình lúc đó lại còn có nhiều điều thất thường khác xảy ra mà cho mãi đến sau này hãn còn hậu quả, hàng chục năm mới giải quyết được. Đó là sự việc đến với người chiến sĩ an ninh của ta. Lúc đó anh chỉ được liên lạc với một đồng chí lãnh đạo qua một đường dây đặc biệt. Khi tình hình chiến sự căng thẳng, một cuộc càn quét của địch đã đánh trúng khu căn cứ bí mật. Người liên lạc hy sinh và đồng chí lãnh đạo trực tiếp của anh cũng bị tàn sát cùng với một số đồng chí khác. Anh bị đứt liên lạc trong một thời gian dài với chiến khu, không có cách nào nối lại được đường dây với cơ quan an ninh của ta. Do đó anh đã phải nằm im và tập trung vào việc kinh doanh giữ vững nguyên tắc hoạt động bí mật ở nội thành.

Khi Thủ đô được giải phóng thì trở trêu thay, người tình báo của chúng ta - một nhà tư sản lớn, lại bị ta bắt và phải chịu sự giam cầm trong một thời gian dài. Anh không thể giải thích được vai trò của mình. Mãi sau khi Sài Gòn giải phóng, Nam Bắc hoàn toàn thống nhất, nhiều vấn đề mới được xem xét, xác định. Lúc này anh mới được xác minh và anh đã trở lại hàng ngũ những người chiến sĩ an ninh xuất sắc. Nhưng giờ đây anh đã quá tuổi 60. Do đó anh đã xin nghỉ công tác và chỉ giúp đỡ cơ quan công an nghiên cứu một số chuyên đề.

Vấn đề đặc biệt đó làm cho Thành có rất nhiều day dứt, anh vừa có cảm giác buồn man mác khi nghĩ tới một thời đã qua, vừa thấy có một trách nhiệm nào đó với nghề nghiệp. Và anh biết rằng nếu giữ lại vụ án, tìm tòi ở một góc độ nào đó thì kẻ bí mật đã biến mất khi xưa mà qua tin của người tình báo già cung cấp, nếu hãn tồn tại thì còn biết bao điều nguy hiểm. Do một trực giác nào đó mà anh có cảm giác rằng, nếu đi vào tìm hiểu kỹ anh sẽ có thể phát hiện ra điều nghi vấn còn khấp lại này. Thành cảm thấy áy náy nếu không gặp lại người chiến sĩ tình báo nọ. Ông đang sống cùng con cháu ở một biệt thự tại Hà Nội.

Và, Thành đã gặp người chiến sĩ tình báo già đó. Xin bạn đọc miễn cho tác giả tả lại cuộc gặp này, chỉ xin ghi chép một điều phục vụ cho cuốn truyện. Đó là việc người chiến sĩ già mà trí óc còn rất minh mẫn và sắc sảo, đã mô tả lại hình dáng của kẻ bí mật - một tên điệp viên CIA, theo tài liệu mà tên sĩ quan Phòng nhì Pháp đã cho ông biết. Điều này đã thu hút sự chú ý của Thành. Anh nêu ra một giả thiết: nếu một kẻ như vậy ngày nay vẫn còn hoạt động thì hậu quả sẽ ra sao? Ông cũng đã nêu ra điều đó, nhưng ông tự trách mình một điều: Chính ngày đó ông rất có điều kiện để tìm kiếm hãn, nhưng vì những nhiệm vụ khác quan trọng hơn mà ông đã không xác minh và làm được điều đó. Ông trao đổi rất kỹ với Thành những nét đặc biệt về tên gián điệp nguy hiểm ấy.

Duy Thành cảm thấy những nét đặc trưng mà ông kể có cái gì đó hao hao giống một con người nào đó mà anh đã có lần đọc được hay gặp được ở đâu đó.

Khi ra về, suy nghĩ lại một cách nghiêm túc tất cả những điều đó Thành bỗng nghĩ đến một điều đáng lưu ý. Trong hồ sơ của Lê Trung Hiếu, có một chi tiết đáng chú ý: Bố anh ta là một trí thức đã có thời kỳ bỏ vùng địch ra vùng Việt Minh và sau đó về Hà Đông. Nhưng những hoạt động trước đây của ông không ai rõ và ông cũng không khi nào khoe khoang cả. Ông ta sống rất an phận, và nghiêm túc. Không hiểu sao trong óc Duy Thành lóe lên một mối liên hệ chưa rõ nét về điều này. Anh lập tức tìm hiểu kỹ về những vấn đề mà trong ý nghĩ vừa xảy ra.

Bố Lê Trung Hiếu là Lê Trung Quang, có một căn nhà ở gần Cầu Am qua thị xã Hà Đông hơn 1 ki-lô-mét. Ông ta có rất ít bạn bè và gần như không chơi thân với ai cả. Là một người ở tỉnh khác di cư về đây nhưng cũng không ai tò mò tìm hiểu về quá khứ của ông ta. Họ chỉ biết loáng thoáng là ông đã từng ở một vùng xứ đạo nào đó trong một thời gian. Thành quyết định lập kế hoạch bố trí để có thể tiếp xúc được trực tiếp với ông ta một cách kín đáo.

Anh xin ý kiến của thiếu tướng và đề nghị ông cho bố trí mạng lưới theo dõi cuộc tiếp xúc này.

Thế là vào buổi sáng hôm sau, khi Hiếu đến sở công tác, một nhóm tên côn đồ đã gây chuyện cãi lộn và tìm cách trấn lột của Hiếu. Trong lúc lộn xộn những người phụ trách trật tự đã tới can thiệp. Nhưng những kẻ kia đã lại vu cáo cho Hiếu gây sự với chúng trước. Vì thế anh ta cũng phải vào đồn công an gần đó. Vì mất chứng minh thư, do vậy sự việc thêm rắc rối. Người ta đề nghị cho mời ông Quang tới để xác nhận một số điểm về sự trong sạch của anh chàng họa sĩ con ông. Khi nhận được tin đó, ông ta không khỏi bàng hoàng và bất giác đã làm dấu thánh trước khi ra đi. Khi tới gặp công an, ông ta đã làm đúng mọi nguyên tắc thủ tục, cùng với một cán bộ của cơ quan Hiếu. Hiếu đã được trả lại tất cả những thứ bị mất và bọn côn đồ bị bắt đi ngay.

Toàn bộ cuộc gặp gỡ đã được theo dõi sát sao từ các góc độ khác nhau, kể cả hình thức đặt máy quan sát tại nhà. Còn Duy Thành thì đóng vai một ký giả có hóa trang, làm như qua đó vô tình chứng kiến một việc vô lý và sau đó làm quen với Hiếu, và quan sát trực tiếp người bố anh ta đồng thời anh đã nhanh chóng ghi lại được những nét chính của người này. Sau khi về, tổng hợp toàn bộ, anh đã phát hiện ra một chi tiết đáng chú ý: việc làm dấu thánh và sự chuẩn bị ra đi của ông ta có những nét khá đặc biệt.

Chính những đặc điểm này có những nét trùng hợp với những sự mô tả của người tình báo già, đặc biệt là về đặc điểm rất đáng chú ý mà trong báo cáo cũ của người điệp viên già cho biết: Tên gián điệp có biệt hiệu là Q. và có một thói quen nhỏ, nói chậm rãi - nhỏ nhẹ và hay ngắt quãng. Với tất cả việc nhận dạng cùng những đặc điểm đó, Thành báo cáo với Thiếu tướng điều phỏng đoán và nghi ngờ của mình, đồng thời đề nghị ông cho phép giám sát và bố trí theo dõi đặc biệt và hết sức bí mật mọi hành tung của người này. Cuối cùng, anh nêu giả thiết: Nếu tìm hiểu lại toàn bộ lý lịch của Quang mà đúng như báo cáo của người tình báo già thì hẳn đang có nhiệm vụ gì? Hẳn hoạt động ra sao và sự liên hệ của hắn với Ba Minh có phải là qua Lê Trung Hiếu không? Và, việc liên lạc đó có mục đích gì? nhiệm vụ Ba Minh là gì? v.v.... Hàng loạt vấn đề nghi vấn được đặt ra, được thiếu tướng cho tiến hành một phương án tìm kiếm khác.

Giữa lúc đó thì Thành nhận được điện phải quay lại thành phố Hồ Chí Minh gấp vì có một số sự kiện đặc biệt đã xảy ra trong thời gian anh vắng mặt. Duy Thành đề nghị cử Ngọc và một

đồng chí nữa trong bộ phận đặc biệt thay anh tiếp tục cuộc điều tra ở đây do thiếu tướng chỉ đạo và lập tức bay vào thành phố Hồ Chí Minh.

IX

Trong những ngày Thành không ở Sài Gòn có một vài sự kiện đã liên tiếp xảy ra. Đó là việc Trần Vinh bị trọng thương vì cuộc đụng độ với những kẻ mà anh theo dõi. Việc khác là sự phát hiện ra một căn hầm ngầm ở khu biệt thự cổ.

Khi Trần Vinh phát hiện một chuyến đi đột xuất của ông Hoàn lên Đà Lạt, anh chỉ kịp điện báo Hùng rồi lập tức bám theo. Trong óc anh có một sự liên tưởng rất nhanh đến một nguyên nhân mà anh cho là có thể do sự xuất hiện của Nam. Do đó anh đề nghị sẽ tự mình bám theo để khám phá bí mật. Nhưng anh đã lầm. Sau khi lên Đà Lạt, anh đã chứng kiến một cuộc gặp gỡ đặc biệt của ông ta với người chủ hãng mỹ nghệ ở vùng Tây Nguyên. Sau đó người này quay về phía Buôn Mê Thuột, còn ông Hoàn trở lại Sài Gòn. Anh đã đề nghị Hùng cho biết ý kiến nên tiếp tục theo dõi người chủ hãng buôn đồ mỹ nghệ hay quay lại Sài Gòn. Suy nghĩ một lúc, Hùng đề nghị Vinh tiếp tục cuộc hành trình, anh sẽ có liên lạc với các đồng chí ở địa phương hỗ trợ nếu cần, còn Hùng sẽ cùng với các đồng chí ở Sài Gòn đảm nhận công việc tại đây!

Vinh tiếp tục bám sát người chủ hãng mỹ nghệ. Và anh đã không uống công. Khi tới Buôn Mê Thuột, người chủ hãng này không những không ở lại cơ sở kinh doanh của mình, mà sau một vài giờ nghỉ ngơi ông ta đã chọn một chiến hữu trẻ cùng ông ra đi. Bỗng lúc đó Vinh phát hiện ra rằng còn có một người thứ ba mới xuất hiện và nhập bọn với nhóm này. Đó là người bảo vệ của ông Hoàn. Và người đó đã mang theo một số hàng trong một chuyến xe con. Họ trao đổi với nhau bằng mật khẩu mà bằng phương tiện hiện đại Vinh đã thu được. Anh theo vết chân nhóm bí mật, phán đoán chúng đang làm một việc gì cực kỳ nghiêm trọng qua vùng biên giới. Vinh lập tức thông báo với Hùng và đề nghị cho liên lạc với các cơ quan chức năng tại địa phương sẵn sàng bố trí giúp anh khi cần thiết. Và, thế là Vinh đã dấn thân vào một cuộc săn lùng đặc biệt mà anh bắt đầu hình dung ra mọi chi tiết quan trọng và nguy hiểm của sự việc.

Đêm đã xuống. Bọn này đến một địa điểm bí mật ở gần một thác nước nhỏ. Ở đây có một khu nhà cũ đang được sửa chữa lại. Chúng mất hút vào đêm tối. Vinh phóng xe tới phía thượng lưu và từ đó anh men theo đường nhỏ tiến theo ba bóng người về khu nhà cũ. Xe của chúng đỗ cách đó không xa. Vinh hiểu là nếu anh không nhanh chân di chuyển từ chỗ đỗ xe lên phía thác nước anh sẽ hoàn toàn mất hút bọn chúng. Vì tránh sự phát hiện của chúng trong suốt quãng đường từ Buôn Mê Thuột tới đây, anh đã đi cách xa một đoạn khá dài. May thay, ở vùng này Trần Vinh đã nắm được một phần địa thế vì chính anh đã có dịp công tác ở Tây Nguyên trong những ngày chiến đấu chống bọn Phun Rô. Do đó anh biết chắc, sau khu nhà cũ là một con đường dẫn tới một hang nhỏ, đó là ngõ cụt. Còn một đường rẽ lên thác nước và đi ngược lên phía thượng lưu con suối. Ở đây đường sẽ rất khó đi và sau đó sẽ là một nhánh đường rẽ ra quốc lộ lớn chạy thẳng lên biên giới. Khi Vinh nhắc thấy bọn chúng đỗ xe, anh hiểu rằng chúng sẽ đi về phía đường nhỏ, nếu có lên biên giới chúng phải quay lên chỗ thác nước. Do đó anh đã vòng xe qua và đỗ cách một quãng xa phía dưới chân dốc. Từ đó anh sẽ theo đường tắt lên phía thác nước để quan sát chúng. Và anh đã bắt kịp bọn này. Chúng đang di chuyển một kiện hàng lớn. Nhờ có ánh sáng của bầu

trời đêm và ánh đèn thành phố hắt một vùng trên không trung mà Vinh đã lần được hướng chúng hoạt động. Đến một căn nhà bỏ trống, bọn này dừng lại và nghe ngóng. Chúng trao đổi với nhau rất khẽ. Sau đó tên chủ hãng buôn đồ mỹ nghệ quay lại chỗ xe. Tiếng xe nổ máy và chạy về phía Buôn Mê Thuật. Vinh thở phào nhẹ nhõm. Anh hiểu rằng đây là một địa điểm bí mật của bọn này. Nhưng chúng đã mang theo cái gì và sẽ chuyển đi đâu? Anh nhanh chóng dùng điện đài đặc biệt phát tín hiệu báo cáo cho ban chỉ đạo.

Đúng lúc đó hai tên còn lại tiếp tục di chuyển. Anh thu nhỏ mình lại và tiến theo. Bọn này như đang vội vã di chuyển rất nhanh như để xóa dấu vết. Bỗng lại từ từ di chuyển chậm lại như muốn đánh lạc hướng nếu có ai phát hiện ra chúng. Vinh tiếp tục bám theo. Khi bọn hấn khuất hẳn vào trong hốc đá, anh dừng lại và chờ đợi.

Hình như bọn chúng còn một tên thứ ba đang chờ ở đó. Vinh mở đài thu cực mạnh. Quả là chúng đang trao đổi mật khẩu. Sau đó là việc bàn kế hoạch để chuyển hàng. Hai tên đang canh giữ hàng bỗng bước ra, đi về phía trên dốc. Hình như chúng muốn di chuyển hàng đi gấp. Đúng lúc đó Trần Vinh đã có một sơ hở. Anh bỗng làm phát ra tiếng động. Lập tức bọn này nhanh chóng bấm đèn tới chỗ Vinh và chúng triển khai chiến đấu. Lúc đó Vinh nấp sau tảng đá. Ánh đèn vụt tắt, hai tên lao sang hai bên. Chúng tiến lại phía anh. Rõ ràng bọn này đã phát hiện có người theo dõi. Lập tức tên thứ ba nhanh chóng di chuyển hàng và tìm cách tẩu thoát. Vinh thoáng nghĩ, nếu anh không thực hiện được việc thu giữ hàng mà đã bị phát hiện, bọn chúng sẽ giết anh và tẩu thoát. Tuy nhiên chúng sẽ bại lộ, nhưng một món hàng bí mật đã qua biên giới. Và đó là điều hết sức tệ hại. Anh cũng không hiểu lúc đó mình làm đúng hay sai, nhưng anh đã bắn ngay tên mang hàng đang đi về phía dốc cao. Rất có thể ở đó đã có xe chờ sẵn.

Tiếng súng bất ngờ quật ngã tên kia, làm hai tên này nhảy lại. Chúng đã trấn tĩnh và cùng nổ súng. Nhưng Vinh đã lật người lao sang bên. Anh lập tức xiết cò. Tên thứ hai ngã xuống. Nhưng đúng lúc đó, tên thứ ba đã ập tới. Hấn đánh bật súng của Vinh và vung tay nhả đạn. Anh dính đạn vào đùi. May thay, Vinh đã kịp tung người đánh trúng mạng sườn hấn. Hấn trượt chân ngã theo hòn đá đang đứng. Tay súng đập vào tảng đá, văng đi. Hai người xông vào vật nhau. Họ lăn xuống phía chân dốc.

Nghe tiếng súng ở phía thác nước, nhóm biên phòng đặc biệt ở gần khu vực đó liền báo động và họ nhanh chóng ập đến. Lúc đó Vinh đã bị tên kia đánh một đòn quyết định vào gáy, anh gục xuống. Còn hấn dùng hết sức bò ngược lên phía dốc. Nhưng hấn đã không thoát. Sau khoảng hai mươi phút thì lực lượng an ninh tại Buôn Mê Thuật nhận được điện báo tiếp viện của Trần Vinh lúc trước, cũng đã đến kịp. Mọi thứ được thu giữ. Còn Trần Vinh được đưa đi cấp cứu. Người ta tìm thấy anh bị ngất ở khe suối. Anh chỉ kịp nói được một câu: Điện gấp cho Hùng. Rồi anh lại ngất đi. Anh nhanh chóng được đưa về bệnh viện cấp cứu rồi sau đó chuyển xuống thành phố Hồ Chí Minh.

Khi nhận được điện báo chỉ viện của Vinh, Hùng đã yêu cầu đại tá điện bằng mệnh lệnh cho nhóm an ninh ở vùng Buôn Mê Thuật liên lạc với Trần Vinh để giúp đỡ. Sau đó Hùng cũng tiếp tục theo dõi diễn biến. Khi biết tin có cuộc đụng độ, anh bay ngay lên Buôn Mê Thuật, gặp Trần Vinh. Anh đề nghị giữ bí mật sự việc xảy ra, rồi nhanh chóng bắt giữ và cấp cứu ba tên kia, đồng thời thu giữ món hàng, giám sát và kiểm sát địa điểm trao gửi hàng của chúng. Sau đó khi về thành phố anh báo cáo với đại tá tình hình và đề nghị báo cho Thành gấp.

*

* *

Cũng trong những ngày Vinh đi Đà Lạt và Buôn Mê Thuột thì ở Sài Gòn, nhóm của Hùng cũng phát hiện được một điều đặc biệt.

Thượng sĩ Hảo, người theo dõi khu vực nhà Ba Minh vẫn không thấy có điều gì mới. Hôm đó vào khoảng tám giờ tối, anh thấy bồn chồn và muốn đi dạo một vòng qua khu ngõ hẻm. Khi đi qua khu nhà cổ, bất ngờ anh cảm thấy có điều lạ là hình như ngôi nhà vắng chủ này bị bỏ hoang đã lâu và cây cối đã mọc đầy vườn. Phía trong vườn là một cái miếu nhỏ, bên cạnh có một cây đa. Còn ngôi biệt thự đã đổ nát. Vì tò mò, anh đẩy cổng bước vào. Hảo nghĩ, có lẽ cũng chẳng có ma nào xuất hiện ở đây đâu. Cái bầy giăng ra để kiểm tra những mối quan hệ của Ba Minh đã đánh động cho những kẻ khác. Và chẳng lẽ nào chúng lại dần thân tới đây. Chẳng qua nhiệm vụ của anh ở đây cũng chỉ là hình thức mà thôi. Do đó anh nghĩ, mình có thể có một chút thời gian để đi dạo quanh khu vực. Và vì thế, anh đã mò vào khu nhà cổ. Hoạt động vô ý này của Hảo tình cờ lại có tác dụng.

Trong lúc vòng qua khu nhà, rồi trở lại ngôi miếu cổ, anh bỗng phát hiện ra một đường hầm bí mật. Từ con đường đó có thể dẫn ra phía nhà Ba Minh rồi vòng ra khu đường hẻm phía sau. Ngay bên con đường này lại có một cửa ngầm nối với một căn hầm bí mật. Hảo nhanh chóng khám phá được một đặc điểm hết sức lý thú, đó là căn hầm có đủ những tiện nghi cần thiết cho những công việc có tính kỹ thuật. Đây là một điều đặc biệt. Và anh lập tức báo cáo cho Hùng điều khám phá này.

Không chậm trễ, Hùng lập tức bố trí cuộc tìm tòi và kiểm soát địa điểm này. Một mặt, anh đề nghị Nam hẹn Huế và đến thẳng ngôi nhà Huế ở. Làm như cùng đi với Nam, Hùng sẽ đến đó và vào khu nhà cổ. Còn Hảo cùng với một nhóm chiến sĩ an ninh thuộc tổ kỹ thuật đặc biệt sẽ tới đó ngay. Lúc đó mối quan hệ trở lại với Huế của Nam đã gọi lại cho Huế một suy nghĩ. Cô không thể từ chối Nam khi anh ta yêu cầu một điều như thế. Cô đề nghị Nam chờ và cô sẽ về muộn. Thế là kế hoạch hợp lý của Hùng đã nhanh chóng đạt yêu cầu. Anh đã có mặt ở khu nhà cổ.

Khu biệt thự bỏ hoang đã đổ nát, trước kia của một ông chủ xe đồ không có con, song đã có công giúp đỡ một vị sư khi vị này gặp tai nạn. Nhà sư này có anh là một người giàu có nhưng chết trước khi lấy vợ. Do đó vị sư đã thừa hưởng ngôi biệt thự và lập miếu thờ ông ta, rồi sau khi ông sư mất ông chủ xe đồ đến. Người chủ xe đồ cũng không sửa sang gì cả. Sau đó chủ xe đồ lại bị một bọn cướp bắn chết và cướp cả chuyến hàng khi đang mang lên Tây Nguyên. Vì thế ngôi nhà trở nên hoang tàn.

Khi Hùng tới, anh lập tức cho kiểm tra toàn bộ khu vực. Không hề có thêm một điều gì khác, ngoài một chiếc phụ tùng máy phát điện còn lại ở căn hầm.

Hùng cho chụp ảnh và ghi chép lại toàn bộ hiện trường. Và anh lập tức điện cho Thành. Sau gần hai giờ bay, Duy Thành đã có mặt ở thành phố Hồ Chí Minh. Anh gặp đại tá và Hùng trao đổi lại toàn bộ tình hình ngoài Hà Nội, những nghi vấn của anh với những giả thiết đặt ra. Công việc ở ngoài đó, Ngọc sẽ thay anh và thiếu tướng sẽ trực tiếp giúp đỡ. Sau đó, anh đề nghị cùng Hùng

đi gặp Trần Vinh ngay. Lúc này, Trần Vinh đã tỉnh lại. Cũng may, do Vinh còn đang độ sung sức nên anh đã chống chọi được với Tử thần.

Khi Thành đến thì Vinh vừa thiếp đi một lúc trong sự mệt mỏi đến kiệt sức. Lúc tỉnh lại, gặp Thành và Hùng, Vinh tỏ ra rất mừng. Nhưng anh chỉ có thể chớp mắt ra hiệu và nhìn hai người chỉ huy của mình với ánh mắt thân thiết. Trong lúc rất mệt mỏi, anh vẫn cố nhớ lại mọi tình tiết để kể lại vắn tắt cho Thành và Hùng các sự kiện. Trong đó có hai điều đáng chú ý. Đó là cuộc trao đổi của nhà buôn Hoàn và chủ hàng mỹ nghệ có nhắc đến một nhà buôn đồ cổ nào đó ở Hà Nội mà ông ta đã cử đại diện đưa vật cổ vào để làm tin. Người đó đã hoàn tất công việc và bay ra Hà Nội. Điều thứ hai là: Mật khẩu của mấy tên trao giữ hàng đã được ghi lại. Nhưng trong lúc chiến đấu mấy móc đã vướng đi. Anh có nhớ lờ mờ hình như là: "Con sư tử đã chết" - "Hãy tạo ra một con hổ".

Khi biết Trần Vinh đã quá mệt, Hùng thông báo cho anh biết mọi vật đã được thu giữ và ta đã khám phá được bí mật của chuyến hàng, đồng thời đã bắt giữ ba tên kia. Một tên đã chết. Một tên bị thương quá nặng, còn kẻ thứ ba đang được chăm sóc để khai thác. Chính hắn là bảo vệ của chủ hãng mỹ nghệ nổi tiếng.

Sau đó Thành và Hùng tiếp tục trở lại khu nhà cổ. Đây là lần đầu tiên anh xuất hiện ở nơi này. Anh trực tiếp kiểm tra kỹ cả khu vực. Khi tới con đường ngầm có căn hầm bí mật, Thành hiểu rằng Hùng có một thiếu sót. Tại sao không cho lấy vân tay tất cả các đồ vật ở đây, về những nơi ta có thể nghi ngờ. May thay điều đó vẫn chưa muộn. Họ nhanh chóng lấp bằng thiếu sót.

Trong lúc tiến hành công việc tỉ mỉ đó, họ lại phát hiện ra một hộp kín nằm trong khe hở ở phía trên cửa vào đường hầm. Chiếc hộp rỗng không. Theo các nhà chuyên gia thì đây rất có thể là một hộp thư chết. Dưới tấm hộp có một viên đá nhỏ vuông vắn có những hoa văn kỳ quái, không hiểu để làm gì? Còn trong góc căn hầm có một tấm kẽm nhỏ, phía trên có một mạng ăng-ten nhỏ. Điều này chứng tỏ nơi đây trở thành một địa điểm cất giữ điện đài và là nơi phát sóng tín hiệu bí mật khi cần thiết. Trên một số vật, còn tìm được dấu vân tay. Các chuyên gia nhanh chóng phát hiện ra: ngoài dấu vân tay của Ba Minh còn có cả dấu vân tay của một kẻ khác nữa. Trông dạng vân tay này người ta xác định sơ bộ: đây là một kẻ cao to, ưa hoạt động và có sức mạnh. Bộ phận chuyên gia về vấn đề này lập tức kiểm tra ngay.

*

* *

Trong lúc còn đang bận rộn với những điều vừa phát hiện, Thành lại nhận được tin: Nhà Việt kiều Nguyễn Duy Phan chuẩn bị bay về Pháp. Vũ Hải vẫn không có hoạt động gì đặc biệt. Thành đề nghị đại tá cho phép ta sử dụng Vũ Hải như một con bài nhử, không nên có biểu hiện gì đánh động tới anh ta. Đó sẽ là một cái bẫy đặc biệt. Còn về nhà Việt kiều anh đề nghị bố trí một cuộc liên hoan tiễn đưa, qua đó ta nhanh chóng kiểm tra lại toàn bộ vấn đề, đồng thời thu giữ lại những bí mật nào đó, nếu có, trước khi ông ta đưa ra nước ngoài. Anh cho rằng điều này cũng chỉ là một việc làm cho thấu đáo mọi lẽ thôi, chứ thực ra Thành hiểu rằng hắn là ông ta cũng chẳng đại gì mang ra khỏi biên giới những vật quốc cấm cả. Tuy vậy anh và Hùng vẫn thấy cần thiết phải làm việc này và Hùng sẽ phụ trách.

Muốn có cuộc liên hoan, cần phải thuyết phục được Hằng và qua đó có cơ của những bạn bè có tính gia đình của giáo sư Ninh - ông này đã về nước, như thế sẽ hoàn toàn hợp lý. Hùng sẽ làm như tình cờ gặp Hằng và biết việc ra đi của ông bác, và nảy ra gợi ý này. Nhưng Hùng đã không phải mất công gì. Việc đó chính những người thân trong gia đình giáo sư cũng đã có ý định và đang được chuẩn bị. Có điều cần phải chọn một địa điểm thích hợp. Và cuối cùng họ đã chọn khách sạn Palace ở Sài Gòn.

Bằng sự việc đó ta đã thu được một bí mật. Đó là một tấm bản đồ bằng mật mã đánh dấu những địa danh bố trí lực lượng quốc phòng của ta ở vùng biên giới, trong đó có một địa điểm đang xây dựng một sân bay quân sự đặc biệt. Tất cả những cái đó được ghi chép trong phim nhựa giống như là một bức tranh nhỏ làm đồ chơi cho trẻ con. Sau này ta đã đọc được khá chính xác những tin ghi trong mật mã này.

Cũng trong thời gian đó Nam đã gặp Huế. Mỗi tình huống như đã đổ vỡ lại được hàn gắn lại. Nam và Huế đã nói với nhau nhiều điều, mà chính lòng tự ái bấy lâu đã ngăn cản họ. Trong cuộc chuyện trò này Huế đã kể cho Nam về mối quan hệ với Ba Minh chỉ là chuyện bình thường của những người sống cùng khu với nhau. Theo Huế, Ba Minh có người vợ còn trẻ và đẹp. Cô ta có sức quyến rũ rất mạnh, trước đây đã có thời là tình nhân của một sĩ quan Mỹ. Sau này cô đã lấy Ba Minh và có tính hay ghen. Cô ta có người anh là trung tá hải quân nguy, nhưng người này đã di tản. Khi Huế vừa quen biết Ba Minh, cô ta đã tỏ ra ghen tuông nên Ba Minh đã không tiếp tục đến với Huế nữa Huế cũng chẳng cần quan tâm gì tới anh ta. Còn chàng sĩ quan làm ở hải quan thành phố tại sân bay, là người quen của bác cô, thường giúp đỡ ông gửi đi và nhận lại những món hàng qua đường hàng không. Ông ta muốn Huế sẽ lấy anh ta. Nhưng những mối quan hệ của cô tỏ ra không dễ dàng để anh ta có thể làm chủ được cô. Với cá tính bướng bỉnh và gan lì Huế đã làm cho anh ta nản chí. Hai người chỉ còn quan hệ với nhau như những kẻ quen biết. Trong thâm tâm cô vẫn hiểu mình vẫn còn yêu Nam.

Những tin này Hùng đã được Nam thông báo ngay. Đồng thời anh cũng khẳng định không một ai có quan hệ với ông Hoàn hay Huế có dính dáng tới vụ đồ máu của Nam.

Vậy kẻ đó là ai? Mãi sau này khi tên có biệt hiệu là Đen bị bắt ta mới hiểu rõ.

*

* *

Dấu vân tay khác cùng tìm thấy ở địa điểm bí mật gần nhà Ba Minh là của một kẻ có tên là Ba Vân. Sau khi tập trung tìm tòi, cơ quan điều tra bằng kỹ thuật đặc biệt đã phát hiện được. Hắn là một trung tá Hải quân nguy mà trong hồ sơ lưu trữ của Sở cảnh sát Sài Gòn cũ vẫn giữ lại được. Hắn là một nhân vật rất được đề cao vì những chiến tích trong các trận đánh ở đảo và ở các quân cảng. Sau giải phóng hắn đã biến mất, có lẽ là di tản hay đã chết, không ai biết rõ.

Điều này làm cho Thành vừa băn khoăn vừa thắc mắc. Theo anh, nếu đúng như vậy thì thời gian từ sau khi Sài Gòn giải phóng đến nay đã gần chục năm, làm sao dấu vân tay ở đây còn có thể rõ nét được. Mà, trong kết quả xét nghiệm thì những dấu vân tay này của Ba Minh và hắn, mới chỉ có thể in lại trong những ngày gần đây thôi. Vậy điều này có ý nghĩa gì?

Thành lại đứng lên đi lại và suy nghĩ. Mãi anh vẫn chưa giải đáp nổi. Nhưng mọi sự việc vẫn sờ sờ ra đó? Vậy thì hắn là ai? Kẻ nào đã có vân tay đó ? Bỗng anh nảy ra một suy nghĩ: Rất có thể hắn đã không chết, cũng không di tản. Thậm chí không đầu thú. Thế thì hắn ở đâu? Hoạt động bí mật này của hắn rõ ràng có nhiệm vụ và mục đích hăn hoi! Làm thế nào để tìm ra hắn?

Thành vẫn miên man suy nghĩ. Điều thuốc đã tắt trên tay, mà anh vẫn còn băn khoăn, chưa có cách nào tìm được những con người bí ẩn này. Bỗng có chuông điện thoại. Anh nhấc máy. Người trực ban báo, anh nói chuyện với Hà Nội.

Tiếng nói ở đầu dây đằng kia là Ngọc. Cô thông báo vắn tắt cho Thành biết những việc đã được tiến hành ở Hà Nội. Hầu như tất cả đều ổn cả. Trong đó có việc phát hiện ra mối quan hệ của ông già ở phố Hàng Bọt với nhà buôn đồ cổ nổi tiếng ở Hà Nội là ông Hữu. Và ông này là người cha đỡ đầu của một chủ quán cà phê tên là Trần Nguyễn, người vừa có một chuyến đi Buôn Mê Thuột thăm anh họ là cầu thủ bóng đá đang ở vùng kinh tế mới. Việc tìm hiểu về người giáo già cũng có một nét mới. Một số tài liệu đã chứng minh được quá khứ của ông ta, một người đã làm việc ở nhà thờ một thời gian rồi ra vùng giải phóng, sau đó về nghỉ ở Hà Đông. Nhưng một nét mới là, năm ngoái, khi Lê Trung Hiếu đi miền Nam, có đến thăm và đi chơi Nha Trang cùng một bạn gái, cô này là bạn cùng lớp với Hiếu. Hình như họ có gặp một người nào ở đó thì phải.

Mọi chi tiết tỷ mỉ Ngọc đã được thiếu tướng cho phép báo cáo lại sau. Bây giờ, cô có một đề nghị anh tới gặp anh trai cô, một sĩ quan hải quân được nghỉ phép hai ngày tại Sài Gòn. Anh ấy đã về quân cảng Cam Ranh một thời gian, và yêu cầu Ngọc vào Sài Gòn để anh em gặp nhau trong ngày nghỉ vì anh không có nhiều thời gian. Nhưng cô quá bận, chỉ kịp điện cho anh và đề nghị Thành tới thăm anh tại khu doanh trại hải quân ở thành phố, nơi anh cô sẽ về đó thăm bạn bè...

Đường dây điện thoại trong ngành không được phép nói nhiều và nói sự thật. Tất cả những điều này họ nói với nhau bằng qui ước. Điều đó chỉ có hai người hiểu. Thành cảm thấy tâm hồn thanh thản hơn sau khi gặp Ngọc. Anh cảm thấy như có thêm một nguồn sức mạnh thúc đẩy một cách tinh táo và minh mẫn hơn. Anh chuẩn bị đi gặp người anh của Ngọc.

Trần Hoàng Thanh là một sĩ quan hải quân, lại là một chiến sĩ đặc công, trưởng thành từ người lính trinh sát. Anh đã sống nhiều năm trên vùng hải đảo, tham gia nhiều trận đánh ở các căn cứ hải quân nguy. Gần đây do yêu cầu huấn luyện những đơn vị bảo vệ các quân cảng, anh được điều về cảng Cam Ranh và làm việc ở căn cứ quân sự đặc biệt này trong những điều kiện hết sức bí mật, rất ít khi được nghỉ ngơi. Đợt này anh được nghỉ hai ngày, anh quyết định về thành phố Hồ Chí Minh thăm lại người chỉ huy cũ của mình mà trong cuộc đời anh coi ông như một người cha. Ông đã từng là chỉ huy hải đoàn đánh đảo Trường Sa, là trưởng ban tham mưu binh chủng đặc công trên biển, tổ chức nhiều trận đánh thắng lợi lớn. Lúc đó Thanh là liên lạc, rồi trở thành một sĩ quan trong Ban tham mưu, một cán bộ trực tiếp dưới quyền chỉ huy của ông. Họ đã có rất nhiều kỷ niệm chiến đấu bên nhau. Lúc đó ông coi Thanh như con, và nhiều anh em đã gọi đùa Thanh là con rể của ông, bởi vì họ biết ông chỉ có một cô con gái yêu mà thôi.

Trước khi đi nghỉ, anh đánh điện cho Ngọc yêu cầu cô vào Sài Gòn để anh em gặp nhau, anh sẽ đến đơn vị hải quân đóng ở thành phố thăm một số bạn bè trước khi đến nhà ông đại tá thủ trưởng cũ của anh. Hiện nay ông đã nghỉ hưu ở một căn nhà khá đẹp trên đường Nguyễn Đình

Chiều. Nhưng Ngọc đã không vào được và đã điện xin lỗi anh đồng thời giới thiệu Thành sẽ đến thăm anh.

Khi Thanh tới gặp người lính già, đại tá vui mừng đến nỗi lại ôm chầm lấy anh giống như ngày nào mỗi lần anh đi trinh sát sống và thắng lợi trở về. Hai người tíu tít với nhau tới một lúc lâu rồi sau đó mới pha trà uống nước. Lúc ngồi xuống ông mới thật sự bình tĩnh ngắm nghía và quan sát Thanh. Anh đã khác đi quá nhiều.

- Này, ở lại đây với bác cả hai ngày nhé. Suốt ngày bác chỉ có một mình. Bà già thì đi sắm đồ cứ vắng hoải. Còn em Nga tới mới đi làm về. Nghỉ hưu có cái buồn của nó cháu ạ.

Ông chậm rãi nói như nói với một cậu con trai lâu ngày gặp lại.

- Thưa bác, cháu có cuộc hẹn gặp mấy người bạn. Suốt ngày thì không được bác ạ, nhưng cháu sẽ đến với bác luôn đấy.

- Nếu vậy thì bác buồn. Nhưng cũng đành thôi. Thế thì chiều nay cháu dứt khoát phải về đây an cơm với hai bác và con Nga nhé.

- Rõ. Thưa đại tá.

Câu nói của Thành làm ông vui hẳn lên. Nó làm ông ấm lòng và họ nhớ lại nhiều kỷ niệm đã sống và chiến đấu bên nhau. Sau đó Thanh xin phép đi và chiều sẽ trở lại. Ông già đưa Thanh ra mà vẫn cứ còn muốn nói chuyện nữa.

- Nếu gặp các bạn, cứ đưa cả lại đây nhé.

Ông nói lúc Thanh đã ra đến cổng.

- Vâng ạ. Bác cứ yên tâm đi.

Anh gặp Duy Thành khi trở về đơn vị hải quân, nơi các bạn chiến hữu của anh đón tiếp anh trong ngày nghỉ. Duy Thành tự giới thiệu và hai người lặng lẽ quan sát nhau đến nửa phút. Trong óc Thanh chợt lóe lên niềm vui khó tả. Anh thấy yên tâm. Cô em gái cùng cha khác mẹ của anh đã chọn được một người bạn gửi gắm tâm tình thế này đây. Khó có điều gì có thể chê trách cô. Và, anh thấy có cảm tình với anh chàng đẹp trai, mảnh dẻ và có ánh mắt rất thông minh này. Còn Duy Thành, anh hình dung ra Thanh khác kia. Ít nhất thì cũng là người quắc thước, gầy gò hay nghiêm khắc chứ. Nhưng Thanh lại cao, to, gọn gàng, có khuôn mặt vuông vức, rậm rãng, tác phong dứt khoát và rất hoạt bát. Anh thấy mừng là đáng khác.

Sau những phút đầu làm quen họ thấy dễ gần và nói chuyện với nhau khá thoải mái. Nhiều chuyện đã được kể lại. Khi Thành nói về Ngọc. Thanh chăm chú nghe nhưng không tỏ thái độ gì. Thực ra anh đang tự đánh giá thâm tình yêu của hai người và những nét quen thuộc về cô em mà anh rất quý mến, luôn bảo vệ và đã dạy võ ngày xưa. Mãi sau Thanh nói:

- Cô bé trưởng thành gớm. Vậy mà ngày nào làm nũng ghê. Còn mình thì có lỗi với gia đình và nó quá.

- Anh nói vậy. Cũng có những hoàn cảnh của nó chứ. Thành có nghe Ngọc kể về một đệ tử của anh. Anh chắc còn nhớ!

- Cũng lâu quá rồi. Thời ấu thơ mà, kể gì khi ấy. Nhưng chẳng biết cậu bé cầu bơ cầu bất ấy giờ ra sao?

- Hình như khá đấy. Có khi biết tin cậu ta sẽ nhảy lên mà chạy đến đây đây!

- Sao thế - Thanh ngạc nhiên - Cậu ta ở đây à?

Thành kể sơ qua cho Thanh về Nam, cuối cùng anh nói:

- Nếu anh cho phép tôi sẽ nhắn cho cậu ấy.

- Nhưng lúc 5 giờ chiều thì mình mắc bận ở nhà đại tá Phạm Khoa rồi. Sếp cũ của mình mà. Ông muốn mình tới ăn cơm với gia đình.

- Ông ấy về cùng anh à ?

- Ông đã về hưu hai năm rồi. Gia đình chỉ có hai ông bà và cô con gái nên cụ kêu buồn.

Thành bỗng tủm tỉm cười.

- Chắc lại thành ông nhạc đây mà. Ngọc mà biết là anh phải cẩn thận đấy!

Thanh cũng bật cười. Anh vỗ tay vào nhau và nói to:

- Không có đâu. Đáng tiếc là khác. Ông cụ cho biết cô ta có kết bạn với một bạn học cùng lớp ở trường trung cấp họa Hà Nội. Năm ngoái họ đã về thăm ông cả ngày mà. Mình nghe vậy chứ cũng đã biết cô ta đâu. Có lẽ tối nay mới được gặp.

- Thế thì tối nay, biết đâu chàng sĩ quan hải quân chẳng đem lại kỳ tích.

- Không có chuyện đó đâu. Hay là Thành đi với mình nhé.

- Ồ, không đâu. Bọn này sẽ đến đón anh lúc 7 giờ nhé. Sau đó ta đi dạo chút. Anh thấy sao?

- Hay đấy. Mình cũng muốn tranh thủ chơi tí chút cho thỏa nỗi nhớ đất liền.

Sau đó họ chia tay. Thành thông báo cho Hùng tin vui đó và nhờ hẹn Nam tới luôn. Anh muốn cùng Hùng tổ chức một cuộc vui với Thanh, để anh cảm thấy như gặp những người thân trong nhà, tuy không có Ngọc.

Nghe Thành nói tới nhà một đại tá hải quân về hưu, lại có con gái học họa, Hùng không tránh khỏi có một liên tưởng nghề nghiệp nào đó, nhưng anh lại nói:

- Điều này bọn mình có khi phải bỏ việc mất thôi.
- Có thể. Nhưng cũng còn khối thời gian cho cậu lo công việc.

Thanh liếc sang phía bàn. Hùng đang lúng túng với chiếc máy ghi âm của Vinh. Nó bị hỏng. Anh đang định gửi qua bên kỹ thuật thì Thành đến. Hùng chợt hỏi:

- Thế anh bạn Thanh ấy đâu ?
- Anh ta đang ở đây rồi.

- Này, hình như ông vừa nói con gái ông đại tá học trung cấp họa à. Năm ngoái người yêu đến à ? Có khi cần kiểm tra một tý trước khi đi cũng hay.

Thành không phản đối và chỉ sau 30 phút các anh được biết. Đại tá Phạm Khoa, người sĩ quan cao cấp xuất sắc trong ngành hải quân có con gái là Việt Nga, đã tốt nghiệp trường họa Hà Nội cách đây 4 năm. Cô ta đang công tác ở nhà văn hóa thành phố. Có những ưu điểm về hạnh kiểm và nghề nghiệp. Học tập nghiêm chỉnh, kết bạn chín chắn. v.v... Với những tin đó cũng đủ để cho họ có quyền kính trọng một gia đình như thế rồi. Song Thành muốn thận trọng tìm hiểu về mối quan hệ của Nga ở trường. Anh gửi điện gấp cho Ngọc: xác minh điều này.

Đồng thời anh cũng đề nghị Hùng cứ báo cho Nam và hãy nghỉ 1 tiếng đồng hồ vào buổi tối nay.

Thành, Hùng và Nam kéo đến nhà đại tá Khoa trước 7 giờ. Đại tá tỏ ra vui mừng vì bạn bè của Thanh đã làm những việc rất thân thiện như vậy. Ông tỏ ra ân cần với các anh. Cũng không khách sáo hay tìm hiểu kỹ về từng người, ông hồ hởi tiếp khách! Trong lúc đó bà mẹ đang thu dọn dưới nhà và Nga thì pha cà phê.

Quang cảnh này làm Thành thấy có phần nào yên tâm. Anh chợt nghĩ, nếu một gia đình như thế này mà có một điều gì làm vẩn đục không khí gia đình thì thật đáng buồn. Khi Nga đưa cà phê ra, anh kín đáo quan sát và thấy cô có nét duyên dáng lạ, và còn chân chất nữa. Hầu như không có biểu hiện gì đặc biệt.

Trong lúc uống cà phê, Thanh kể lại một vài mẩu chuyện và kỷ niệm chiến đấu của anh trên đảo Trường Sa. Rồi bỗng nhiên như chợt nhớ ra điều gì, anh hỏi đại tá:

- Bác ạ. Bác có nhớ tên hải đoàn trưởng Đen của bọn ngụy trong trận đánh căn cứ Hòn Soài không?
- Đó là tên trung tá biệt hiệu là Đen phải không? Ở hắc phải phen hú vía. Bác chỉ buồn cười là hắc nướng quân lạ lòng quá.

Thanh kể sơ qua, trận đó anh làm trinh sát cho đơn vị đặc công nước, điều tra kỹ tình hình địch đóng ở căn cứ Hòn Soài và đã tiếp cận tên trung tá chỉ huy hải đoàn. Nhưng anh không được phép bắn lên mà phải nắm tình hình để báo cáo cho đại tá, vạch kế hoạch tổ chức chiến đấu, phải thắng hoàn toàn và chắc thắng. Sau đó anh vẫn tiếc là không giết được hắn, đến nỗi đơn vị anh còn phải đụng độ với hải đoàn của hắn nhiều lần khác nữa sau thắng lợi đó. Rồi anh nói:

- Thế mà hắn vẫn cứ leo lên mãi. Nhưng hình như sau đó cháu nghe tin hắn chết thì phải.

- Bác cũng cho là thế nhưng có người nói hắn trốn theo bọn Mỹ khi di tản rồi.

Bỗng Thanh quay sang Thành và các bạn:

- Vậy mà mới rồi mình suýt làm hắn với một người đánh cá ở vùng Nha Trang. Hôm đó tàu bọn mình lướt qua vùng cửa Ba Ngòi vào quân cảng, mình giật mình vì nhìn thấy một người trên chiếc thuyền đánh cá. Người này hao hao giống tên trung tá Đen. Cũng nước da đen, thân hình khỏe khoắn. Nhưng sau khi đi qua mình quay lại thấy đây là một ông già đánh cá. Tàu chạy nhanh, mình cũng nghĩ qua vậy thôi. Rồi không để ý nữa - Nghĩ một lát anh quay sang đại tá.

- Bác bảo sao? Nếu cháu không làm!

- Thì chúng ta cũng cứ thường bị làm đấy thôi!

Đại tá trả lời. Lúc này Thành góp chuyện.

- Điều này có vẻ hấp dẫn quá ! Tuy vậy có ới người giống nhau chứ. Hai nữa ở biển ai mà chẳng đen.

Tất cả cùng cười. Nhưng trong lúc đó Thành bỗng liếc sang Hùng. Hùng hiểu ý và cũng quay sang Thanh.

- Có lẽ chúng ta xin phép đại tá thôi - anh nói.

- Lại phải chia tay các bạn rồi - Đại tá trả lời. Suốt buổi Nam hầu như im lặng nghe và ngắm Thanh. Bây giờ cũng đứng dậy và nói:

- Chúng cháu sẽ xin có dịp tới thăm bác nữa.

- Thật là hay đấy các cháu ạ - Đại tá ân cần nói.

Trong khi cả nhà ra tiễn, Thành cố lúi lại nói nhỏ một câu cốt để cả Thanh và Nga nghe thấy:

- Giá Thanh được ở đây luôn nhỉ. Đẹp chứ.

Thanh huých Thành:

- Cậu nói chậm mắt rồi - Rồi anh liếc nhìn Nga. Cô không nói gì, chỉ tủm tỉm cười. Khi ra đến cổng Nga chào Thanh và mọi người rồi như nói một câu cho vui:

- Ông già da đen ở Ba Ngòi ấy em có biết. Ông là dân chài giỏi có tiếng một vùng. Năm ngoái bọn em ra đó có được gặp ông.

Rồi cô cười. Cái cười hồn nhiên và tự tin. Họ bắt tay nhau tạm biệt thật đầm thắm. Duy Thành nói câu hẹn gặp lại thay cho cả nhóm trước khi họ đi khỏi.

Cuộc vui tối đó của bốn chàng trai diễn ra ở nhà hàng Mỹ Cảnh. Sau đó họ còn tiễn Thanh về tận doanh trại hải quân. Nam xin phép được cùng Thanh trò chuyện thêm một lúc nữa sau khi Duy Thành và Hùng muốn ra về vì còn có chút việc khác.

Khi Thành và Hùng ở trong phòng làm việc, họ nhanh chóng thống nhất những ý kiến nhận xét khá lý thú mà qua cuộc gặp gỡ tối nay họ đã có được.

Thứ nhất, rõ ràng Nga là bạn của Hiếu và đã đi cùng Hiếu ra Nha Trang. Nhưng Nga là một cô gái hồn nhiên, trong trắng.

Thứ hai, việc nhận làm của Thanh về một trung tá hải quân nguy với người đánh cá ở Ba Ngòi là một điều hết sức quan trọng, cần quan tâm xem xét ngay.

Hùng sẽ phải ra Nha Trang ngay để xác minh về người đánh cá này. Nếu cần sẽ có kế hoạch hành động gấp. Còn Duy Thành sẽ tìm hiểu qua Nga để biết chuyến đi của Hiếu ra Nha Trang có mục đích gì.

Cuốn băng ghi được của Trần Vinh và bọn bị bắt sẽ do Hảo phụ trách. Cần tổ chức việc bịt mọi kẽ hở đối với những kẻ tình nghi và với Vũ Hải. Duy Thành đề nghị sau khi nắm bắt được những điều này sẽ điện ra Hà Nội để tổ chức một cuộc gặp mặt nhóm buôn đồ cổ mà người quen của Việt kiều nọ nắm. Điều này Ngọc phụ trách, để nắm những đầu mối buôn bán tài sản quý của quốc gia. Nếu mọi việc đã hoàn tất, sẽ tiếp tục giăng bẫy để bắt con mồi lớn và tìm ra kẻ mất tích.

Sau đó họ hoàn toàn thống nhất với nhau về các phương án hành động. Duy Thành điện đến phòng đại tá và xin phép được gặp ông gấp.

Anh báo cáo toàn bộ các sự kiện dồn dập này cho ông, đồng thời phân tích cặn kẽ từng chi tiết và lập luận để ông tham khảo. Cuối cùng, anh đề nghị ông cho ý kiến về những kế hoạch mà anh và Hùng đã vạch ra.

Đại tá suy nghĩ một chút rồi hỏi:

- Kế hoạch đã đến lúc khép lại chưa ? Và khép như thế nào ?

Rồi ông gợi ý cho Thành những nét chính cho kế hoạch đặc biệt đó. Ông đề nghị hãy đặt tên cho kế hoạch đó là "Sao sa". Ba người còn trao đổi với nhau rất lâu về kế hoạch này.

Ba Vân là một kẻ có nước da rất đen. Hắn thừa hưởng được của người bố là một tên lính châu Phi. Tên này theo đoàn quân viễn chinh Pháp sang đánh chiếm Sài Gòn. Y đã hiếp một phụ nữ Việt Nam và để lại cho bà ta đứa con lai này. Đứa bé lớn lên trong nỗi tủi nhục và tự tranh giành lấy cuộc sống của mình. Sau đó hắn đã trưởng thành một cách nhanh chóng. Nước da đen bóng của hắn trở thành đặc trưng của Ba Vân, vì thế hắn có biệt hiệu là Đen. Trong đời lính hắn đã lập nhiều kỳ tích. Do những hành động hung bạo và tàn nhẫn của hắn, Ba Vân đã được các cố vấn Mỹ chú ý nâng đỡ. Lúc ấy Đen còn có một cô em gái đã bắt đầu lớn, do cuộc tình duyên éo le của mẹ hắn với một người lính què trước khi bọn Pháp rút lui đi ra. Sau đó bà mẹ hắn chết, hắn thường xuyên chu cấp cho em. Cô bé lớn lên rất nhanh và khá xinh đẹp, đã lọt vào con mắt thèm khát của tên quan thầy người Mỹ của hắn. Bởi thế hắn đã được cử đi huấn luyện ở Ha-oai, rồi sang Mỹ. Khi về nước, hắn nhanh chóng leo lên các cấp bậc cao trong hàng ngũ sĩ quan hải quân. Hắn đã có những chiến tích ở vùng cảng Cam Ranh, đảo Trường Sa và trên mặt biển. Rồi hắn được gán lon trung tá và trở về sở chỉ huy của lực lượng hải quân nguy. Nhưng thực tế hắn là một điệp viên của CIA từ khi hắn được chọn đi huấn luyện ở nước ngoài. Một điều đặc biệt là hắn có một trí nhớ rất tuyệt vời. Điều đó đã được chứng minh bằng những cuộc thử thách về việc giải khóa những bản mật mã đặc biệt. Hắn trở thành một tay cự phách trong làng điệp viên của Mỹ. Vì thế hắn còn có một biệt danh nữa là "chiếc chìa khóa mật". Trong hoạt động, hắn được "sếp" ưu đãi, có quyền tổ chức một mạng lưới riêng và đào tạo lấy một người điện báo, có nhiệm vụ liên lạc với trung tâm khi cần thiết. Điều này cũng là một trong những kế hoạch cần thiết sau chiến tranh mà ý đồ của cơ quan tình báo Mỹ đã vạch ra. Lúc này cô em gái của hắn không còn được tên Mỹ thích thú nữa. Cô ta đã làm quen với một kỹ sư vô tuyến. Một tay có nhiều khả năng. Đen lập tức nắm lấy cơ hội lập ra một kế hoạch giúp đỡ và đào tạo tên kỹ sư này. Điều đó được tên cố vấn Mỹ đồng ý. Thế là Ba Minh lấy em hắn và dần dần trở thành một điện báo viên đặc biệt, một điệp ngầm của CIA dưới quyền chỉ huy của Đen.

Gần nhà Ba Minh có một biệt thự cổ do một chủ xe đồ quản lý. Đen đã có lần lui tới đây và hắn buộc lòng phải quan hệ với người này. Hắn lập tức nảy ra kế hoạch tổ chức đường ngầm và hầm bí mật để cất giữ điện đài và phát tín hiệu thông qua hộp thư chết. Song vì thận trọng hắn muốn bịt đầu mối nên đã tổ chức cuộc cướp đường và giết người chủ xe khi ông này đưa hàng lên Tây Nguyên. Do đó bí mật này chỉ có hắn và Ba Minh biết.

Sau giải phóng, hắn phải nhận nhiệm vụ ở lại hoạt động dưới một cái vỏ mới và phải liên lạc với một điệp viên kỳ cựu đã nhiều năm sống ở miền Bắc, nhằm tiếp tục hoạt động tình báo cho Mỹ. Hắn được bố trí ở lại với một phương án khá đặc biệt. Một kẻ đã đóng vai hắn trong cuộc tháo chạy của bọn Mỹ- nguy khỏi Sài Gòn. Kẻ đó đã bị biến mất trong lúc lộn xộn. Còn hắn, trong vai một người khác với một cái tên khác. Khi ấy, hắn ra Nha Trang và sống ở đó. Sau khi đã trình diện chính quyền như một người dân đánh cá, hắn trở lại nghề này và cư trú ở Ba Ngòi, gần bên cảng Cam Ranh. Đây cũng là điều nằm trong kế hoạch của CIA, nhằm tìm hiểu những vấn đề bí mật quân sự của ta sau chiến tranh.

Khi CIA liên lạc được với hắn qua trùm gián điệp cài lại ở miền Bắc, hắn có nhiệm vụ phải tìm kiếm, thu thập mọi tin về hoạt động quân sự của Việt Nam, đặc biệt là một kế hoạch đặc biệt

của hải quân Việt Nam. Ngoài ra hắn còn phải tìm kiếm được một dấu vết quan trọng, đó là một loại chìa khóa để mở một chiếc kho bí mật mà tình báo hải quân Mỹ đã cất giữ cùng với nhiều vàng và đồ quý trong căn cứ quân sự ở cảng Cam Ranh. Đây quả là những nhiệm vụ cực kỳ khó khăn đối với hắn trong điều kiện hiện thời.

Tên Đen có đặc quyền riêng trong việc tiếp xúc liên lạc với "sếp". Không một kẻ thứ ba nào, dưới quyền hắn được tiếp xúc với sếp không qua hắn. Còn Ba Minh sẽ hoạt động độc lập và chỉ được phép liên lạc với hắn khi nào thật cần thiết. Đặc quyền này tạo cho hắn có uy tín lớn đối với CIA và hắn có toàn quyền hành động trong nhóm gián điệp ở phía Nam.

Trong khi đó Ba Minh có nhiệm vụ quan hệ với một số sĩ quan cao cấp để nắm tình hình chung, cung cấp cho hắn. Vì nhiệm vụ này, Ba Minh đã làm quen được với nhiều người trong quân đội, trong đó có một sĩ quan cao cấp của ngành hải quân vừa được nghỉ hưu ở thành phố Sài Gòn. Hắn làm quen trong một cuộc nghỉ mát tình cờ ở bãi biển Vũng Tàu, rồi sau đó trở nên gần gũi hơn. Nhưng sự quen biết này ít người biết được. Người sĩ quan này có một cô con gái học trường trung cấp họa Hà Nội và đang công tác tại Sài Gòn. Lúc còn là sinh viên cô ta đã quen thân với Lê Trung Hiếu, và hai người rất mến nhau. Do vậy chính trong dịp công tác ở Sài Gòn năm ngoái, Hiếu đã tới thăm gia đình cô. Và họ có chuyện đi biển. Cô gái đã giới thiệu Ba Minh, người quen của bố cô với Hiếu. Do đó Vũ Hải đã có được tấm ảnh chụp mỗi quan hệ này trên bãi biển Vũng Tàu.

Còn Hiếu, trong chuyến đi đó đã rủ Nga; con gái vị sĩ quan hải quân đã nghỉ hưu này, đi chơi vùng Nha Trang.

Ở đây anh ta có một lá thư của người thân, gửi cho một người quen làm nghề đánh cá ở vùng này. Và hình thức hợp lý đó chính lại mang nội dung của một cuộc liên lạc bí mật giữa ông trùm gián điệp Lê Trung Quang với tên Đen, mà chính Hiếu cũng không được biết. Hắn nghiêm nhiên trở thành một liên lạc viên đặc biệt mà chính Ba Minh cũng không biết nốt.

Đen là một tên rất tàn nhẫn. Hắn không cho phép một kẻ dưới quyền nào làm việc gì qua mặt hắn. Bởi vậy khi biết Ba Minh có quen biết Huệ, một cô gái chủ sạp hàng chợ Bến Thành, cháu một nhà buôn cỡ bự, có rất nhiều kẻ dễ gây tiền án dưới trướng. Do em gái hắn thông báo, hắn lập lúc cảnh cáo Ba Minh. Sau khi tìm hiểu rõ vấn đề, hắn càng ngại điều này dễ dẫn đến những hậu quả tai hại, do đó hắn ra lệnh cấm Ba Minh có những quan hệ không cần thiết, nhất là trong khu vực có điện đài bí mật.

Cũng trong thời gian đó Ba Minh đang có nhiều cải tiến trong việc nghiên cứu máy phát vô tuyến điện, và hắn đã đề nghị thay đổi hệ thống đài thu phát bí mật, nhằm trang bị một loại máy tinh vi, hiện đại hơn. Cho đến những ngày đó địa điểm này vẫn rất an toàn. Tối hôm đó sau khi nhận được máy phát mới, bọn chúng đã tổ chức kiểm tra hoạt động của mình, thì hắn phát hiện ra có kẻ theo dõi. Không thể để lộ bí mật, Đen quyết định ra tay. Hắn đã giết kẻ tình nghi theo dõi hoạt động của chúng và di chuyển địa điểm phát sóng. Nhưng may mắn cho chúng, đó lại không phải là người của cơ quan an ninh, mà sau đó chúng được biết ngay, chỉ là một tên giang hồ bình thường đi chơi tối. Đó là Nam. Bóng phụ nữ đi là vợ Ba Minh tình cờ đi qua phía ngõ trong mà thôi.

Vụ việc đó đã một lần làm cho nhóm của hắn hú vía. Từ đó những điện báo bí mật của hắn thưa dần và mãi sau chúng mới tiến hành hoạt động bằng thứ đài phát mới.

Nhưng những hoạt động tích cực của hắn trong việc tìm và nghiên cứu máy phát đã có một người thường xuyên bí mật theo dõi. Đó là Vũ Hải. Nhận thấy lơ mờ có sự không ổn nào đó, Ba Minh đề nghị Đen cho phát sóng đặc biệt để báo cáo gấp những tin tức quan trọng mà ông trùm và sếp Đen đã thu thập được về Mỹ. Đồng thời xin phép cho Ba Minh rút khỏi hoạt động một thời gian, chuyển đổi hình thức liên lạc mới, và cử người khác thay thế. Cơ quan CIA đã báo tin chấp nhận yêu cầu này thông qua bản tin của đài Tiếng Nói Hoa Kỳ. Và thế là, làn sóng lạ và đặc biệt vừa được phát thử thành công, đã được lặp lại lần thứ hai, tại khu cửa sông, trước khi hắn rút vào bí mật. Tất cả các tín hiệu này cơ quan an ninh đã thu được.

Còn Ba Minh, do một đường dây đặc biệt của Đen đã được đưa cả vợ và con, sau khi xóa bỏ mọi tang vật và dấu vết, chuyển đến một địa điểm đặc biệt an toàn và chờ thời gian thuận lợi sẽ được đưa ra nước ngoài.

Trong lúc Hùng đi Nha Trang, ở thành phố Hồ Chí Minh, Duy Thành đã tìm cách hiểu được chuyến đi của Nga và Hiếu ra Nha Trang. Đó là một cuộc du lịch tới vùng Tháp Bà. Ở đó Hiếu gặp một người quen và đã tới thăm anh ta, đưa cho anh ta bức thư mà người thân gửi. Tại nhà anh bạn này, Hiếu và Nga đã gặp một ông già đánh cá da đen.

Ông này có tên là Bùi Thanh Tùng. Ông có thuyền riêng, có nhà riêng ở vùng Ba Ngòi. Thịnh thoảng có đi thăm những người quen biết, và đó là cuộc gặp gỡ bất ngờ. Họ chỉ nói những việc chung chung của những người chưa quen biết. Sau đó họ ra về.

Mối quan hệ giữa Hiếu và Nga cũng được Ngọc điện vào xác minh là đúng. Đồng thời cô cũng cho biết thiếu tướng đã đồng ý phương án cũ; một chiến sĩ an ninh của ta làm liên lạc để gặp nhóm nhà buôn đồ cổ. Việc này đã có kết quả tốt đẹp, và ta đang tiếp tục giám sát các hoạt động của nhóm buôn lậu quốc tế này. Sau khi hiểu tất cả những vấn đề ấy, Thành thấy yên tâm hơn, anh lập tức điện cho Hùng, đề Hùng nắm luôn cả người thanh niên mà Hiếu đã quen biết. Anh đề nghị Hùng, nếu cần sẽ trao đổi trực tiếp bằng điện thoại với anh để phối hợp hành động gấp.

Trước hết, khi Hùng tới Nha Trang anh gặp ngay các đồng chí lãnh đạo cơ quan an ninh địa phương đề nghị bố trí tìm hiểu ngay người đánh cá ở cảng Ba Ngòi có tên là Bùi Thanh Tùng. Anh đề nghị xác minh tất cả những người đã ra trình diện hoặc còn nghi vấn tại đây làm nghề đánh cá từ trước và sau ngày giải phóng. Đặc biệt là xác minh lại dấu vân tay của kẻ tình nghi và anh lập tức tìm hiểu về người thanh niên ở Tháp Bà. Sau mấy phút suy nghĩ Hùng thay đổi ý kiến, anh đề nghị đồng chí giám đốc sở cử cho một chiến sĩ có khả năng đi Tháp Bà còn anh nhanh chóng ra vùng Ba Ngòi.

Anh đã gặp may, nếu chỉ chậm một chút thì các đồng chí địa phương nhận được điện báo đang định cho giấy mời người đánh cá. Đúng lúc anh đến, kế hoạch đó lập tức thay đổi. Và Hùng nhanh chóng triển khai nghiệp vụ đặc biệt để phát hiện ra tung tích của người đó. Đúng về hồ sơ, giấy tờ, đó là một người dân bình thường, chuyên nghề đánh cá, quê gốc ở Bà Rịa, được chính quyền ngụy cấp mọi chứng chỉ để hành nghề trên biển. Khi cuộc chiến tranh kết thúc, ông đã không được sống yên ổn, vợ con đã chết vì sự lộn xộn trong cuộc tháo chạy. Do đó ông phải ra Nha Trang

sinh sống. Ông đánh cá giỏi và có sức khỏe của người đi biển đầy kinh nghiệm, nên bà con ở đây đã đặt cho ông biệt hiệu "Thần Biển Đen". Nhưng ông ít quan hệ và không tiếp xúc nhiều. Thịnh thoảng có đi đây đi đó một chút mà thôi. Hôm nay ông ta đi biển.

Ngay lập tức Hùng điện cho Thành và đề nghị Thành xác minh lại tin tức ở Bà Rịa và gửi cho anh kết quả xét nghiệm vân tay. Đồng thời anh đề nghị gặp Thanh gấp để trao đổi kế hoạch đề nghị với đơn vị hải quân hỗ trợ cho cuộc tìm kiếm người đánh cá này.

Tại Nha Trang người ta thông báo cho Hùng biết, người đàn ông có địa chỉ ở Tháp Bà, chính là một cán bộ ngành thủy sản chuyển công tác vào Nam cách đây sáu năm, đang công tác tại cơ quan nghiên cứu biển của Bộ, tại thành phố. Ông ta có nhà riêng ở Tháp Bà và có quen biết với nhiều nhà nghiên cứu và nhiều người đánh cá nổi tiếng. Hiện ông ta đang đi công tác ở Hà Nội.

Sau một tiếng, Thành điện cho Hùng và báo cho Hùng biết, những tin ở Bà Rịa về người có tên như vậy khá đặc biệt. Thứ nhất người đó không xuất hiện ở Bà Rịa từ sau giải phóng. Thứ hai, ông ta cao to nhưng không đen, mặt khác dấu vân tay để lại hoàn toàn khác. Anh đề nghị Hùng tiếp xúc với đối tượng và lập tức có kế hoạch tìm giữ kẻ tình nghi. Thành và anh sẽ bay ra ngay để phối hợp hành động.

*

* *

Cũng trong thời gian đó thiếu tá Nguyễn Diệu đã mở được mã khóa bản mật mã cam lạng bấy lâu nay. Đây là một kỳ tích của anh. Anh đã tham khảo rất nhiều loại mã khóa mật, cả những vấn đề mà một số điệp viên nêu ra. Nhưng cuối cùng đó chỉ là tham khảo. Thành công của anh xảy ra bất ngờ khi anh được xem xét thêm một số hiện vật thuộc khu vực căn hầm bí mật. Anh chợt giật mình khi nhìn thấy phiến đá vuông vức có những hình hoa văn kỳ quái.

Với một trí óc sáng suốt và một biệt tài hiếm có về lĩnh vực này, Nguyễn Diệu đã lập tức liên hệ và làm các con tính chính xác để giải mã. Cuối cùng anh đã phát hiện ra, trên phiến đá chính là những ký hiệu mã khóa để mở những bản mật mã đặc biệt. Và ở đó anh còn phát hiện ra một bản đồ có đánh dấu một khu vực đặc biệt trong một khu quân cảng. Điều này đã làm cho các nhà phân gián lại một phen suy nghĩ tới nát óc vẫn không giải đáp được.

Bằng mã khóa đã phát hiện anh lập tức tìm ra hướng mở khóa bản mật mã phát trên sóng ngắn và dần dần anh đã chuyển dịch được những bí mật trong các bức điện đó.

Đó là báo cáo về sự tiếp nhận những món hàng được cấp và những tin đã thu được về một số bí mật của ta ở vùng biên giới và hải đảo. Đồng thời những báo động về một nguy cơ bị theo dõi của Ba Minh... Rồi tin về việc thay đổi điện báo, liên lạc cũng như những bí mật đặc biệt khác về chính trị và đặc biệt là bản kế hoạch bố phòng chiến lược quân sự khu vực Đông Dương v.v... đã và đang được thu thập. Q. sẽ tìm cách chuyển cho Trung tâm sớm. Cuối bản tin mật có một ký hiệu viết tắt là Đ...

Nội dung các bản mật mã đã được đại tá đưa lại cho Thành và ông ra lệnh cho anh triển khai gấp kế hoạch cất lưới.

Trước hết Thành đề nghị thực hiện phương án bắt Đen trước. Anh đề nghị một đơn vị hải quân tham gia do Thanh chỉ huy. Sau đó sẽ tiếp tục triển khai phần cuối kế hoạch "Sao sa".

Đại tá đồng ý và Thành lập tức cùng với Thanh bay ra Nha Trang bằng chiếc trực thăng đặc biệt.

*

* *

Cuộc tìm kiếm tên trung tá đội lột người đánh cá này diễn ra hơn ba tiếng đồng hồ. Lúc đầu một chiếc xuồng máy của công an Ba Ngòi đã lướt ra vùng biển có bà con ngư dân hay đánh cá. Nhưng họ thất vọng. Theo một số người cho biết thì hôm nay "Thần Biển Đen" đi đánh xa hơn ở vùng Cửa Vồng. Hùng lập tức điện cho Thành. Anh vừa tới Cam Ranh thì liên lạc ngay với các đồng chí lãnh đạo sở và nhóm của Hùng. Anh và Thanh gặp đồng chí lãnh đạo Hải đoàn của ta trình bày ý kiến của Cục trưởng Thành Cương và đề nghị Hải đoàn cho một đội tuần tra giúp đỡ bắt tên trung tá hải quân nguy.

Thanh được cử lãnh đạo một nhóm chiến sĩ trên tàu tuần tiểu trực tiếp ra biển. Còn Thành, trở về Sở chỉ huy của cơ quan an ninh địa phương để liên lạc với trung tâm.

Mãi sau Thanh mới phát hiện ra một nhóm nhỏ các tàu đánh cá ở vùng biển xa, ngoài vùng Cửa Vồng. Lúc này xuồng của Hùng đã tiếp cận một số nhóm đánh cá phía trong và anh biết một điều nữa: ở chệch xuống dưới vùng đông nam Cửa Vồng có một chỗ đá ngầm. Ở đó rất ít khi có tàu thuyền qua lại. Vì đó là nơi khá nguy hiểm, do vậy dân đánh cá không mấy khi ra đó. Họ lắm chỉ có một vài kẻ coi trời bằng vung mới ra đó mà thôi. Anh điện cho tàu của Thanh và cùng lao xuống phía hòn đảo ngầm ấy. Và chính ở đây họ đã phát hiện ra tàu của Đen. Nhưng họ phải mất rất nhiều thời gian mới tìm thấy hấn. Đó là khi thấy con thuyền đổ trên mặt biển, đội tuần tiểu của Thanh đã nhanh chóng rẽ sóng lao tới. Nhưng con thuyền đã thả neo. Phải vất vả lắm họ mới tìm ra một dấu vết của mạch đá ngầm. Và ở đó chỉ có một khoảng đảo ngầm nhô lên khỏi mặt nước. Chỉ khi nước rút nó mới hoàn toàn chia hấn ra. Và đây chính là một căn hầm ngầm mà thời Mỹ-ngụy, bọn tình báo hải quân đã cho xây dựng để cất giữ bí mật và một số vũ khí đặc biệt, phục vụ cho tàu ngầm của chúng. Thấy động, Ba Vân kiên quyết lặn trốn. Hấn đã sơ suất là không kịp phá hủy thuyền. Nhưng hấn vẫn còn chủ quan là mình có thể bị bắt thì chỉ khai là tình cờ phát hiện ra vùng này. Rồi sau đó sẽ tìm cách thoát sau.

Nhưng tính toán của hấn đã lầm. Mấy phút sau khi thấy xuồng của công an, do Hùng chỉ huy sập tới thì hấn hiểu rằng kế hoạch bại lộ và hấn chuẩn bị chiến đấu.

Ba Vân tự trách mình chậm chân. Cách đây mấy ngày, khi hấn đang đánh cá về trên cảng Ba Ngòi, hấn bỗng gặp một con tàu hải quân. Điều làm cho hấn băn khoăn là một đại úy hải quân chỉ huy tàu đã nhìn hấn rất lạ lúc đi qua. Trí nhớ đặc biệt của hấn bỗng hiểu rằng hấn đã nhiều lần đụng độ với đơn vị của người này. Nhiều lần qua ống kính rồi qua tin tình báo và ảnh chụp, hấn

đã phải giáp mặt với đơn vị của người này với nhiều trận đánh. Nhưng hắn ít khi chiến thắng. Chắc hẳn người đó cũng nhận ra hắn.

Điều đó làm hắn lo lắng và hắn đã có kế hoạch hành động chuẩn bị một phương án đặc biệt cử người liên lạc bay ra Hà Nội gặp ông Trùm để nhận báo cáo và chỉ thị rồi ra đón vợ con Ba Minh ở địa điểm bí mật này di tản ngay. Nhưng kế hoạch vừa triển khai thì hắn đã bị lộ. Hắn chỉ định sẽ đón Ba Minh rồi ra đón tên liên lạc sau tại một địa điểm đã hẹn trước. Nhưng đến đây thì không kịp nữa rồi. Còn địa điểm này chính là nơi mà vợ chồng Ba Minh có thể cư trú an toàn mấy tháng trời để chờ dịp ra nước ngoài khi có tàu đón.

Thế là cuộc đụng độ xảy ra. Lúc này tình hình đối với hắn thật éo le. Em gái, cháu và em rể, nếu quyết chiến thì sẽ chết. Nếu bị bắt thì còn khó khăn hơn. Do vậy hắn đang tính cách để có thể vượt biển theo con đường cướp xuồng hoặc lấy lại thuyền. Điều này là trứng chọi với đá. Nhưng ở bước đường cùng hắn đâm liều.

Thế là phải mất gần hai tiếng đồng hồ, các chiến sĩ an ninh và hải quân mới tiếp cận và bắt được bọn chúng. Lúc đó Ba Vân đã định dùng liều thuốc cuối cùng thì em gái hắn đã cứu được. Nhân cơ hội này ta đã bắt được hắn.

Nhóm điệp viên do Ba Vân lãnh đạo chỉ còn lại có tên liên lạc đang ra Hà Nội.

Nhưng cuộc khai thác bọn này không thể đem lại những kết quả ngay.

Duy Thanh và Hùng trở về thành phố Hồ Chí Minh cùng với những tên bị bắt. Anh đề nghị đại tá cho phép anh thực hiện một phương án đặc biệt để khép vòng vây của kế hoạch "Sao Sa". Đó là việc Thành sẽ ra Hà Nội và lập tức tổ chức một cuộc liên lạc trực tiếp với tên Q. để đưa hắn vào bẫy.

Anh và Hùng trao đổi mọi góc cạnh, trong khi đó điện của thiếu tướng vừa báo rõ cho đại tá biết, ở ngoài ấy ta đã nắm được một cuộc gặp gỡ bí mật, bất ngờ của một cán bộ ngành hải sản với nhà giáo Lê Trung Quang. Toàn bộ cuộc gặp đã được ghi lại và thiếu tướng cũng điện khen nhóm Duy Thành vừa đạt được thắng lợi. Rồi ông đề nghị chuẩn y phương án: Bắt giữ khẩn cấp tên điệp viên mang ký hiệu Q. Nhưng có một điều hết sức lưu ý là phải tìm cho ra bí mật mà tên này đang có, đặc biệt là bản danh sách mật về những điệp viên. Muốn làm được điều này phải hết sức khôn khéo và bất ngờ. Ông đề nghị đại tá và Duy Thành cùng Hùng trao đổi kỹ, làm gọn các vấn đề trong đó và bay ra Hà Nội gấp để thực hiện tốt kế hoạch.

Đại tá đề nghị có thể lập một hệ thống mệnh lệnh giả để hắn buộc phải cung cấp bí mật, thì thiếu tướng đề nghị hãy cân nhắc kỹ vấn đề.

Sau đó còn lại Hùng và Thành, ông trao đổi lại ý kiến của thiếu tướng, đồng thời ông đề cho hai cộng sự có một thời gian suy nghĩ về yêu cầu của thiếu tướng.

Duy Thành vẫn giữ ý kiến cho khai thác Ba Minh để tìm hiểu nguyên tắc liên lạc bí mật của chúng, khai thác Ba Vân để biết thêm nhiệm vụ còn lại của hắn, và anh sẽ đảm nhiệm vai trò liên lạc nếu cần để cắt mẻ lưới cuối cùng.

Còn Hùng thì đề nghị một phương án khác táo bạo hơn, cho xuất hiện người tình báo già làm như tình cờ những người hoạt động cũ gặp và tìm ra nhau, qua đó truyền mệnh lệnh gấp để lấy được bí mật.

Sau tất cả các ý kiến đó đại tá gợi ý một phương án nữa, lấy luôn mối quan hệ Nga Hiếu làm một cuộc tấn công để nắm bí mật của hắn.

Khi mọi người còn đang trao đổi thì Thành nhận được một điện báo mật của Thanh: anh phát hiện ra một tài liệu mật của hải quân ngụy nói tới một căn hầm nào đó ở quân cảng Cam Ranh có nhiều điều bí mật của bọn Mỹ để lại. Nhưng bản đồ và chìa khóa do một nhóm tình báo Mỹ nắm giữ, kẻ đó chính là cố vấn đặc biệt của một điệp viên có biệt hiệu là Đ. Anh đề nghị Thành có kế hoạch giúp đỡ tìm kiếm bí mật đó. Anh nghĩ có thể đó là tên trùm của Đen.

Những tin này làm cho đại tá hết sức chú ý. Ông đề nghị Duy Thành khai thác trực tiếp Đen, còn Hùng trực tiếp khai thác Ba Minh.

Song, thời gian trôi mà không đem lại cho các anh kết quả. Họ biết là phải tiến hành gấp các kế hoạch cần thiết, rồi sẽ làm việc đó sau.

Do đó Duy Thành và Hùng được phép bay gấp ra Hà Nội gặp thiếu tướng sau khi họ đã thống nhất mọi kế hoạch hành động.

XI

Hà Nội buổi chiều. Nắng ngả vàng trên các tháp chuông nhà thờ. Mặt Hồ Gươm trong xanh phẳng lặng như một tấm gương soi bóng những hàng cây xanh tỏa bóng mát ven hồ. Tháp Rùa im phăng phắc. Từ các ô cửa kính những khu nhà cao tầng phản chiếu ánh nắng vàng lấp lánh. Tiếng chuông đồng hồ trên nóc nhà Bưu điện Hồ thông thả điểm lên 3 tiếng. Đường phố vào hè mới tấp nập làm sao! Mọi con người, mọi sự sống đang vận động hối hả! Trong số đó có một sự việc diễn ra âm thầm mà quan trọng ít được ai biết đến!

Đó là việc cha phụ lễ của nhà thờ lớn, người phụ tá cho đức Giám mục địa phận Hà Nội, họ Vũ đang ngồi trên chiếc xe FIAT đen cùng với những cộng sự của mình đi thăm giáo dân thuộc khu vực Hà Đông. Ngồi bên tay lái là một chàng trai có mái tóc dày, đen, khuôn mặt thanh tú, ánh mắt đen thông minh và vóc người mảnh dẻ. Ở ghế bên là một thanh niên khác có dáng cao, mắt sáng, trán cao và có cái nhìn điềm tĩnh, tự tin và hoạt bát.

Cha Vũ ngồi ở ghế sau cùng với chú bé giúp việc 15 tuổi. Chiếc xe đang chạy trên đường Hà Nội - Hà Đông. Khi đến nhà thờ thị xã Hà Đông, xe dừng lại và những người chức sắc trong địa hạt nhà thờ đa ra đón cha. Họ đã được báo trước cuộc viếng thăm không ồn ào mà nhanh chóng này. Sau đó Cha còn phải tới một số nhà giáo dân ở khu đạo bên dưới Cầu Am.

Việc của Cha thật rõ ràng và quyền lực của Cha được phép cho mọi người phải phục tùng. Họ nhanh chóng chuẩn bị tiệc trà mời Cha thưởng thức.

Cha Vũ có dáng người cao, gầy, mắt sáng và phong thái ung dung rất tự tin. Cha đã nhiều năm làm linh mục ở các xứ, địa hạt vùng Hải Phòng, Nam Định rồi Quảng Ninh. Giờ đây Cha đã được làm phụ tá cha giám mục một địa phận lớn. Không ít năm Cha phải chịu những thử thách của Chúa để gây dựng những vùng đạo và răn dạy cho con chiên ngoan đạo ở những vùng có chiến tranh ác liệt, ở nơi có nhiều tội lỗi của những người đời. Nhưng đức tin nơi Chúa ở Cha và tấm lòng nhân ái với con chiên, cùng chí hướng một lòng yêu nước của Cha đã dẫn dắt Cha theo con đường chính đạo. Bởi thế ở nơi nào Cha phụ trách dân chiên theo đạo đều kính nể, mến mộ Cha. Việc Cha được cử làm phụ lễ cho đức giám mục cũng là một biểu hiện của lòng tin tưởng của các đáng bề trên thể theo ý Chúa. Và, ở cương vị này Cha đã giúp cho đức giám mục nhiều trách nhiệm nặng nề mà rất vinh hạnh. Cha còn được cử giúp Đức Giám mục xem xét những công việc ngoại vụ và quan hệ với giáo dân các xứ đạo, cũng như cùng với một cha phó đảm trách các công việc hệ trọng khác như quan hệ với các giáo hội các nước trên thế giới. Uy tín của Cha ngày một lớn, trách nhiệm của Cha ngày một cao. Nhiệm vụ của Cha ngày một nặng nề.

Bởi thế cho nên việc Cha được quyền thăm hỏi giáo dân, an ủi, giúp đỡ giáo dân những lúc khó khăn là đặc ân của Chúa. Những con chiên ngoan đạo được gặp Cha là một điều tốt phước, bằng an.

Nhưng công việc hôm nay của Cha còn là một điều lợi ích của quốc gia nữa. Đó là việc Cha đã trăn trở quá nhiều rồi, và đã xin được ban phước lành nơi Chúa để cho Cha làm xong việc này, một việc mà ngoài ý muốn của Cha, cũng như ngoài ý Chúa, nhưng lại là việc thiện, mà ý Chúa cũng đồng tình.

Đó là việc Cha phải gặp lại một người quen, một vị linh mục đã bỏ áo thầy tu để làm những việc không theo ý Chúa, làm việc phản lại dân lành. Bằng cách này Cha giúp cho những người làm công vụ Nhà nước hoàn thành được nhiệm vụ quan trọng của mình.

Số là, sau khi Hùng và Thành ra Hà Nội, các anh đến báo cáo ngay với thiếu tướng tất cả những việc đã làm và kế hoạch đã được đại tá thống nhất.

Thiếu tướng yên lặng nghe xong, ông chỉ mỉm cười. Một lúc sau ông mới làm cho hai chàng đại úy bất ngờ. Ông đã thông tin cho họ những điều đặc biệt quan trọng và hoàn toàn làm thay đổi kế hoạch họ đã dự định. Mãi một lúc lâu sau, bằng một sự nhạy cảm nào đó Thành đã hiểu được, đã có rất nhiều việc xảy ra trong lúc anh đi khỏi Hà Nội trong mấy ngày qua. Anh lơ mơ đoán ra sự việc, rất có thể có liên quan đến nhà tình báo bí mật của ta. Và điều đó đã hoàn toàn chính xác.

... Khi thiếu tướng nghe Thành báo cáo những tình tiết điều tra được trong mấy ngày ở Hà Nội và những băn khoăn lo lắng của anh, ông đã có chủ ý. Ông hiểu rằng người đại úy trẻ rất tâm đầu ý hợp với vị linh già đã bị nhiều cay đắng. Ông muốn giúp anh khám phá thêm những bí mật trong vụ án đã khép lại này. Ông lập tức gặp người chiến sĩ an ninh có tên thật là Trần Định ấy. Ông không ngờ rằng chính người chiến sĩ ấy đã có nhiều chiến tích mà sau này nhờ những bí mật đó, nhiều mạng lưới tình báo của ông đã hoạt động rất có kết quả ở miền Nam. Nhưng mỗi người có nhiệm vụ của mình. Hai người không biết nhau. Bây giờ ông là Cục trưởng nhưng mấy năm sau giải phóng, chính ông cũng đã góp một phần không nhỏ trong việc tìm hiểu và xác minh cho

những công hiến của thiếu tá Trần Định khi xưa. Bởi thế bây giờ gặp nhau, họ có gì đó rất tâm đắc.

Khi biết ý định của thiếu tướng đề nghị ông giúp đỡ người đại úy trẻ mà theo trực giác của anh ta, anh ta tin rằng người mà ông phát hiện năm xưa nay vẫn còn sống. Và, những bí mật của y, ta vẫn còn cần thiết như những vật vô giá.

Vị thiếu tá già không khỏi cảm động và bắt tay vào công việc mà tưởng chừng như ông đã muốn quên đi. Hồi ức của ông trở lại lần lượt, minh mẫn và sáng rõ theo năm tháng và qua từng chi tiết. Cũng trong những ngày đó, Ngọc được cử đến giúp đỡ ông như một người trợ lý của ông và cô đã giúp ông dựng lại cả một tòa nhà về các tài liệu đặc biệt trong trí nhớ của ông.

Người lính già đã lục lại được một đầu mối có thể qua đó tìm kiếm được hồ sơ của kẻ mất tích. Đó là một linh mục có tư tưởng tiến bộ, rất kính tin Chúa, nhưng lại rất yêu nước. Khi đó ông có quen biết vị linh mục này. Nhất là sau những ngày mất liên lạc. Ông cũng thường hay quan tâm đến người đó. Ngày ấy có những điều mà vị linh mục nói, ông không để tâm lắm. Nhưng giờ đây, khi chấp nối lại những suy ngẫm của mình ông hiểu ra nhiều điều. Đó là linh mục Vũ Hưng, một cha đạo rất được con chiên yêu kính.

Hồi đó linh mục Hưng còn là cha rửa tội ở một xứ đạo ngoại thành Hà Nội. Cha đã có lần được một con chiên xưng tội nói lên nỗi băn khoăn của mình vì chứng kiến một vị Cha bề trên làm một điều tội lỗi. Chính Cha bề trên này đã có cuộc gặp gỡ với một người ngoại đạo và đã tiếp xúc với một viên sĩ quan Pháp sau đó. Chỉ vì tò mò mà người này chứng kiến một việc giết người. Người bị giết là một giáo dân vì biết việc tiếp xúc bí mật của Cha đó, lên xưng tội với cha chánh xứ. Chính vì việc đó mà người giáo dân này hoang mang lo sợ, không biết sống ra sao. Ông ta đã xin chuyển về quê vợ, nơi có cha Hưng phụ trách công việc nhà thờ và chăm lo việc đạo. Qua nhiều năm, thấy cha Hưng đức độ, ông quyết định xưng tội với Cha. Việc này làm cho Cha lo lắng và suy nghĩ. Cha biết người linh mục ấy. Ông biết cả Cha phụ lễ của nhà thờ ấy. Ông không khỏi băn khoăn lo lắng. Và sự im lặng, tìm tòi của người giáo dân cũng đã giúp ông nhiều điều. Sau này khi Cha về một xứ đạo khác, ông đã ở dưới quyền của vị Cha chánh xứ ấy. Cũng lúc ấy, ông nghe tin vị linh mục phụ lễ nọ đã ra vùng Việt Minh theo cộng sản, bỏ áo thầy tu. Không ai còn biết đầu mà lần nữa. Và nhà thờ cũng không đả động gì tới sự trừng trị đứa con đã phản bội Chúa này. Rồi năm tháng qua đi. Chính linh mục Hưng lại chứng kiến những cuộc gặp bí mật qua một nguồn tin đặc biệt của vị này với một kẻ nào đó làm việc ở ngoài đời. Cuối cùng, những bí mật này đã bị Cha khám phá. Và trong nỗi kinh hoàng của con người một lòng kính Chúa, Cha đành chôn nó trong lòng và nguyện phục vụ Chúa với đức tin của riêng mình.

Khi vị Cha nhiều quyền lực kia chết đi, ông đã đến làm lễ theo phận sự của kẻ bày tội kính Chúa. Do tận tụy với việc làm của mình, sau này ông đã được thay làm cha chánh xứ ở vùng đó. Và ở đó ông càng nắm giữ được những bí mật đặc biệt của những người đã làm việc núp sau bóng Chúa kia. Những điều đó ông không cho ai biết. Nhưng chính người xưng tội với ông xưa đã giúp cho ông hiểu được nhiều điều. Kể cả một điều hết sức quan trọng là lần dặn dò cuối cùng của vị Cha nọ với người đã bỏ áo thầy tu. Trong đó có một khẩu liên lạc, có vật làm tin mà để người này chỉ được phép trao những bí mật của ông ta cho một người khác, khi người đó là một vị Cha đến gặp ông ta sau này. Còn một điều đặc biệt nữa là sẽ có thể có những mối liên lạc khác, mà ông ta

sẽ phải thực hiện nhưng phải hết sức khôn ngoan. Điều bí mật này cha Hưng biết, nhưng ngay sau đó người cha bề trên họ đã chết đột ngột vì bệnh tim.

Rồi một thời gian sau đã có sự lộn xộn nào đó trong giới chức nhà thờ. Người ta thanh trừng nhau. Nghe đâu người ta quyết tìm cho ra một kẻ đã phản Chúa bỏ áo thầy tu ra vùng kháng chiến. Và hình như sau đó hắn đã chết vì biệt vô âm tín. Còn người giáo dân tin cậy của Cha sau đó cũng chết vì bệnh tật. Cha đã thấy yên tâm và thanh thản hơn trong ý nghĩ của mình. Chỉ có một lần Cha buông một câu buồn rầu, với nhà tư sản có thể lực và yêu nước - đó chính là Trần Đình - rằng, trong giáo đường cũng không tránh khỏi có những kẻ tà giáo làm điều đen tối. Điều đó làm cho Cha đau lòng.

Thiếu tá Trần Đình cũng nêu ra hàng loạt tư liệu khác tìm thấy về người theo học trường dòng họ. Đó là một chàng trai con một địa chủ lớn ở xóm Đoài vùng nhà thờ Phú Nhai, Nam Định, đã được giới thiệu và cử đi học ở trường dòng Hà Nội. Sau đó làm phụ lễ ở một nhà thờ vùng Đồng Văn, Phủ Lý. Nhưng sau đó anh ta trốn theo kháng chiến, và đổi tên khác. Tên thật trong trường dòng là Pie Sáng - Hoàng Văn Sáng - tất cả những điều đó đã nhanh chóng được kiểm tra và họ đã xác định được những tin tức về con người đó.

Trần Đình đề nghị cho ông gặp cha Vũ và đưa ảnh người giáo gia cho Cha để xác định. Song thiếu tướng không nhất trí. Ông cho rằng hãy để cho thật chín muồi mới xin Cha làm cho việc đó, vì bây giờ ông đã giữ một vị trí quan trọng trong giáo hội Việt Nam. Làm điều này phải cân nhắc và xem xét nhiều mặt.

Cũng trong lúc đó thì ta thu được tin cuộc gặp gỡ của tên Hồ Quang Tân, cán bộ ngành thủy sản với người thầy giáo. Cuộc gặp ấy diễn ra ở thị xã Hà Đông, gần Cầu Am trên con đường vào khu vườn hoa. Toàn bộ mặt khâu cũng như mấy câu trao đổi hầu như không có gì đặc biệt. Nhưng có chi tiết đáng lưu ý là: tên này đã trao cho ông kia một vật nhỏ. Đó là cái gì thì chưa nắm được. Nhưng người này chỉ gật đầu rồi đi qua.

Cũng đúng lúc ấy thì trong kia, Thành báo cho thiếu tướng cuộc săn lùng Đen và chuyển công tác của Tân ra Hà Nội. Thiếu tướng vẫn cho giám sát chặt hai đối tượng này. Đến tối thì tên Tân đến một nơi, mà ở đó hắn chỉ dừng lại trong một phút rồi ra đi. Đó là chiếc cột điện ở khu vực Cầu Am. Người giáo gia khi đi qua đó lúc ấy đã thuận tay vạch lên cột điện một nét phấn nhỏ. Họ không gặp nhau, nhưng cũng đã hiểu nhau. Đó đã là kí hiệu báo động rồi. Người cán bộ ngành thủy sản ra về và anh ta đã nhanh chóng kết thúc chuyển công tác.

Khi Thành và Hùng ra Hà Nội, Thiếu tướng kể cho các anh tin trên và ý kiến của thiếu tá Trần Đình. Thành không kìm được sự thích thú, anh như muốn reo lên. Nhưng anh lại kìm nén được. Anh đề nghị gặp thiếu tá Đình và nhanh chóng tổ chức cuộc tiếp xúc với linh mục Vũ Hưng.

Nhưng thiếu tướng đã gợi ý: Hãy kiểm tra lại một lần nữa những tin này và cố gắng chưa làm động mọi điều có thể xảy ra. Tuy nhiên phải hết sức khẩn trương. Thế là Hùng, Thành và Ngọc lập tức xem xét lại mọi khía cạnh và họ đi đến khẳng định: Người linh mục trường dòng Hà Nội Hoàng Văn Sáng với Lê Trung Quang chỉ là một. Còn ông già có tên là Lê Trung Quang cũng ở một vùng đạo thuộc Hải Hưng, có tham gia kháng chiến thực sự; nhưng đã chết từ trước năm 1954. Gia đình và họ hàng ông cũng phiêu tán nên không còn mấy ai để xác định chính xác điều này.

Nhưng họ vẫn được biết còn có ông Quang tha hương ở một vùng nào đó. Nhưng cũng ít ai để ý. Và họ cũng không quan tâm đến ngoại hình của người này. Mãi đến khi ta tìm được một chi tiết đáng chú ý về ông Lê Trung Quang thực, người đã chết, có một đặc điểm khác với người ở Hà Đông thì điều kết luận này mới rõ lẽ. Kế hoạch xác định lần cuối với linh mục Vũ được đưa ra và thực hiện. Phải đích danh thiếu tướng và Trần Định gặp lại ông, vị linh mục này mới nhận lời làm công việc liên lạc cuối cùng. Trước đó Thành đã tiếp xúc với ông bằng góc độ khác thông qua những giáo dân có nhiều công trạng và được ông quý mến, rồi thiếu tá Trần Định làm như tình cờ gặp lại v.v... Cuối cùng, chiều nay, trong chuyến xe chở linh mục Vũ đi Hà Đông có Thành và Hùng ở đó.

*

* *

Kể từ sau khi người con trai là Lê Trung Hiếu dính với một chuyện không đâu do bọn côn đồ gây ra, vị nhà giáo tưởng đã sống an cư Lê Trung Quang lại không còn bình tĩnh và thanh nhàn tạm thời như trước nữa. Ông ta cảm thấy lo lắng thật sự. Suốt mấy chục năm qua ông đã làm mọi việc xóa hết mọi dấu vết của mình, không những với những kẻ thù đặc biệt nguy hiểm là những điệp viên cũ mà còn với cả chính quyền Việt Nam mới nữa. Tung tích của ông ta đã được xóa sạch ngay trong hồ sơ của bọn Pháp do một bàn tay bí mật, có đầy quyền lực của cơ quan tình báo này, nhưng lại chính là người thầy của hắn. Người đó cũng đã tạo cho hắn một vỏ bọc an toàn khi trở thành một kẻ ẩn dật. Nhưng hắn thì vẫn cứ lo lắng. Khi người thầy đó chết đi, hắn tưởng như mình dứt được đường liên lạc và sẽ được thỏa mãn với cuộc sống. Bởi vì về mặt nào đó, mối thù cá nhân phần nào hắn đã trả được.

Thế nhưng sau khi Sài Gòn giải phóng, đã mấy năm rồi hắn nằm im, bỗng lại phải dựng dậy bằng một cuộc gặp gỡ tình cờ mà đặc biệt. Đó là việc một người cán bộ ngành hải sản có gia đình ở Phùng Quang Hà Nội, một lần đi chơi Hà Đông đã qua khu nhà hắn ở. Ông ta làm như tình cờ hỏng xe ở trước cửa nhà hắn. Rồi sau đó hỏi mượn hắn chiếc kim. Lúc đó hắn đang ngồi ở nhà làm một vài việc vặt.

Khi hắn đưa ra chiếc kim thì người này đã nói:

- Chiếc kim của ông cũ thế này không biết có mở nổi chiếc ốc mà Cụ Phêrô Hồng cho lại không đây !

Câu nói đó làm hắn chú ý. Câu mật hiệu liên lạc đầu tiên đã được nêu ra qua một cái tên cũ. Hắn yên lặng một chút rồi nói:

- Ốc chặt quá thì mở làm sao được, phải có kim xiết thời Pie cơ.

Câu trả lời có thêm một tên khóp và sau đó là mật khẩu chính:

- Chim én bay về đất Bắc

- Tổ của nó ở cạnh Nam.

Từ đó họ bắt đầu liên lạc với nhau. Hắn trở thành sếp của bọn gián điệp này và những mệnh lệnh hay tin được hắn thông báo cho bọn kia qua hộp thư chết. Còn bọn kia báo cáo cho hắn công việc và sẽ có nhiệm vụ điện về Trung tâm. Hắn được biết kẻ trực tiếp lãnh đạo toàn bộ là Đen, biệt hiệu "chìa khóa mật". Nhưng Đen phải chịu trách nhiệm liên lạc với Trung tâm và bảo vệ cho sự an toàn của hắn cũng như phải hỏi ý kiến hắn về một số tin cần thẩm tra. Tin và mệnh lệnh của CIA từ Mỹ sang sẽ phát qua đài Tiếng nói Hoa Kỳ vào những kỳ nhất định. Hắn sẽ làm việc độc lập và không bị ai không chế. Chỉ khi nào có lệnh đặc biệt hắn mới phải ra tay hoạt động.

Thế nhưng hắn vẫn còn phải có một cuộc liên lạc đặc biệt, chính thức khác mà trước khi ra đi mãi mãi, sếp của hắn đã căn dặn cũng như đã để lại vật làm tin cho người con chiến của mình.

Hắn tuy làm việc với nhóm điệp viên mới, nhưng hắn vẫn là lớp người trước, không dễ tin tưởng và không mấy tích cực để lộ diện với bọn này. Do đó hắn hầu như hoạt động cầm chừng.

Hắn là người đã được Phêrô Hồng đề cử đi học trường dòng Hà Nội mà tên thực là Hoàng Văn Sáng như ta đã biết. Nhưng trong những ngày đó hắn đã bí mật theo lớp huấn luyện tình báo đặc biệt của những người ngoại quốc nấp dưới tấm áo cha cố. Và, sau này hắn đã được một trong những vị Cha nổi tiếng ra ơn mưa móc, dẫn dắt hắn vào cuộc tranh giành ảnh hưởng về quyền lực. Cũng chính những ngày đó hắn hiểu rằng dưới bóng vị Cha này, hắn vừa làm việc đạo vừa làm việc đời. Nhưng trong việc đời thì hình thức chỉ là làm cho cơ quan tình báo Pháp, còn thực chất hắn là người của CIA, mà chính Cha linh hồn của hắn là sếp. Điều này mãi khi hắn thực hiện được một cuộc trả thù bằng máu, hắn mới được biết và cũng chính từ đó hắn hoàn toàn bán mình cho Mỹ.

Nguyên do là, sau khi học trường dòng, Hoàng Văn Sáng là một giáo sinh xuất sắc, rất được chú ý. Nhưng lúc đó có một người giáo sinh khác là cháu của Phêrô Hồng, người không xuất sắc nhưng rất được ưu ái. Khi hết kỳ học, người này đã được đề cử giữ chức vụ cao hơn và dùng quyền lực cạnh tranh với hắn. Lúc đó, những hoạt động cách mạng rất mạnh ở vùng đồng bằng đã phát triển cả vào xứ đạo. Một số nhà giàu làm tay sai cho địch đã bị cách mạng trừng trị. Trong lúc đó thì Phêrô Hồng đã nhanh chóng đưa được gia đình di cư. Rồi sau đó lại giúp đỡ người cháu kia tạo điều kiện cho gia đình được an toàn. Tên này vì ghen ghét với Sáng, đã cố ý cản trở việc ra đi của bố mẹ Sáng. Vì thế, một kẻ tay chân của tên này còn tiếp tay cho cách mạng giết mất người bố của hắn. Mối thù với cách mạng là thâm căn cố đế. Nhưng mối thù với tên kia cũng không thể tha thứ. Chính vì thế mà lợi dụng đúng thời gian đóng vai người theo Việt Minh hắn đã giết người giáo dân kia, cùng với kẻ thù của mình. Hắn đã rửa được một mối thù. Máu đã đổ. Chính điều này đã không qua mắt được người Cha đỡ đầu và là sếp của hắn. Từ đó hắn hoàn toàn lệ thuộc vào tên trùm CIA đội lốt đạo đó. Và, với bản chất đã bán mình, bán linh hồn cho quỷ dữ nấp dưới bóng Chúa, đồng thời, có mối thâm thù này nên hắn nghĩ: thà bán mình cho Mỹ còn hơn. Từ đó, hắn dần trở thành một điệp viên xuất sắc. Hắn đã có trong tay những con bài để đặt giá, những bí mật và những danh sách, đặc biệt về hệ thống gián điệp Pháp và Mỹ. Hắn trở thành một nhân vật cực kỳ nguy hiểm cho tình báo Pháp sau khi một vụ bí mật của Pháp bị bại lộ do chính hắn cung cấp cho Mỹ. Ảnh hưởng của vụ này chính là hậu quả tai hại của Pháp trên chính trường trong hội nghị Giơ-ne-vơ, mà sau này Pháp phải nhường lại quyền kiểm soát miền Nam cho Mỹ. Bởi chiến tích đó, hắn đã được hết sức ưu ái. Nhưng lúc đó, do sự trả thù ráo riết của tình báo Pháp, nên mọi con đường ra đi của hắn đều không thể thực hiện được. Vì vậy mà hắn phải ở lại ẩn nấp như một kẻ đã

chết, dưới một cái vỏ mới, nhất là ngay sau đó sếp của hắn cũng đã chết vì một cơn đau đột ngột. Bí mật nằm trong tay hắn vẫn hoàn toàn có giá trị hắn không dễ dàng bán rẻ cho bất cứ kẻ nào.

Cũng nhờ chính điểm này mà CIA vẫn còn kính nể và muốn sử dụng hắn. Nhưng bọn đàn em của hắn như Đen đầu có dễ nắm tay trên của hắn. Còn những điệp viên chính cống người Mỹ thì không thể xuất hiện và liên lạc nổi với hắn. Hắn chỉ còn một hy vọng. Hy vọng đó là tin vào lời dặn cuối cùng của người cha đỡ đầu của hắn.

Bởi vậy khi bọn Đen cử tên Tân ra liên lạc, báo động và xin di chuyển bí mật ra nước ngoài, đề nghị hắn cho biết ý kiến và cung cấp bí mật, hắn đã trả lời một cách dứt khoát và vắn tắt: Hãy toàn quyền hành động. Ký hiệu của hắn trên cột điện báo cho tên liên lạc là như vậy.

Kể từ khi con hắn dính vào vụ lộn xộn, hắn càng thấy chột dạ. Lần liên lạc trước cách đây một năm hắn buộc phải nhờ con hắn, chính là do hắn nhận được một tin nhắn - mệnh lệnh của Trung tâm CIA qua đài Tiếng nói Hoa Kỳ: Q. phải cung cấp gấp những tin về một cuộc thay đổi chính trị nào đó đã bắt đầu hình thành trong các nhà lãnh đạo Việt Nam, và một nhận xét quan trọng cần xác minh. Một tin đặc biệt cần thiết cho Trung tâm. Hắn phải liên lạc bằng điện đài qua Đen. Vì thế hắn làm như có một người quen biết tin Hiếu đi Nam đã gửi lá thư cho người cán bộ ngành hải sản nọ. Và Hiếu đã đi Nha Trang làm việc đó. Tình cờ, con hắn đã là một liên lạc viên của hắn.

Nhưng bây giờ, sự việc rắc rối nọ tuy nhỏ thôi, vẫn làm hắn phải lo lắng đề phòng. Hắn quyết không để con hắn liên lụy hay dính dáng gì đến hoạt động của hắn. Và cũng từ ấy, hắn hoạt động thận trọng hơn ngay cả với bọn Đen. Hắn muốn co lại hoàn toàn.

Chiều nay, với vai trò của một người có nhiều thời gian nhàn rỗi. Hắn đang ngồi bên cửa sổ đọc báo như những ngày khác.

Thực ra, hắn đang chờ để đón gặp một vị khách bất ngờ mà trong lòng hắn đã đón đợi bao năm nay. Hắn vừa lo vừa mừng, vừa hồi hộp. Ấy là việc hắn vừa nhận được một tín hiệu liên lạc đặc biệt qua hộp thư chết: Người linh mục có ngôi sao của Chúa sẽ xuất hiện và hắn chuẩn bị đón khách.

Đó chính là tín hiệu đầu tiên để gặp người mà Cha linh hồn xưa kia giao cho vật làm bằng, mà, hắn phải xem như được thực hiện mọi mệnh lệnh của người đó là một ơn huệ của Chúa.

Vậy là giờ đây, sau khi đã chuẩn bị chu đáo cho cuộc gặp mấy mươi năm mới có này, hắn không khỏi hồi hộp và hy vọng. Hắn chuẩn bị đến điểm hẹn.

*

* *

Đó là một ngôi trường phổ thông cấp II. Nơi có nhiều con em lao động vừa đòi vừa đạo đến học. Chiều nay đức cha Vũ muốn tới thăm các cháu học sinh để tìm hiểu cụ thể và có nhiều ý kiến với giáo hội trước yêu cầu thiết thực cho việc viện trợ của Tòa thánh Vatican. Cuộc thăm của ông

diễn ra rất chu đáo và tôn kính. Sau đó ông thăm hỏi các gia đình phụ huynh và các cán bộ nhà trường, cả những người cũ. Rồi ông có cuộc gặp riêng với các giáo dân trong một căn phòng kín. Khi cuộc gặp mặt này gần kết thúc, ông muốn nói chuyện với một nhà giáo già không phải làm việc đạo mà ông đã được mọi người giới thiệu lúc trước để biết thêm một số suy nghĩ của bà con. Người được ông cho gọi là Lê Trung Quang.

Khi người này vừa vào phòng riêng, nơi dành cho ông thăm hỏi từng người, ông nói ngay:

- Ông Chúa lòng thành, Đức Thánh cha gửi lời thăm hỏi con chiên có đôi cánh đại bàng.

Lê Trung Quang quỳ xuống hôn cây thánh giá. Bằng những kí hiệu ngoại hình, hắn đã nhận được đó là vị thượng cấp của mình. Hắn không ngờ người thượng cấp của hắn lại là vị này. Đứng về bề bệ xưa thì ông cũng chỉ ở trên hắn một chút mà thôi. Vậy mà nay... Hơn nữa, hắn thấy kính nể vị Cha này. Một điệp viên mà có tài tạo được vỏ bọc như vị này thì chỉ có một. Một Cha thánh thiện mà hắn không ngờ tới. Ngày xưa hắn chỉ biết ông rất ít qua những lời ban khen của những đức bề trên của hắn mà thôi. Hắn nhỏ nhẹ trả lời:

- Lạy trình Cha. Ông Chúa đòi đòi. Con vẫn còn chút ơn huệ được nhận lời thăm từ nơi Chúa, ánh sao sáng vĩnh hằng.

Trong lúc hắn nói thì cả hai người đều đã đưa ra trước mặt một vật làm tin. Đó là hình đức Chúa Giê-su bán thân, được xẻ làm đôi, khi ghép lại là một. Hai nửa bằng vàng, trên đầu có ngôi sao xanh. Tín hiệu và mặt khẩu đã khớp. Hắn nhanh chóng đưa cho Cha những gì hắn giữ bấy lâu. Còn cha đưa cho hắn một tượng Thánh nhỏ bằng vàng khác. Tất cả đều trong qui ước.

Trong lúc đó cha Vũ nói:

- Chúa ban phước lành cho con trở về cõi yên lành.

- Xin cảm ơn Cha mọi sự bằng an.

Tất cả diễn ra rất nhanh. Sau đó là vài câu thăm hỏi. Rồi Quang đi ra. Cha lại mời người khác vào. Một lúc sau Cha gặp chung mọi người chừng mười phút nữa, rồi ra về.

*

* *

Bầu trời Hà Nội bắt đầu ngả sang màu tím. Trên chiếc xe FIAT đen, mọi bí mật và mọi điểm nút của cuộc truy tìm kẻ bí mật, cái kết cục của một vụ án đã được khép lại. Và, kế hoạch "SAO SA" đã kết thúc song nó lại mở ra những điều lạ lùng hấp dẫn và bí ẩn của những câu chuyện sau này mà bạn đọc cũng có thể tự hiểu và hình dung được.

HÀ NỘI, 5-1989